AP95
V6N567
+

NGHỆ THUẬT

TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT RA NGÀY THỨ BẢY

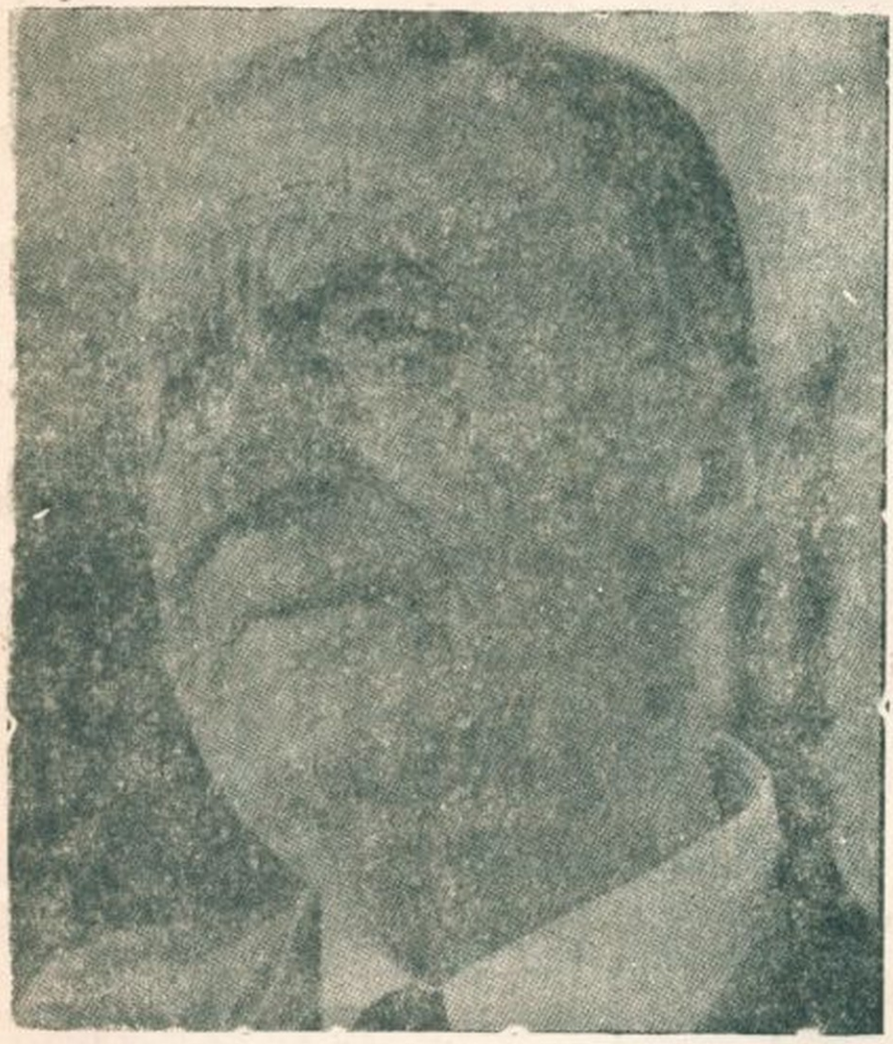

THỤY VŨ TRONG ĐÊM TỐI

KHUÔN MẶT THẦN BÍ CỦA SAMUEL YOSEF AGNON GIẢI VĂN CHƯƠNG NOBEL 66

55

chủ nhiệm chủ bút mai thảo • tổng thư ký viên linh

CẢM TẠ

Chúng tôi thành thật cám ơn quí bà quí cô đã đến ủng hộ viện uốn tóc máy lạnh, ngày khai trương quá đông nhiều bà nhiều cô đã phải ra về vì thiếu chỗ. Nay chúng tôi đã tăng thêm 20 ghế nữa xin mời quí bà ghé lại để chúng tôi gửi biếu bà bình keo U.S.A. và cây viết U S. theo như lời quảng cáo của tiệm tôi.

Chúng tôi cố gắng để làm vừa lòng quí bà.

1) Thợ giỏi đã tuyển ở các tiệm lớn Thủ đô
2) Toàn thuốc sữa ngoại quốc
3) Thợ lễ phép
4) Gội đầu bằng dầu thơm

Nếu không làm vừa ý không dám nhận tiền

Bán kem thoa mặt mịn da đi nắng không ăn, nám sẽ hết nám, có thuốc tóc trắng làm ra đen và bán các hàng trang sức của quí bà

Những cô thợ làm móng tay bóng đẹp. Trước khi làm ngâm kéo vô thuốc sát trùng.

VIỆN UỐN TÓC MÁY LẠNH LỆ-HOA

49, Trần - hưng - Đạo SAIGON, 49
Gần Cinéma ĐẠI-NAM
KÍNH MỜI

KIM-CHUNG I

tại rạp Olympic

Tiếng chuông vàng Thủ Đô

Tối nay thứ sáu 4-11 tối thứ bảy 5-11

Buổi ban ngày 3 giờ và tối 6-11-66

ÚT TRÀ ÔN, lần đầu ra mắt trong vở ca kịch Trung Hoa, đua cùng HÙNG CƯỜNG vai Hoàng Phủ Thiến Hoa, KIM CHUNG vai Mạnh Lệ Quân KIM NGUYÊN vua Thành Tôn, BÍCH HỢP vai Tô Ánh Tuyết, NGỌC BÍCH vai Lưu Yến Ngọc, NHƯ NGỌC vai Vinh Lan, Hề VĂN HƯỜNG, vai Tiến Hỷ và toàn ban.

ĐÓN COI : Từ tối Thứ Hai 8-11-66 một tổ chức chưa từng có tại sân khấu Miền Nam hơn 100 nghệ sĩ chuyên viên của K C. 1 và K.C. 4 liên hiệp trình bày vở Huyền Sử Hốt Tất Liệt của Yên Lang: VƯỢT TRỜI. Mặc dầu phí tổn nặng nề, giá vé thu thường lệ và có bán trước tại Văn phòng, để tránh nạn chợ đen.

nghệ thuật

Số 55 tuần lễ từ
5-11 tới 11-11-66

TRONG SỐ NÀY

HOÀNG NGỌC NGUYÊN
Chân dung hai tác giả
Đoạt Nobel 66

CUNG TIẾN
Đêm trị hà dương cầm
của Helmut Roloff

CUNG NHỰT TƯỚC
Đọc thi phẩm mới

NGUYỄN ANH
Thân phận cô đơn trong truyện
Nguyễn đình Toàn – Độc giả viết
về nhân vật tiểu thuyết VN

LAWRENCE DURREL
Họa sĩ Campion

THỤY VŨ
Trong Đêm Tối

HUY TƯỞNG
Cứ tưởng rằng một
mặt trời

THƠ
Đinh Hoàng Sa – Tần Vy
Phạm Nhã Yên
Nguyễn Tọc Nhan – Võ Quê
Từ Hoài Tấn

NHỮNG NGƯỜI VIẾT MỚI
NGUYỄN NHẬT NAM
Đối Diện

NGUYỄN T. SƠN
Đam mây đen

SÔNG HỒNG
Thức giấc

VIÊN LINH
Từ đó

☐ Vào ngày 11-11 sắp tới, sau nhiều tháng thành lập và sửa soạn, Hội Họa Sĩ Trẻ V.N sẽ tổ chức một phòng tranh tiếp tân ra mắt. Phong trào sẽ qui tụ lối 50 bức tranh mới nhất của gần 20 họa sĩ trong hội, như Nguy Cao Uyên, Nguyễn Trung, Nguyên Khai, Nguyễn Phước, Cù Nguyễn, Hồ thành Đức, Đinh Cường, Trịnh Cung, Mai Chửng (điêu khắc) v.v.. Dường như có ít nhất là 90 nhân vật được mời dự buổi tiếp tân này.

☐ Trong tuần lễ qua, nhà Thời Mới đã cho phát hành cuốn truyện dài *Đàn Ông* của Võ Phiến. Truyện này đã được đăng một phần trong tuyển tập truyện ngắn *Áo Tượng* của nhà Lá Bối. Sách có phụ bản của Trịnh Cung và Hoàng ngọc Biên.

☐ Nhà Ngọc Minh cũng đã cho ấn hành *Trăng Tỳ Hải*, do Bùi Giáng dịch kịch *Antoine et Cléopatre* của Shakespeare. Sách in công phu, trình bày đẹp, có nhiều thơ cảm đề của dịch giả như « Marilyn Monroe, bây giờ em ở đâu ? » v.v.. Trong kịch bản một nhân vật của Shakespeare cũng có nói tới Marilyn Monroe nữa.

☐ Nhà Khai Trí cũng đã bày bán mấy tác phẩm mới như *Sợi Tóc Tìm Thấy*, của Dương Nghiễm Mậu, *Thư gửi một con tin* Trần Thiện Đạo dịch Saint Exupéry.

☐ Nhà Giao Điểm vừa phát hành một tác phẩm dịch : *Sự Đã Rồi*. Đây là một truyện phim của Jean-Paul Sartre, bản Việt Ngữ của Trần Phong Giao và Nguyễn xuân Hoàng.

☐ Hai cuốn sách đang được lên khuôn và sắp chữ là cuốn *Căn Nhà Vùng Nước Mặn*, tập tùy bút của Mai Thảo, do An Tiêm xuất bản. Tập tùy bút này dầy trên 200 trang, bìa của Thái Tuấn.

☐ Tập thứ hai của Du tử Lê, do Khai Trí xuất bản, là một tập ký sự viết về 10 nhà thơ Nguyên Sa, Tuệ Mai, Nhã Ca, Viên Linh, Trần dạ Từ, Hoài Lữ, Vương Tân, Tú Kêu v,v... Sách in hình các tác giả làm phụ bản.

☐ Thao Trường cũng đang cho nhà Trình Bày in cuốn truyện ngắn *Người đàn bà trên kinh Đồng Tháp*, gồm một số truyện vừa cũ vừa mới của tác giả.

☐ Tin cuối cùng trong tuần này là vào đêm 4-11 đoàn văn nghệ Nguồn sống sẽ tổ chức buổi trình diễn ra mắt tại trụ sở của đoàn tại khu Trương Đại Học Văn Khoa Saigon. Đêm trình diễn này đặt dưới sự chủ tọa của B S Phó chủ tịch UBHPTƯ

ĐÊM TRÌNH TẤU DƯƠNG CẦM CỦA HELMUT ROLOFF

□ CUNG TIẾN

RẤT hiếm khi những người yêu nhạc « cổ điển » tây phương ở Saigon — một thành phố đang ngoi ngóp trong chân không nghệ thuật, và giả có thử bịt tai không nghe những tiếng trái phá trong giây lát, thì nó cũng lại còn đang quay tít như chong chóng với những vấn đề thúc bách hơn đòi giải quyết những nhu cầu phi trí tuệ — được dịp thưởng ngoạn những cuộc trình tấu loại nhạc này. (Tôi nói « loại nhạc này » mà chợt cảm thấy một nỗi buồn chua xót).

Viện Goethe, Trung Tâm Văn Hóa Đức Quốc từ mấy năm nay, hiển nhiên đã ý thức được cái chân không ấy, và, đáng lẽ là ô buy và lúa mì, đã biếu ta những cơ hội « tập dượt trí tuệ » thật là cần.

Lần này (đêm 26-10-66 tại Trường Quốc Gia Âm Nhạc) là một đêm độc tấu dương cầm của Helmut Roloff, học trò giỏi của Edwin Fischer, một danh cầm thế giới.

Về kỹ thuật tấu dương cầm của Roloff, tôi phải nói ngay, đó là một kỹ thuật nghiêm chỉnh và đúng đường của một nghệ sĩ đúng nghĩa : không phô bày những *bravura* không cần thiết không lấy làm điểm chính những đoạn nhạc chơi nhanh (mà phần lớn Saigon, hay bất cứ đâu trong u mê đều coi là dấu hiệu của một nhạc sĩ trình tấu đáng sợ), mặc dù không phải là ông không thể làm được như thế. Nhưng Roloff đã giữ đúng vai trò bắt buộc của một kẻ « thông ngôn » giữa người sáng tác và người thưởng ngoạn.

Riêng về chương trình, ngoài sự thiếu xót (có thể là cố ý, nếu nghĩ tới trình độ thưởng ngoạn của người Saigon ?) là không có một nhạc phẩm nào thuộc thời cận và hiện đại, tôi còn nghĩ không được thăng bằng lắm : Mozart, nhạc sĩ cổ điển điển hình, và vì thế có tiếng nói riêng biệt hẳn, đã bị chìm hẳn xuống dưới ảnh hưởng như vũ bão của ba nhạc sĩ trường phái lãng mạn trong chương trình là Beethoven, Mendelssohn và Schumann. Sự mất thăng bằng ấy còn rõ hơn nữa là tiếp ngay theo sau Mozart (trong một *sonate* vừa hồn nhiên, trong sáng, vừa ôn hòa, luận lý là sonate KV 330, cung *Do* - cương đó), lại là một *sonate* (cuối cùng) lãng mạn nhất — vì « *dramatique* » nhất — trong năm *Sonates* cuối của Beethoven : *Sonate* cung *Do*- như op. 111. Riêng về kỹ thuật dương cầm, cũng phải nói đây là *sonate* khó nhất trong những *sonates* của thời kỳ cuối cùng của ông, và Roloff cũng đã trình tấu với một trí nhớ và một « bản năng về nhịp » không thường : trong phần hai, một khúc *Arietta* ngắn, giản dị nhưng sâu thẳm và những *variations* của *Arietta* đó sang trọng và bay bổng như thiên thần, với những tương quan phức tạp giữa những nhịp tiết lạ thường 9 6 12 / 16, 16, 32

Và rồi người ta quên hẳn đi Mozart khi, sau thời gian « Tạm Nghỉ », Roloff chơi hai tác phẩm cực kỳ lãng mạn của Mendelssohn và Schumann, đó là *Variations Sérieuses* (op.54) và *Etudes Symphoniques* (op 13). Ở đây kỹ thuật dương cầm của Roloff cố nhiên phải có chỗ dùng. Những khối âm thanh theo cảm xúc của « trái tim » xúc động, bàng hoàng, mà nổ tung lên không khí, hoặc rồi nỉ non, thủ thỉ, tình tự. Hết còn là cái đơn giản trong sáng, hồn nhiên của một Mozart cổ điển, mà đường nét, chăm phá thanh đạm nhưng « chân tình » đáng lẽ phải được để dành cho một buổi giới thiệu khác.

Dù sao, nhạc phẩm cuối chương trình, *Etudes symphoniques* của Schumann (một chuỗi 11 *variations* trên một nhạc đề rất là *mélancolique*, hé cho ta thấy thiên tài sáng tạo và tình cảm lãng mạn của nhạc sĩ), với kỹ thuật trình tấu sáng chói như pháo bông của Roloff, đã làm cho người Saigon đêm hôm đó vô cùng say sưa, nhất là trong *variations* cuối cùng trên một ý nhạc của Marschner, nó làm ta nhớ tới cái không khí thắng trận, cái ánh sáng huy hoàng (kèn đồng, sáo, trống...) của tiết điệu *Finale* trong *Symphonie* số 5 của Beethoven.

Và rồi, để trung thành với không khí lãng mạn đã tạo được ra, Roloff, trong một bản « yêu cầu » (một tệ đoan nhiều khi cần phải bỏ, theo tôi), đã vỗ về người Saigon đi vào giấc mộng đầy tình ái trong một khúc nhạc êm đềm, bay bổng, ngọt ngào, buồn xa vắng, là khúc *Rêverie* của Schumann.

NHÂN VẬT

THẦN BÍ VÀ GIẢI VĂN CHƯƠNG NOEBL 1966 : SAMUEL YOSEF AGNON

□ HOÀNG NGỌC NGUYÊN

HAI tuần trước đây Hàn Lâm Viện Quốc gia Thụy Điển đã công bố danh tính của nhân vật được Giải Thưởng Nobel về văn chương năm 1966 Người được giải, không phải chỉ có một, là hai nhà văn Do Thái S.Y.Agnon và Nelly Sachs, văn sĩ thi sĩ kịch tác gia, cho « sự kết hợp trong ý thức dân tộc » của họ.

Nếu trường hợp hai người được giải gây không ít ngạc nhiên cho mọi người, thì tên S Y Agnon đã đến như một mong đợi. Đã hai lần, S.Y.Agnon có tên trong danh sách những người được đề cử cho giải Nobel, và sự kiện được vinh dự năm nay chỉ có nghĩa là tác giả của những cuốn tiểu thuyết Người viễn khách trong đêm, Tấm màn hôn phối, Tận cùng biển cả, Những ngày đen tối... đã không chịu thiếu may mắn như những lần trước.

Nelly Sachs 75 tuổi là một nhà văn Do Thái nhưng đã cư ngụ trên đất Thụy Điển từ năm 1940, để tránh những vụ bắt bớ thủ tiêu người Do Thái của chế độ Đức Quốc Xã thời đó. Samuel Yosef Agnon, 78 tuổi, sinh ở Galicia. Năm 1908, ông di cư đến Palestine ; ở đây ông đã bắt đầu sự nghiệp với những thiên anh hùng ca vừa bi tráng vừa huyền thoại về tình nhân loại cùng miền đất mới đặt chân đến của ông, tất cả đã được ghi lại trong những tác phẩm, từ những trường thiên tiểu thuyết và truyện ngắn đến những câu chuyện dã sử kỳ bí của thời kỳ Thánh chiến của dân Do Thái. Là một người dân Do Thái sống trên đất mẹ. Agnon đã được xem như một học giả chuyên về sưu khảo những truyền thống, tô đậm chúng bằng những nét thần thánh và bí ẩn của thời xưa. Giọng văn của ông mang tính cách của một lời tiên tri, thầm lặng và sâu xa như tiếng cầu kinh của một Giáo hội Do Thái xa xưa. Agnon đã sáng tạo một thế giới huyền hoặc thơ mộng, êm đềm những lời ca sủng ân Tạo Hóa và tạo vật. Thế giới của ông là một thế giới được tạo dựng, yếu tố thời gian vượt ra khỏi khung cảnh địa dư, sự luân lưu của những truyền thống đã cô lập khỏi ảnh hưởng của các thế hệ. Thiên nhiên của ông là một thiên nhiên hòa hợp đầy nhân tính. Trong những điều kiện mơ hồ về thời gian và không gian, « con người » của Agnon quay cuồng trong đó, rất thánh thiện hay ý thức muốn vươn đến thánh thiện.

Agnon đã từng được so sánh với những Kafka James Joyce, Eliot. Thực ra, S. Y. Agnon là một người riêng biệt. Ông chỉ là một nhà tiên-tri, một người tha thiết với quá trình của lịch sử, của truyền thống, một người hờ hững với vấn đề thời trang hay trào-lưu-giai-đoạn, một người tìm viết trên những tấm da thú hay phiến đá những mẩu chuyện đã bị lãng quên, những mẩu chuyện thần bí của dân tộc Do Thái, những người đang sống và những kẻ đã chết

Hébreue — thứ tiếng Do Thái — là thứ tiếng ông dùng — « ngôn ngữ của Thượng Đế. « Tôi đã hợp đồng với Đấng Toàn Năng » ông đã nói với mỗi ngôn ngữ tôi không biết, tôi xin được biết thay vào bằng đôi ba chữ Hébreux. Là thứ tiếng ông dùng, nó còn là chữ viết của ông, văn thơ ông đã gây nhiều vướng ngại cho sự phiên dịch. Vì thế tên tuổi của ông vẫn còn lắm xa lạ, không được phổ cập, không những đối với độc giả Việt Nam, mà cả với ngoại quốc.

Cuốn tiểu thuyết vừa được dịch sang Anh ngữ và xuất bản trong khoảng tháng chín vừa qua có thể xem tiêu biểu cho khuynh hướng của Agnon. Đó là cuốn « hai mẩu chuyện»

(*xem tiếp trang* 32)

TỪ ĐÓ,

TRUYỆN DÀI **viên linh** ☐ 12

TIẾNG Thọ cất lên bên kia cánh cửa của khách sạn. Sau đó Xích nghe tiếng hai người nói chuyện. Lời trao đổi ngắn, ròn rã. Xích buông Phúc, đẩy nhẹ một cánh cửa sổ rồi vào giường nằm. Nàng cúi xuống vuốt ve quần áo, choàng chiếc áo dài rồi ra mở cửa. Thọ bước vào, theo sau là đứa nhỏ làm công.

— Va ly anh đâu ?

Xích không đáp. Đứa nhỏ tự tiện tới xách chiếc va ly và đứng đợi. Thọ chỉ chiếc mũ, nó cầm lấy đội lên đầu và cười. Thọ bảo nó mang đi và quay ra đóng cửa lại lúc quay vào, bảo tới ngồi xuống chiếc ghế gỗ sau cái bàn nhỏ, mời thuốc vào ống vố và nhìn Phúc, bấy giờ đang mặc áo dài, đứng trước gương. Hắn bảo nàng :

— Liều thật. Đêm qua ngủ lại đây à ?

Phúc nhún vai đùa bỡn :

— Ngủ lại đó, thầy có rầy thì rầy đi.

Thọ cười hề hề .

— Còn rầy cái khỉ gì được nữa. Nào, thế bây giờ đi về chưa ?

Phúc gỡ tóc, buông thõng :

— Về.

Xích vẫn nằm trên giường. Chàng bảo Phúc :

— Em về đi. Mai cứ đi học.

Phúc gật, ra khỏi phòng.

☐

Xích mặc đồ, đi giầy, ra đứng trước gương trải đầu, cầm chiếc chìa khóa rồi cùng Thọ ra khỏi phòng. Chàng đặt chìa khóa lên mặt quầy của khách sạn, nói với người quản lý :

— Có thể tối nay tôi sẽ trở lại.

Thọ cười hề hề :

— Nó bắt anh. Anh trở lại khách sạn này nữa là nó bắt anh.

Xích không nói, theo bạn bước ra phố. Hai người đi thảnh thơi trong buổi sáng mát tươi, mắt nhìn vô tư trên cảnh tượng quen thuộc. Thỉnh thoảng một thiếu niên cúi đầu chào họ, một người tới bắt tay hỏi han nhạt nhẽo nhưng lễ độ. Khi mái nhà thờ hiện ra ở đầu đường, Xích ngỏ ý với bạn là chàng muốn vào thăm vợ chồng mục sư Mathieu. Thọ gật đầu, tung tăng đi phía sau.

Tới gần nhà thờ, Xích trông thấy mục sư đang lúi húi ở đầu máy chiếc xe Jeep cũ kỹ. Ông chưa nhìn thấy hai người đang đến gần. Lúc ông ngồi lên sau tay lái, ông mới nhìn thấy họ. Xích chào ông :

— Mục sư sắp đi đâu đấy ?

— Kìa, ông hãy còn ở đây à ?

Xích chỉ Thọ :

— Thưa mục sư, đây là ông Thọ, đã đến thăm mục sư một lần cùng với tôi cách đây vài tháng. Hắn là người của Quí Sứ.

— Chào ông Thọ.

Mục sư nói và đơ tay bắt tay Thọ. Xong mục sư quay sang Xích .

— Tôi vào trong buôn K. đây. Ông Xích có đi không ?

Xích lắc đầu từ chối :

— Hẹn hôm khác sẽ lại thăm mục sư.

Hai người bắt tay nhau, rồi Xích đứng đợi nhà truyền giáo đánh xe ra. Chiếc Jeep nhà binh cải màu nâu từ từ chạy trên lối đi phủ trên khoảng bãi trống trước nhà thờ. Xích nhìn thấy trên xe một giỏ bánh mì lớn và một chồng thư dầy, phong bì màu trắng, khổ dài. Chàng mỉm cười. Một vài tuần lễ trước chàng đã ăn bánh mì của nhà truyền giáo cùng với các em học sinh người Thượng trong buôn K.

Khi chiếc xe của mục sư đã chạy ngon trên mặt đường, Thọ dẫn Xích đi ăn sáng. Lúc rời tiệm ăn, anh ta bảo Xích :

— Bây giờ ta dẫn anh về nhà mới.

Rồi trong khi không ai nhìn ai, hắn bảo bạn :

— Ta biết anh không thích bọn kia, nên tốt nhất về ở chỗ tụi nhỏ vậy. Anh sẽ ở căn gác của thằng em ta. Nó xuống ở dưới nhà với bà chị họ.

Xích không nói gì ; nhưng gật đầu. Chàng theo Thọ rẽ vào một ngõ hẻm sạch sẽ, dốc thoai thoải. Con ngõ dốc xuống mãi, đầy người đi bằng những bước chân nhanh.

— Ở dưới này chắc thú lắm.

Xích nói và nhìn bạn. Hắn gật đầu. Hai người dừng lại trước một ngôi nhà gạch quét vôi đỏ, hai tầng. Mở cánh cổng tôn, Thọ dẫn Xích lên một cầu thang gỗ. Tới một phòng nhỏ, rất nhỏ, hắn bảo bạn :

— Anh ở đây.

Căn gác quét vôi trắng lam nham, nước vôi còn cũ hơn cả nước vôi đỏ phía ngoài, một bề chừng ba thước rưỡi, bề kia lối bốn thước. Một bàn viết, ghế gỗ cạnh cửa sổ, một đi-văng trần. Không tủ, không còn gì khác. Ngoài hiên xếp một ghế bố đã cũ, một chậu thau và một lu nước. Trên sợi dây thép dăng ngang dưới mái hiên, vắt chiếc khăn mặt lem nhem chưa được thay thế. Xích gật đầu :

— Ở được đấy.

— Anh hoàn toàn biệt lập với nhà dưới. Sẽ không ai lên đây, làm rộn anh cả. Đây là chìa khóa phòng, đi đâu anh khóa cửa lại.

Nhìn Xích, hắn tiếp :

— Cổng thì không có khóa. Nếu đi đâu khuya anh phải dặn để mở, hoặc phải gọi cửa. Ăn uống anh lại vợ chồng tôi cho tiện.

Xích không đáp. Chàng nghĩ chàng sẽ ra một hàng cơm ngoài chợ đặt cơm tháng, mỗi bữa một xếp cà mên là tiện nhất.

Xong xuôi đâu đó, Thọ cười :

— Bây giờ thì anh khỏi lo tụi nó bắt, trừ phi là cái chuyện cũ gì đó

giữa anh và me sử Lễ. A ma chuyện gì vậy ?

Xích ra hiên ngó xuống khoảng sân hôi xỉn phía dưới... Lối một phút chàng quay vào bảo Thọ :

— Ta cũng không biết rõ. Để đợi xem hắn tính làm những trò gì.

— Hay là anh tới gặp hắn xem, anh phải hỏi cho ra lẽ chứ ?

Xích lắc đầu :

— Chắc không có gì đâu. Chắc tôi không ở đây lâu đâu.

— Anh cũng phải cẩn thận : Không biết trước được.

Thôi bây giờ ta phải ra trường.

Thọ xuống thang. Vai bậc, hắn nói với .

— Khi nào rỗi anh cứ việc ra chơi

Xích gật đầu, đong cửa lại. Chàng khóa cửa cẩn thận, nở thử và khóa lại rồi tới đi vắng nhà người xuống. Gian phòng chật chội và thiếu thốn không cho Xích thấy gì khác ngoài sự trơ trọi, lạnh nhạt. Trên bốn bức tường, lác đác vài chiếc đinh hoen rỉ vài vết giấy báo đã bóc đi. Trần nhà đầy bụi và màng nhện. Tấm đi văng lạnh lẽo, chiếc ghế gỗ cứng ngắc. Trên mặt bàn nhỏ, ngoài chiếc va ly của chàng và chiếc mũ đặt trên nắp valy không còn gì khác. Tất cả vừa được thu dọn gấp rút cho chàng. Họ sửa soạn nơi này để tách xa chàng, tách xa ngoài ra không có ý nghĩa nào khác.

(CÒN NỮA)

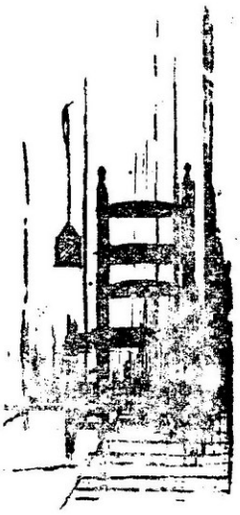

NGHỆ THUẬT

phê bình

CUNG NHỰ TƯỚC đọc

VỀ MỘT TẬP THƠ BỊ BỎ QUÊN

ĐÊM LÊN CƠN DÀI

TẬP THƠ CỦA TRIỆU CUNG TINH

NẰM trước một nhà xuất bản mới chủ trương bởi những người trẻ, rất trẻ, những người chưa tới hai mươi tuổi, tuổi của mở mắt chào đời với chiến tranh nồng nhiệt Việt Nam tuổi của những dự phong thị ca sấm sét, tuổi của nghèo đói chia cắt và tuổi của ý thức đấu tranh lao về phía mới. Nhà xuất bản Bộ Lạc Mới, đã cho in tập thơ *Đêm lên cơn dài* của Triệu cung Tinh để đánh dấu một giai đoạn đen tối của lịch sử đất nước, lịch sử của những ngày gạch đá gậy gộc nghênh ngang trên đường. Tập thơ ra đời với mọi cùng quẫn thống khổ của tác giả nó, bằng-hữu và những gì nó phải ghi nhận. Tập thơ xuất bản trong thiếu hụt chạy bén gót nằm lăn dai đề rồi tỉnh bơ khi ra mắt với cái bìa vội vàng của Trần hồng Nhan, một khuôn mặt bầu dục hai cánh tay xương xẩu với những giọt nước mắt. Bao nhiêu đó, có đủ để nói lên một cái gì không ? Hiển nhiên là không. Nhưng cứ phải như thế vì chắc chắn đến mức cuối cùng của dự định là như thế Bao nhiêu đó thôi, tùy ai hiểu thế nào thì hiểu. Còn lại là phần để trống trắng toát. Phần để trống là danh cho mỗi người cầm đến thêm vào, một nét vẽ, một câu ghi chú, một lời khen, một lời rủa, đều được cả. Nhưng ít nhất phải có như thế, phải có gì vào đó một cơ mặt, và mỗi một cơ mặt như một người tìm đến chất vấn đặt thành câu đề hỏi, hỏi muôn trùng lời nói.

Tại sao ? Còn nhiều điều chưa nói. đến, nhiều tiên đoán chưa phán quyết nhiều cái úp mở chưa dựng đứng dậy nhiều cái ngụy trang chưa được vén lên nhiều cái bí mật chưa được đưa ra ánh sang. Nhiều nữa. nhiều vô số kể Xin cứ về vào, viết vào. Tác giả im lặng, im lặng có nhiều nghĩa, có nhiều thứ. Điều cuối cùng nó đến là phải như vậy, xin được như vậy.

Tập thơ in một cách xoàng xĩnh, bần thỉu, mới trông qua như một sự giỡn chơi, một sự lấy có. Nhưng chính đó mới quan trọng bởi chúng tỏ cho ta thấy cái bấp bênh vỡ vập của cố gắng, hy sinh và can đảm, Chính đó cho chúng ta thấy cái bi đát, đáng ghét mà cũng đáng thương đáng cười cợt mà cũng đáng cảm động. Ba mươi bài thơ, chưa đủ, vì nó còn nữa, nhiều nữa. Nhưng bắt buộc phải tới đó thì chấm dứt. « Tập thơ của người chưa đầy tuổi chiến tranh Việt Nam » Tập thơ đến đó chấm dứt nhưng chiến tranh Việt Nam còn kéo dai hoài. Bởi chắc chắn Triệu Cung Tinh còn muốn nói nhiều hơn thế nữa, muốn làm hơn thế nữa. Nhưng bắt buộc phải chấm dứt. Chấm dứt trong tức bực và không mảy may hối hận. Tập thơ in xong cho ra mắt không cần thiết phải nhận được lời khen, không cần thiết phải có phê bình hay không phê bình. Điều đáng nói là có đọc nó hay không và phê bình có xác đáng không. Rất có nhiều người đọc nó nhưng không ai phê bình nó cả. Tại sao ? Điều dễ hiểu là tập thơ

(xem tiếp trang 30)

SÔNG HỒNG

THỨC GIẤC

Tôi thức dậy vào khoảng nửa đêm khi tiếng mưa bắt đầu xối xả trên mái tôn và chợt thấy mình nằm trên chiếc giường quá rộng. Tiếng mưa rào rào đập mạnh trên chất thiếc gây nên thứ âm thanh quen quen thích thích. Thời tiết thay đổi đến kỳ. Ban ngày nắng chang chang, không khí ngột ngạt khó thở, và ban đêm thường là những trận mưa như vầy. Tôi co rút người trong chiếc chăn vải quá mỏng không đủ một chút hơi ấm cần thiết, cầu mong cơn sốt đừng đến vào lúc này. Mấy ngày trước đây, tôi ốm liên miên. Hết sốt, nhức đầu đến đau bụng muốn quặn người. Sức khỏe tôi đến lúc bị suy kém dữ dội. Nước da xanh mướt, thân hình dán mỏng trên chiếc giường là thứ đồ đạc độc nhất trong nhà, tôi nghĩ chắc phải thảm thương lắm lắm. Tôi tưởng tượng đến đôi mắt mở to lo lắng của mẹ tôi, dáng đi rón rén của đứa em khi bưng tô thức ăn vào, bất giác muốn phì cười. Tôi cố gắng xua đuổi những hình ảnh cũ rích ấy ra khỏi đầu và đếm thầm những đốt ngón tay. Những đêm mất ngủ tôi hay dùng phương pháp ấy hoặc vẽ ra những hình ảnh thần tiên mơ hồ như trong những câu thơ cổ. Đời sống chật vật hàng ngày với những thất bại liên tiếp sau nhiều kỳ thi đã đẩy tôi vào những giấc mơ nhàn hạ, những ông tiên râu tóc bạc phơ ngồi đánh cờ trên núi cao. Dáng điệu cụ Tú trong đoạn văn của Khái Hưng in sâu trong đầu óc, sống lại trong cơn mơ mơ màng màng mãi mãi là những hương vị đậm đà còn nhớ. Thuở nhỏ, vào những buổi sáng tinh sương, tôi ưa đứng ở đầu làng ném mắt về những rặng núi mù mờ xếp nếp ở chân trời, và nghĩ tới những câu truyện cổ tích thật đẹp. Cậu hoàng tử, cô công chúa đến anh chàng hiệp sĩ trừ gian diệt bạo như những chất liệu phong phú tô cho tòa lâu đài tuổi thơ thêm lộng lẫy. Trong trí óc non nớt thuở đó, tôi hình dung ra muôn ngàn cách đi, tới tận những miền xa lạ in dấu chân thật bé trên nền đất. Những đoàn quân rầm rộ đi trên đê cạnh làng sao oai dũng lạ thường. Họ như những đội quân cứu giá, đi gấp tới kinh đô giành quyền cho ông vua mất ngôi sau một cuộc phản loạn. Tôi nhìn họ một cách kính phục vô ngần, thì thầm hát lại những bài hát hùng tráng rơi rớt còn lại. Mong muốn như thế nhưng chưa bao giờ làm được gì cả. Vùng đất hứa đến thăm chìm trong ký ức, còn xa tắp mịt mù đối với trí tưởng tượng thấp kém của tôi. Tôi đã bỏ những quang cảnh Bắc Việt, bỏ nơ sau một chuyến đi chẳng lấy gì làm buồn, vội vã hấp tấp, mong sao khỏi trễ chuyến tàu. Bỏ tù dĩ vãng, tôi đi làm, lãnh lương và đánh bạc, kéo dài cho tới giờ. Đầu óc tôi bị bó chặt trong thành phố không lối thoát. Thỉnh thoảng tôi cũng nghĩ đến việc làm giàu, muốn đi buôn lậu ở vùng biên giới, nhưng riết rồi cũng đến thế này. Một thằng bạn lính viết thư về bảo tôi : mày bao giờ mới mua được căn nhà vài ngàn đồng bạc, suốt đời đi thuê. Tôi cười, biết đâu đấy, một tối nào tôi được bạc, được bạc như trúng xổ số, mua mấy hồi. Đôi khi tôi cũng nghĩ tới điều này. Một ông bạn già hứa bán cho tôi một khu đất khi có tiền. Khu đất nằm trong một vùng yên tĩnh, có một căn nhà nhỏ lợp tôn, có sân chơi và nhất là khoảng vườn trồng cây. Những buổi chiều đi làm về, tạt vào đó, đi qua khu vườn, mùi thơm của hoa cau hoa hồng, hoa ngâu thoang thoảng, tôi lại náo nức nghĩ tới việc mua nhà. Thời kỳ này tôi toàn mơ thấy khu vườn. Những bông hồng mới nở đỏ tươi trong ánh sáng mặt trời chưa nhô khỏi nóc nhà, màu trắng ngà ngà của bẹ cau non, những bông huệ thẳng tắp, đẹp thật đẹp. Những dự định đã được vẽ sẵn trong đầu. Tôi sẽ kiếm tiền xây hẳn một căn nhà đàng hoàng ở cho mát. Hoa sẽ được mua thêm vài thứ nữa. Buổi sáng uống trà, ngắm hoa. Buổi chiều rủ vài thằng bạn về uống rượu ở sân. Để cho thân thiện, tôi sẽ mời cả chủ nhà cũ đến uống cho vui. Ông bạn già chắc bằng lòng ghê lắm. Nhưng, những mong ước của tôi

(*xem tiếp trang 28*)

NGUYỄN NHẬT NAM

ĐỐI DIỆN

Nó chỉ cách tôi có một cái bàn. Tôi không dám nhìn ngay nó. Thấp thoáng bóng dáng quần áo nó trong cái điệu ngồi đối diện với tôi. Thái dương tôi giật từng cơn. Mồ hôi rạo rực trong các lỗ chân lông tiết ra. Cái nhìn mạnh bạo của nó tại sao tôi không dám đương đầu ? Trong óc tôi vang lên những lời chửi rủa bằng những từ ngữ thô tục nhất. Tôi không là cái gì hết, không thể tự bào chữa được nữa, tôi hèn hạ.

Cái kính cận của tôi nặng chĩu trên mũi. Cảm giác lố bịch ghê gớm đến đỗi tôi muốn vất mẹ nó ra đường. Mặt tôi không phải là mặt của một thằng đeo kính, tốt hơn hết là tôi nên chọn một thứ kính nào cồ lỗ nhất, hiền từ nhất. Cái kính gọng đen này nó dở dang lạc điệu trên gương mặt tôi. Nó là cái dấu vết khiến tôi luôn nhớ cái lố bịch của mình ; tôi là thứ chấp nối vụn vặt, không ra cái mẫu gì hết dù là thứ phóng túng nhất. Đã thế mà bây giờ tôi lại không dám nhìn thẳng Nó ngồi bên kia, chỉ cách có một cái bàn. Một cái bàn trên có một ống đũa, đầy đến mất cân bằng, mấy chai xì dầu, dấm, ớt.

Tôi phải giữ hướng nhìn mình cố định vì thế tôi phải nhìn luôn vào một con dán chết. Con dán bị dẹp ruột, không biết ai đã đạp nó. Một lúc sau nỗi tức bực của tôi lan ra khỏi thân hình con dán. Điều cần nhất bây giờ là tôi phải vụt đứng dậy, chụp con dao thái thịt trong góc kia. Tôi chưa làm bao giờ và lại không can đảm nữa. Cái kính lỏng lẻo này nó có thể sút ra không biết lúc nào. Cái kính ba độ này, nó là chứng cớ của trí thức tôi sao có thể mấy bác phu

xe, mấy con máy nước nó nghĩ như vậy lắm. Không phải, nó chỉ làm dang cho cái lỗ bịch của tôi. Tôi biết là tôi có thể lặng yên, mặc cho nó qua tát cho tôi một cái văng cả kính, và tôi cứ ngồi im. Đó âu cũng là thái độ của một người trí thức. Thời này, người ta đã tìm được quá nhiều lý lẽ để tôi không phải tìm cái gì cả cũng có thể bào chữa cho mình. Nhưng trong một buổi sáng thế này, trong một vị trí thế này, một người ngồi im là hèn, là một bản-mặt-gà-mái.

Quán vắng. Chỉ có tôi và nó, nếu không kể đến mụ hầu bàn Tầu, một đống thịt hôi di động. Tôi cảm thấy tất cả cái nghèo nàn của cái quán này. Tôi và nó chỉ là hai con vật lỡ thời. Nhưng tại sao tôi lại kém nó. Một thằng du đãng hạng bét, nhát nhất trong những thằng du đãng, một thằng nhem nhở, ăn cắp, lén lút, một tay đàn em nịnh bợ, chuyên để đàn anh sai vặt, một thằng con nít ngu đần. Nó đã thiêu hủy tất cả tuổi trẻ để đi làm tất cả công việc hạ tiện của một thằng hèn, sống như một thứ nấm chỉ mọc trong cầu tiêu, chuồng xí. Thế mà sáng nay, tôi đã không dám nhìn thẳng vào nó.

Tôi tự hỏi thật to, vang xoáy trong óc là tôi sợ nó cái gì. Tôi nay liệu nó có dám núp lén để thọt tôi một dao không, nó dám đập tôi một thanh củi tạ không, hay là bây giờ, nó có dám sang, đập ly cà phê vào mặt tôi không? Chưa chắc nó dám làm thế với tôi, chắc chắn nó không dám làm thế với người khác. Trong xóm, tôi đã để lộ sự khinh ghét nó ra mặt, đó là một chuyện dĩ nhiên đối với một thằng khốn như nó. Chắc ai cũng đã làm thế, tại sao nó chỉ trút tất cả sang tôi? Không còn gì chối cãi nữa, tôi là một thằng hèn, còn tệ hơn nó.

Tôi có thể ngồi yên, nhìn con dán chết dẹp ruột suy nghĩ. Trong lúc đó, chắc đầu nó rỗng, thằng ngu mà, nó chỉ nghĩ rằng nó có thể hại được tôi. Nếu một chốc nữa, nếu nó không đâm vào mặt tôi, nó cũng sang hỏi vài chục bạc xài chơi.

Tôi đầy dẫy cái tự cao của một người biết nghĩ, tôi hơn nó cái gì? Hơn nó mấy cái mảnh bằng không kiếm ra được tiền ư? Hay tôi hơn nó vì tôi đã từng làm bạn với những đại tư tưởng trong sách báo, những đêm chợt thức giấc nghe tiếng đại bác, nhìn những trái hỏa châu lơ lửng rồi thương, chán nản dùm quê hương, những buổi thời tiết thích hợp, đi trên đường vắng, cố dùng danh từ ra huyễn hoặc một đứa con gái nào đó, dùng cái hiểu biết của mình ra đánh đĩ, hay là hai ba giờ đêm, đèn sáng đọc xong một quyển sách, nằm im suy nghĩ chuyện trên trời dưới đất, hay là tám giờ sáng bò đi học khoa học với cái ảo vọng mình sẽ là một nhà bác học thông minh. Tất cả đều vô ích. Thằng khốn này, nó không bao giờ nhìn đèn. Và tất cả những công việc làm của tôi cũng tồi tệ như bảy tám năm giang hồ của nó. Nhưng lúc này tôi đang thua nó, mắt nó ngạo nghễ nhìn tôi, thứ ánh mắt chỉ nói lên được thứ tiếng nói giản dị của súc vật. Thế mà tôi sợ, không dám nhìn trả lại.

Con dán chết đưa chân lên trời. Ruột nó bị đạp dẹp lòi ra bộ lòng màu trắng đục. Tôi chợt nghĩ đến tôi đang ngồi tự trách mình, cái thói quen khốn nạn, trong lúc thằng bỉ ổi kia nó đang nhìn tôi khiêu khích. Hết rồi, tôi còn có thể tha thứ mình bằng thứ lý lẽ gì đây?

(xem tiếp trang 28)

những người viết mới

NGUYỄN T. SƠN

ĐÁM MÂY ĐEN

GIỮA sườn đồi con suối từ cao đổ xuống. Nước chảy đều đều. Nắng chiều mờ nhạt chiếu cả thung lũng. Huy ngồi trên tảng đá, trước mắt chàng nước suối đập đều đều trên tảng đá nơi nhẵn. Huy quàng tay lên đôi gối, mắt mơ nhìn khu rừng rậm mấy năm về trước nay trở nên xơ xác đổ nát theo thời gian chỉ còn dơ các bộ thân cây nhẵn nhụi. Đàn chim quen thuộc không bay về với Huy nữa, chúng đã đi xa tận cõi trời Nam. Huy mon mỏi trông đợi đến nỗi đôi mắt xanh và sâu thẳm. Huy bực bội, buồn vì đã mất những người bạn thân yêu quen thuộc lại cứ mỗi chiều về đàn chim từ chốn xa xăm bay về đậu trên cành cây thị, cây găng hót vang làm Huy phải xao động lòng mến mà quyến luyến đàn chim bé nhỏ. Mỗi lần đàn chim bay về là mỗi lần Huy sung sướng, mường tượng đàn chim và muốn ôm đàn chim vào lòng để sưởi những cái nóng nẩm như vào những ngày mùa đông. Đàn dê kia, be be cũng đã đi mất để lại những vết chân, những nụ cười, những tiếng kêu mang vào lòng Huy một mối sầu. Mẹ chàng, em chàng giã từ cuộc đời đã hơn ba tháng nay. Huy chỉ còn có một đứa em duy nhất đã lạc vào vũng bùn lầy nơi thành phố, nó bỏ hẳn đời sống miền núi, đi tìm cái sống trụy lạc khốn khổ, nó không nghĩ rằng nó còn một người anh đang ngồi bơ vơ trên tảng đá? và Huy cũng không biết đứa em đang làm gì, ra sao. Huy thầm nghĩ phó mặc cho thời gian muốn đi đâu thì đi. Từ khi gia nhập đời lính, Huy tin tưởng mình là con của dân tộc, tin tưởng một trào lưu ghê gớm một tòa hy vọng sáng ngời. Đời chàng không lạc lõng nữa, cứ mỗi buổi chiều khoảng 5 giờ rưỡi, Huy ngồi trên tảng đá nghe tiếng suối chảy, nhìn vũng nước trong xanh, bầy cá trắng tung tăng, những con sóc chờ đợi trong sự yên tĩnh, và chàng mong đợi đàn chim em bé nhỏ, nhưng trái hẳn lòng chàng mong muốn, chiều hôm nay cảnh mây đen phủ kín không trung hình như muốn úp vào mặt chàng, chàng không thấy bầu trời trong xanh, đàn chim bé nhỏ, những tia nắng ấm áp mà chỉ thấy toàn một vùng đen tối.

Gió lạnh thổi làm xào xạc lùm bụi, lùm đuốc, lùm chà là khô. Huy ngơ ngác nhìn mây đen ùn ùn từ âu kéo đến. Con quạ kêu oang oác lượn trên

(xem tiếp trang 29)

CÔ ĐƠN THÂN PHẬN

trong tác phẩm của Nguyễn đình Toàn

☐ Bài của NGUYÊN ANH

Tiếp tục loạt bài độc giả viết về nhân vật tiểu thuyết V.N, hôm nay Nghệ Thuật trình bày bài thứ tư : Cô Đơn Thân Phận, *bài viết của bạn Nguyên Anh. Thân phận ở đây là thân phận Thái trong tác phẩm* Những Kẻ Đứng Bên Lề *của Nguyễn Đình Toàn. Loạt bài như đã được nói trước từ những giòng gợi ý của Bộ Biên tập hoàn toàn là phát biểu độc giả, một phát biểu thứ nhì về nhân vật mà tác giả đề ra nó đã vẽ nó lần thứ nhất, phát biểu về nó lần thứ nhất Nhân vật được nói đến, như vậy, đã hai lần được soi sáng, một soi sáng của người viết — nhà văn — có tính cách sáng tạo ý thức, và một soi sáng của người đọc, có tính cách xác nhận hay từ chối nó trong cuộc đời. Nó từ tác phẩm bước vào đời và nó lại từ ngoài đời trở vào tác phẩm : khi đi khi về ấy có thể cùng một dáng điệu nhưng cũng có thể hai khuôn mặt. Điều ấy làm giàu thêm cho văn chương chúng ta qua ngòi bút bạn đọc, làm giàu thêm cho Nguyễn Đình Toàn. — qua ngòi bút Nguyên Anh Cũng nên nhắc lại, tinh thần ấy đã được thực hiện bởi Tôn Thất Miên* (Một con người — Dương Kiền — N.T số 52 Nguyễn Thúy một kẻ không muốn mất tích — *Thanh Tâm Tuyền — N.T 53 Đỗ Tư Nhơn* (Về Chuyến Viễn Du bí mật của chàng — *Mai Thảo, N.T 54...*)

VIẾT về « nhân vật tiểu thuyết VN » đề tài đã mang một ý nghĩa rõ ràng, chúng ta hãy nói đến một nhân vật mà ban hay tôi « thích » để chọn lựa một hình ảnh phản chiếu hay đích thật về lối sống về nhân sinh quan của mình v v... Song, một nhân vật «phản chiếu» được đầy đủ như vậy quả là việc hiếm hoi vì trong mỗi nhân vật của tiểu thuyết mà chúng ta đọc đều có một vài khía cạnh hợp tình để chúng ta « ưa thích » hay ít hơn tác giả đã gởi vào họ những khắc khoải của chúng ta trước cuộc sống. Thế nên, thần tượng không còn và có phải đó là triệu chứng phân hóa trong tác phẩm hay độc giả bây giờ ?

Dù sao, cũng vẫn cố gắng tìm cho mình một nhân vật để nói, một nhân vật mà hành động và lý tưởng của nó đã làm thành ám ảnh. Tôi muốn nói đến Thái một nhân vật trong tác phẩm « *Những kẻ đứng bên lề* » của Nguyễn đình Toàn : Câu chuyện thế này :

Thái là thư ký cho ông Phúc Thành « ngày mai nữa thì được một năm và ba tuần lễ ». Thái 26 tuổi và chưa có người yêu. Ông Phúc Thành là một thương gia ở hiện tại những trước đó ông ta « rất say mê nghệ thuật, say mê cách mạng, phiêu lưu » Thái quen Lệ (cháu ông bà Phúc Thành) nhân một buổi ăn cơm chung Hai người đã gặp nhau nhiều lần sau đó trong những cuộc đi chơi biển, trao đổi với nhau nhận định, quan niệm về xã hội, nhân sinh, nỗi bơ vơ của tuổi trẻ, và một đêm kia Lệ ở lại nhà trọ của Thái (sau khi nghỉ việc) « Lệ không còn gì hết » sau đó. Thái có người bạn tên Hiển. Hiển học hết Trung học ghi tên vào Văn khoa một năm rồi bỏ, học toán rồi ra dạy học và đi lính » bên Hiển có Thanh « người bạn gái cùng dạy một trường với Hiển trước khi Hiển vào lính ». Thanh có lần nói với Thái. Hiển không chịu cưới Thanh bởi không hợp nhau và không tiền. Hiển bị thương sau đó — những cuộc gặp mặt tiếp tục cho đến khi Thái trở lại làm việc cho ông Phúc Thành. « chỉ trong một tháng tôi thấy mình như đã đứt rời khỏi những liên lạc cũ Tôi đã bị đẩy đến cái ô biển vắng này » tuy nhiên sự liên lạc sau cùng mà Thái nhận được đó là lá thư của Thanh gởi đến giữa lúc nhiều ý nghĩ hay về Thái nghĩ đến Thanh. đến Lệ, đến Hiển trong giấc ngủ chập chờn « Bao giờ Thanh đến nàng sẽ đánh thức tôi dậy ».

Khi xếp lại truyện, tôi không thể nào không bị ám ảnh bởi những sự việc đã xảy đến ; những ngôn từ đã dùng trong lúc đối thoại.

Thái sống bằng nhiều khắc khoải, cái lứa tuổi mà mọi người coi như « trẻ con » nhưng thực ra không phải là người lớn hẳn cũng không còn là trẻ con nữa — như vậy vị trí của mình trong xã hội hình như không quan trọng mà nó chỉ là « những kẻ đứng bên lề » dù họ « biết được sự sống, biết cái chết ở quanh mình và chỉ hiểu được cái nghĩa bi đát của nó, về thiêng liêng cao cả thì không ». Tại sao như vậy ? Có phải chung quanh Thái ? Chung quanh tôi ? Chung quanh chúng ta thật sự không còn gì cao cả để nói để nhìn như niềm băn khoăn không biết mình « tự làm mất tuổi thơ hay người ta tước đoạt ».

Chúng ta còn tìm ra câu trả lời ? hay chúng ta đắm chìm trong cô đơn « để phải nói một mình » cho chính mình nghe ? Những kẻ đi trước quay lưng, ngoảnh mặt với thế hệ sau mình đó là sự thật — đó là hành động thiếu trách nhiệm như Thái đã không nghĩ Lệ « sẽ đánh thức chàng dậy » mà nghĩ đến Thanh — dù Thái biết hơn ai hết « Lệ không còn gì » sau đêm ở chung với Thái vậy.

Chúng ta không muốn làm quan tòa để phán xét một ai, chúng ta cũng không cần phải lên án những người đi trước đó, chúng ta chỉ cần nói với

họ đừng nhìn chúng ta bằng thái độ vô trách nhiệm đó mà ngược lại phải hướng dẫn chúng ta nếu được, hướng dẫn để chúng ta minh định cho mình một chiều hướng tiến bước; bởi chúng tôi sẵn có nhiệt thành, sẵn có hăng say như « ngôn ngữ là một thứ có sẵn, và nó bao hàm những ý nghĩa đã có sẵn » chúng tôi không muốn lợi dụng ngôn ngữ, chúng tôi không nghĩ rằng « vì thế mình không có trách nhiệm về những lời mình nói. Và lẽ đó mình không có gì để nói với nhau hết ».

Không, không thể như vậy bởi chung quanh chúng ta đang cần có tiếng nói tôi nói với anh, tôi nói với em vì tôi không chịu đựng được sự cầm nín tôi không thể nào yên lặng khi khổ đau làm tan nát quê hương, tôi không thể nào cầm nín khi em cho tôi quá nhiều đau khổ Tôi muốn gào thét thật to như Lệ đã nói với Thái, đã tìm đến Thái bởi Lệ không chịu đựng được nỗi cô đơn của mình. Tôi muốn « thương lấy mình, đừng hành hạ mình » nhưng tôi thương tôi bằng cách nào? đừng hành hạ tôi bằng cách nào? khi cuộc sống tôi còn liên hệ đến bao nhiêu người khác?

Tuổi trẻ hôm nay biết ý thức, biết hành động và chúng ta đồng ý với Thái thế nay: « nếu cần phải chiến đấu, phải chết như một người lính khi trách nhiệm đòi hỏi, tôi không chối từ, hoặc nếu người ta chỉ cho tôi biết tôi nên làm cái gì đó, tôi có thể làm được hơn thế, tôi sẽ làm việc đó ». Thật vậy, chúng tôi chờ đợi một sự quyết định rõ ràng, chúng tôi muốn ý thức trước khi hành động nhưng cho mãi đến bây giờ sao tất cả vẫn còn im lặng có phải « những người ở giữa chúng tôi đã chết, đã bận việc nên vắng mặt » hay « không có gì để nói hết »? nếu đó là sự thật thì quả là niềm chua sót không cùng.

Chúng tôi luôn luôn sẵn sàng hành trang để bước vào đời bởi « hoàn cảnh đưa đến như một mục đích tối hậu » Sự chọn lựa nếu có thể là thành quả hiển nhiên của nỗi bơ vơ, chúng tôi không muốn « lừa lọc » chúng tôi thấy «mệt mỏi » trước mọi suy tưởng về đời sống, không biết nó « đứt rời hay hợp nhất?»

Hiện tại, tôi cũng như bạn ao ước được sống tự do; nhưng niềm ao ước có được không? hay rồi chúng ta « sống như những kẻ lưu đày » hoàn cảnh đưa chúng tôi ở đây đến một nơi xa lạ, chênh vênh, tôi lưu đày tôi « trong niềm ăn năn »; tôi lưu đày thân phận trong ray rức của những buổi đợi chờ mà tình nhân không đến. Tôi hướng về đâu để tìm nơi nương tựa khi biết rằng « ngoài mình ra không thể tin cậy gì ở ai hết » Tại sao như thế? có phải vì trong mỗi một người đều có nhiều ích kỷ chỉ biết lợi dụng nhau hơn là hy sinh cho nhau hay tôi đặt niềm tin không đúng chỗ? Vì « tôi không nhìn thấy được vị trí nào khác vì lần mò không biết cái vùng mù mờ của ý thức » thế nên « sự gặp gỡ nếu có cũng chỉ như trong một giấc mơ mà thôi » và giấc mơ tan biến thật mau trong nỗi niềm chua xót » mình đã ra hẳn ngoài đời sống » nhưng thực tế có buông tha đâu nên Thái đã « đọc sách để tạo riêng cho mình một nơi ẩn trốn » thôi không nghĩ nữa, bởi mộng mơ và ảo tưởng không quan trọng: hay « nghĩ đến cái tủ áo cái giường nằm và hai bữa cơm hàng ngày đó là việc thật nhất và có lẽ cũng xứng đáng nhất»

« Kỷ niệm cũng lướt qua, tôi muốn quên Lệ quên hết thắc mắc để được sống một buổi sáng bình yên » Thái có đôi lúc không và luôn cả Lệ nữa khi nói với Thái: « sau này... nếu vì lẽ gì đó... anh không còn muốn gặp tôi nữa, anh đừng nối liền những ngày ấy vào những ngày đã qua trước, coi như không có sự liên hệ giữa những khoảng thời gian đó» Tôi không bằng lòng thái độ đó và tôi nghĩ cả Thái cả Lệ đang « đánh đi » chính mình. Tôi không thể (và có lẽ luôn cả bạn) quên được những kỷ niệm của mình đã sống bởi lịch sử là luân lưu nối tiếp; bởi trong hình ảnh của tình nhân mới, tôi mơ hồ nhớ lại hình bóng tình nhân cũ vì « trong những thân thể mặt mũi khác nhau này, đã chắt chưa một chút gì giống nhau« đó là một khẳng định, vì tôi không « ngoảnh mặt » cúi đầu như những kẻ bước trước chúng tôi Đành rằng « đời sống của chúng mình gặp nhiều khó khăn, các anh đã làm cho nó trở thành khó khăn hơn bằng những suy nghĩ trừu tượng của mình. Tôi cho là các anh vô lý khi thay vì sống cái đời sống của mình các anh lại bỏ và phần lớn thì giờ tìm hiểu nó. Ý nghĩa nào theo ý tôi cũng do người ta tạo nên và gán ép cho hành động như những nhãn hiệu dán trên một thứ hàng hoá mà thôi ». Song, tôi muốn hỏi Thanh (hay hỏi Toan) đời sống có đơn giản được vậy chăng? Đời sống có phải là một phân số; một phương trình mà chúng ta có thể « giản lược » được nó? hay nói thế cốt chỉ tìm cho mình một an ủi sau cùng? nói « để tự vỗ về mình» chăng? Tôi hoang mang như trao tặng giải thưởng Nobel cho Camus người ta đã khuyến khích, đăng quang sự hoang mang của con người » theo Hiền.

Nếu cuộc đời chỉ có những ước mơ và ước mơ đó luôn luôn là sự thật thì ai lại không biết ước mơ, cho đến cả ước mơ rất người « tôi chỉ muốn sống một đời sống bình thường với những hoa lợi xứng đáng với công lao và bằng cấp xã hội đã trao cho tôi ». Nhưng, sự thật đâu có đơn giản được như thế? Hoàn cảnh đã ném tôi, đã đưa anh từ bất bằng thất vọng này, đến thất vọng khác — có khi nào chúng ta yên ổn? Có khi nào hoàn cảnh ban cho mình một cuộc sống bình thường? Rốt cuộc, phải chọn lựa một thái độ « từ chối cái đời sống hiện có này, để phóng mình tới tương lai» dù không biết « cái tương lai mình mơ tưởng thực hiện đó ở bao xa, có những gì trong ấy » Chọn lựa thái độ đó quả thật « chúng tôi đã bỏ quên đời sống của mình, tự làm chết đi một nửa đời sống » nhưng phải vậy, tha tự làm chết đi, tự mình bỏ quên đi để mong tìm lại cho mình một cái gì đó còn hoa để quẫn quại trong « nỗi chết không rời » mà những kẻ chung quanh cùng hoàn cảnh đang vùi đắp lên thân phận.

Tôi « cố gắng nói tiếng nói của mình và đuổi theo nó, mình chứng lẽ phải cho nó, còn đi xa hơn nữa, chết cho nó » nhưng có ai nghe? hay tiếng gào thét cũng đi vào hư vô, lạc lõng trong tiếng bom đạn đang đổ xuống quê hương? Trong lửa lọc trong mưu đồ của những người quen biết? Có nhiều tiếng gọi hòa bình cho đất nước chúng ta? tiếng gọi thật cô đơn và bay khắp bốn phương thế mà người ta vẫn cúi mặt cho nên từng bao giờ mơ tưởng: cho nên cuộc đời không đơn giản như chúng ta mong. Nó luôn luôn là kẻ lạ mặt như « tôi lạ mặt với chính mình tôi không còn là tôi nữa » thế nên « giá lúc đó có một hơn đạn nào lạc cắm vào ốc tôi, chắc tôi không còn hèn mảy may kẻ nào đã bắn nó ra » nghĩ như vậy « tôi thấy mình bi quan và vô lý, chịu thua như thế là hèn nhất tôi nghĩ tôi là một đứa hèn nhất. Tôi biết rằng tôi phải quyết định làm một việc gì đó ngay tức khắc, nếu không tôi lại sẽ sa vào khoảng trống trải khủng khiếp đang chờ sẵn để chụp lấy mình và tôi nghĩ « tôi phải đi tìm Lệ».

(xem tiếp trang 23)

HỌA SĨ CAMPION

☐ LAWRENCE DURRELL
☐ Người dịch HOÀNG GIẢN THANH

LỜI TÒA SOẠN.— *Kỳ này chúng tôi giới thiệu với độc giả « Nghệ Thuật » một đoạn văn dài của Lawrence Durrell, nổi danh từ mười năm nay. Lawrence Durrell sinh năm 1912 tại Himalaya bên Ấn Độ, cha mẹ người Ái Nhĩ Lan. Ông theo học và giữ những chức vụ về ngành ngoại giao cho chính phủ Anh tại Trung Đông. Ông bắt đầu sự nghiệp văn chương bằng rất nhiều bài thơ hoa mỹ. Đã từng sống nhiều năm ở vùng Địa Trung Hải, bên Hi Lạp và tại Ai Cập, Durrell đã hoàn thành một bộ tiểu thuyết gồm 4 cuốn dưới tên chung là « Tứ cầm khúc miền Alexandrie », lần lượt từng cuốn :* Justine Balthazar. Mountolive *và* Cléa.

Truyện của Durrell có một không khí đặc biệt sôi động, được diễn tả bằng một bút pháp hết sức tân kỳ độc đáo. Trong một số sắp tới, chúng tôi sẽ có bài giới thiệu « Quatuor d'Alexandrie » của ông (sáng tác tại Provence, nơi tác giả cư ngụ từ gần mười năm nay). Chúng tôi đăng tải dưới đây một « đoạn khúc » rút trong tác phẩm « CEFALU », do bạn Hoàng Giản Thanh phiên dịch

TRONG thời chiến tranh, Fearmax đã cùng với vài người bạn lập ra một nhóm, sau này mang tên là Hội Các Tín Đồ Của Khoa Thiên Thể Vật Lý Học. Chúng ta không cần phải đi sâu vào chi tiết của triết lý do vị sáng lập Hội đề ra, cứ hiểu đại khái là Hội đã thành tựu, chiêu dụ được nhiều tín đồ và cũng đã tạo ra nhiều kẻ thù. Hội sở hữu nhiều phòng giảng đạo ở Euston Road và mở một nhà xuất bản nhỏ để in sách báo, tài liệu tuyên truyền cho Hội. Trong thời kỳ ông thường lui tới dưỡng đường của nhà phân tâm học Hogarth, Fearmax dành hết thời giờ làm việc của mình cho Hội, soạn thảo cả một hệ thống huyền học kiểu Swedenborg và làn sáng tỏ những điểm tối tăm nhất bằng một loạt những bài tiểu luận viết rất khéo. Hệ thống huyền học của Fearmax đòi hỏi một công phu sửa soạn đáng kể nhằm hội hợp toàn thể những ngành khác biệt của tư tưởng huyền bí (gồm cả những ngành như coi bói tay, thuật luyện kim và chiêm tinh) với những chủ thuyết siêu hình mới mẻ nhất của thời đại. Hội của Fearmax luôn luôn là một cái gai chọc tức giáo sư Joad. Đồng thời Hội cũng bị Ouspensky, Notchkiss, Eustace, Pfoff và Joseph G. Shyker (người sáng lập hội « Massage Dynamique), cũng như Hội Rudolf Steiner, thi nhau ào ạt tấn công. Thế mà Hội vẫn hưng thịnh lên mãi đến nỗi cả Hội Baconian cũng tán dương và kéo về phe mình. Fearmax có cảm tưởng là đang níu lại được khoảng đất đã mất. Có thể mình là một Blavatsky tân thời, một Krisnamurti mới...

« Từ cái độc đáo này đến cái độc đáo khác, sao ông không làm một chuyến xuất ngoại cho tất cả những thứ đó chìm lắng xuống một chút đã ? » Có lần nhà phân tâm học Hogarth đã hỏi ông như thế.

Chính cả Hội Các Tín Đồ của Fearmax cũng cùng chung ý đó với Hogarth. Hơn nữa Hội còn cần tiếp xúc với « Hội Đại Tháp » vì « Hội Đại Tháp » mới tung ra một mớ sách báo tuyên truyền cạnh tranh với hội của Fearmax. Ít nhất Hội Các Tín Đồ cũng nên viếng thăm « Hội Đại Tháp », quan sát bình tĩnh để dung hợp những tín điều của họ trong hệ thống tổng quát hầu đạt tới mức viên mãn.

Hogarth nói : « Ông nghĩ rằng vũ trụ là một quả trứng hay một củ hành điều đó cũng chẳng mấy quan trọng Sự thực, là ông đang nằm bẹp, là ông sắp sửa trở thành một tên tàng tàng nếu ông không chịu khó nghĩ ngợi một chút ? »

Fearmax đã già đi rất nhiều

« Ông Hogarth ạ, lỡ mà tôi không trở lại... » Fearmax nói, giọng uể oải

Hogarth cắn nhằn vì bất nhẫn.

« Không, tôi nói thật đấy, » Fearmax phân bua. « Chuyện thật đứng đắn mà. Bàn tay tôi báo hiệu một điều quan trọng ? »

Fearmax mở rộng lòng bàn tay nhăn nheo. Hogarth soi đi soi lại mấy đường chỉ tay bằng một chiếc kính lúp khá lớn.

« Có lẽ một cuộc phiêu lưu tình cảm. Ông sắp gặp nàng « Marie de France » trong một chuyến tàu và cùng trốn biệt tích với nàng. »

Fearmax không nói chi thêm và thọc tay vào túi. Ông cũng không hề nhắc nhở gì tới chuyện đó nữa, nhưng đến cuối tuần, Fearmax cho Hogarth biết ông đã quyết định lên đường vào cuối tháng. Hogarth tán thưởng nhiệt liệt. Thực ra, Hogarth bắt đầu thấy rằng Fearmax lui tới nơi mình như thế là đã quá nhiều rồi. Trường hợp Fearmax rất có ích cho những cuộc nghiên cứu tâm lý mà Hogarth đang theo đuổi. Song tính cho cùng, thì Fearmax phải đích thân đương đầu với số mệnh của ông ta..

Campion chăm chú lắng nghe câu chuyện đời Fearmax. Đôi mắt chàng không rời khuôn mặt nhà huyền học già nua, và chàng ủng không nhếch mép cười với những nét u mặc phảng phất nơi Fearmax. Câu chuyện Fearmax rất thú, đối với Campion. Nó chứa chất khá nhiều điểm tương đồng với kinh nghiệm bản thân của chàng, mà không rõ là tương đồng ra sao nữa. Chàng chỉ hút thuốc liên miên, không ngắt lời Fearmax và, khi ông ta dứt tiếng, Campion nhìn xuống mặt đất, vẻ mặt xa vắng.

Fearmax cảm thấy như kiệt lực, nhưng cũng thỏa mãn vì đã có thể quên đi tất cả những nghi hoặc viển vông và cởi mở dễ dàng nỗi lòng mình, dĩ vãng mình, với một người lạ — một người lạ không chuyên nghiệp.

Chính Hogarth đã khiến Fearmax kể được chuyện đời mình một cách thoải mái như thế, vì nhà phân tâm học kia vẫn thường thẩm định về cuộc đời và sự nghiệp Fearmax bằng những lời rất khách quan ; Fearmax chợt thấy mình thọ ơn Hogarth nhiều quá, Hogarth đã chịu đựng, kiên nhẫn nghe từng tiếng từng câu Fearmax kể lể những nỗi khổ đau, thú nhận tội lỗi, những thiệt thòi, thiếu sót trong đời ông ta.

« Và ông tính sẽ nhờ « Đại Tháp » mà khám phá ra nhiều điều mới lạ về thực tại hay sao ? » Campion cất tiếng hỏi bằng một giọng hơi cay độc.

— Ông cho phép tôi được đặt một vấn đề theo một cách khác », Fearmax nói « Muốn thu gọn vũ trụ vào trong một hệ thống là một chuyện xác quyết rằng hệ thống này chỉ là một quan điểm cá nhân, đấy lại là chuyện khác. Nếu có vài điều tôi nói ra đây mà khiến tôi khó chịu hay bực bội, thì đó không phải vì tôi không tin ở những gì tôi tuyên bố. Đối với tôi, chúng vẫn có giá trị, nhưng điều làm cho tôi kinh ngạc là biết rằng có hàng ngàn đàn ông và đàn bà đã trở thành đồ đệ của tôi và chấp nhận vũ trụ quan của tôi mà không cần suy nghĩ xa hơn, không cần tỏ ra độc đáo hơn tôi. Nói cho cùng thì Đại Tháp sẽ chỉ cung cấp cho tôi những gì tôi đi kiếm ở đó. Không hẳn là Đại Tháp sẽ trái ngược với những lý thuyết tổng quát mà tôi đã xây dựng thành một triết lý ; và nếu Đại Tháp có nói trái hẳn lại lý thuyết của tôi, thì có lẽ tôi sẽ mặc nhiên gạt bỏ những yếu tố xung khắc đó để chỉ đãi lọc lấy những phần tương hợp khác, Nhưng có thể những môn đệ của tôi sẽ làm phiền tôi. Này ông thế trong nghề hội họa của ông, có bao giờ ông ảnh hưởng đến một số nghệ sĩ khác tới mức ông thấy một trường phái thanh hình và hoạt động theo « lề lối » của riêng ông không ?

— Dạ có chứ ! Campion đáp.

— Thật là ghê gớm, phải không ông ?

— Vâng.

— Một sự đồng dạng hoàn toàn đối với kinh nghiệm, sự tranh đấu tôi biết nói gì hơn, nó đã chi phối mỗi cuộc thu thập kỹ thuật, cách diễn tả, là thế, phải không ông ? Và lại, chính cái gánh nặng ù lì, gồm những môn đệ của tôi, nó đã ngăn cản tôi đồng nhất với tôi.

— Vậy sao ông không cởi bỏ cái ách đó đi ?

— Tại sao ? Tôi cũng tự hỏi tôi như vậy đấy. Nhưng tôi vẫn chưa giải quyết được cho tôi một tí gì,

— Có những điều mà người ta không thể nào làm được.

Campion nhớ đến Francesca. Có lẽ giờ này nàng vừa khóc vừa nhìn ra cửa sổ. Nếu chàng có thể loại trừ hết đàn bà ra khỏi cái vũ trụ sống của chàng, mọi sự sẽ giản dị đi biết bao nhiêu !

« Tôi tự hỏi », Fearmax nói giọng dịu dàng nhỏ nhẹ, « biết đâu sự suy bại, sự tàn vong của học thuyết tôi trình bày lại chẳng cần thiết. Sau hết, điều mình khám phá ra, phải thoát ly khỏi nó đi.. đó là một qui luật quyết liệt.

Phải, đấy mới là điều khó khăn.

« Tôi ở trong tình trạng đó. Tôi không thể làm gì khác nữa ».

Campion đốt một điếu thuốc lá mới và cáo từ Fearmax. Chàng leo lên boong tàu, nơi đang diễn ra một cuộc ném thi hòn quần rất ồn ào nhiệt. Bà Truman thắng cuộc Graecen dang tay đỡ cô Dale đi và lối có chỗ ngồi (Graecen giảng cho cô bé một bài thơ).

« Còn khá hơn là một phiên khúc suông nữa », Graecen nói. « Cũng chính hình thức mới quan trọng. Nào, hãy tạm so sánh nó với John Gilpin ».

Baird nằm ngửa người, hai hàm răng còn ngậm một ống vố chưa tắt, Anh ta ngủ.

« Tiếp tục đi chứ, nè », Campion thúc giục bà Truman. « Đến lượt bà chơi mà ! »

Chàng đã bắt bồ rất nhanh với gia đình Truman, và cư xử với bà Truman bằng thái độ rất niềm nở như thái độ của ông Truman. Bà ta là người đầu tiên chàng gặp khi bước lên thanh tàu « Europa » ; ngay lúc đó chàng đã chú ý đến vẻ lanh lẹ tươi tắn và diện mạo vừa quí phái vừa thanh thoát của bà ta. Bà Truman tựa mình vào bao lơn tàu, miệng ngậm một điếu thuốc lá, và làn gió mát thổi tung mớ tóc bồng bềnh để lộ ra đôi tai xinh xắn. Buổi chiều, trong phòng ăn, đôi mắt chàng đã bắt gặp tia nhìn của bà Truman, và hai luồng nhỡn quan như chợt nhận ra nhau, lặng lẽ và bột phát, hòa nhập vào nhau, cả thế giới tình ái trong hai tâm hồn đã xây dựng nên và làm nền cho hai tia mắt. Elsie Truman quả là đẹp. Về sau, khi chàng gia nhập đám người chơi hòn quần, Campion mới biết người chồng của Elsie. Ông Truman tỏ ra thân thiện, và nồng nhiệt nữa. Cả hai vợ chồng Truman đều nhận ra nơi Campion một người bạn rất tốt và, khi mặt biển phẳng lặng hơn, chàng bước lên boong tàu, một tay cắp cái giá vẽ gấp đôi lại, một tay cầm hộp sơn và chàng quyết định vẽ cho bà Truman một bức hình.

« Khoan đã ông ! » bà Truman vội nói, « để tôi chải lại tóc đã ».

« Không cần, bà cứ ngồi xuống đó ! » Campion đáp ngay.

Bà Truman có một bộ ngực lớn, khá lớn, những cuộn dây vòng cổ soãi xuống. Thật khoái trá, và ánh sáng chói chan bị gãy khúc trên màn vải lốm đốm những khoảng vàng da chanh, xanh và tím cầm quì. Campion thường nhìn hau háu theo bước chân bà ta. Khuôn mặt Elsie thực là diễm tuyệt. Chàng ao ước tách được nó ra và ôm ấp trong tay. Chàng nâng cằm Elsie lên, xoay mặt bà ta cho gò má nhô lẫn vào khoảng tối.

« Bây giờ bà đừng cựa quậy nữa nhé !

(xem tiếp trang 24)

CẮN TRONG RĂNG MỘT MẮT TRỜI

□ HUY TƯỞNG

TÔI nghĩ mãi. Tôi nghĩ hoài. Tôi nghĩ đến quẫn người, tôi nghĩ là tôi nên viết về cho mẹ tôi một bức thư thật dài, tôi sẽ nói cho mẹ rõ vì sao tôi bỏ nhà ra đi, vì sao tôi như khùng như dại, vì sao tôi đối xử tồi tệ với mẹ với em. Xin mẹ đừng nhìn tôi như thế. Tôi là thằng hèn, tôi sống nhờ những hàm ơn của giòng họ. Tôi không chịu nổi tôi, tôi không chịu nổi tôi và thú thật tôi cũng không chịu nổi mẹ.

Mẹ đừng nhìn tôi như thế. Một nghìn lần mẹ không hiểu tôi, tôi thương mẹ vô cùng, tôi cũng biết rõ ràng là cũng vì thương tôi nên mẹ khổ. Tôi làm sao quên được những ngày tản cư ở chiến khu, mẹ đã phải lo từng bữa ăn cho anh em chúng tôi mà nhất là tôi. Tôi hư hỏng từ tấm bé. Những hôm chưa khỏi bịnh sốt rét mẹ cũng cố gượng dậy đi bắt cua bắt còng hái rau về nấu cho tôi ăn đủ bữa. Tôi còn nhớ rõ lắm nên nhiều lần tôi ôm mặt khóc. Ô sao mẹ lại khóc đó rồi, tôi lay mẹ, mẹ đừng khóc nữa, mẹ khóc đã nhiều quá, tôi không còn ruột gan nào để ngồi nhìn mẹ khóc. Mẹ nghe tôi nói đây, nhiều đêm tôi long rong trong thành phố, tôi mệt lả, tôi ngồi bệt trên tam cấp biệt thự hay ở ghế đá công viên, thưa thật với mẹ, lúc đó tôi thèm thuồng những lời dỗ dành của mẹ, tôi mơ ước cảnh sum họp của gia đình, tôi muốn ngửa tay đi ăn xin từng nụ cười ròn rã của người cha, hồn nhiên của người em, nhưng tôi không về tôi không thể về được mẹ ạ. Không, mẹ đừng nói, xin mẹ hãy để cho tôi nói, mẹ đừng dỗ dành tôi, một ngàn lần mẹ không hiểu tôi, mẹ sinh tôi ra nhưng mẹ không là tôi, tôi là đứa con trời đày của mẹ, tôi là... Ôi mẹ lại khóc nữa rồi, nước mắt ràn rụa trên cánh tay gầy. Chao ôi, cũng vì thế mà tôi không ở được với mẹ, cũng vì thế mà suốt đời tôi đành sum vầy với nỗi cô đơn, hạnh phúc của tôi là sự lặng câm, tôi sống thân ái cùng tuổi trẻ tàn tạ, nên mỗi lần gặp mẹ, vì quá thương tôi, mẹ lại nỉ non, dặn dò, chăm sóc... nhưng mẹ ơi, mẹ nào hiểu được rằng những thứ êm đềm đó đã vô tình đục khoét sự sống tôi. Lời mẹ tỉ tê như đinh xoáy vào tai, tiếng mẹ ân cần nhưng ngột ngạt như nước biển trào lên lỗ mũi. Thử hỏi tôi đã làm được gì cho mẹ vui lòng, đã làm được gì để gọi là báo hiếu, thế nên tôi không xứng đáng để mẹ dạy bảo hay ôn tồn bày vẽ. Tôi phải đi. Tôi không đủ can đảm nhận lãnh thứ diễm phúc đó, đối với tôi nó quá lớn lao. Tôi đi. Xin mẹ đừng buồn. Hãy xem như không có tôi.

Mẹ đang nghĩ gì đó. Có phải mẹ đang lo sợ cho ngày mai của tôi. Ôi biển đang dấy bão ào ào trong lòng mẹ và đất thì nứt nẻ ở hồn tôi. Tôi xin hỏi mẹ, biển dấy động thì đất làm sao yên. Suốt đời tôi sẽ cắn chặt môi, không nói với ai một lời nào để hình ảnh mẹ ngời sáng mãi trong tôi.

Tôi chỉ là một thứ sao trời hóa thạch. Tôi không soi sáng cho mẹ một niềm tin nào cả.

Thật khốn nạn cho tôi phải không mẹ. Đó, mẹ lại làm sao ấy rồi, mẹ mệt mỏi lắm thì phải, mẹ hãy sang bên này, mẹ nằm trên chiếc trường kỷ cho đỡ hơn, hãy cho tôi được nói với mẹ một lần như thế. Mẹ đừng gác tay lên trán, xin mẹ đừng phiền nghĩ về tôi, ấy thế, đôi tay của mẹ đã rời rã quá rồi, đôi bàn tay đã tiếp sống cho chúng tôi, đôi bàn tay thiêng liêng của trời cho.

Ngày trước.., ấy, mẹ đừng ngăn tôi, mẹ cho phép tôi được nhắc lại những ngày nhục nhằn đó để tôi có dịp học thuộc lòng quãng đời lận đận vì con của mẹ. Ngày trước, mẹ ngược xuôi nuôi anh em chúng tôi, mẹ tần tảo, đơn phương xông xáo với mọi trở lực, bà con họ Mạc xa lánh vì nỗi nghèo túng của mẹ con mình, ba tôi thì mất liên lạc từ ngày đảo chánh. Suốt mấy năm trường lăn lóc ở khu V, mẹ phải dành dụm từng miếng ăn, từng manh áo cũ. Mẹ vừa lo trốn giặc lại vừa tìm cách gần gụi chúng tôi. Đã bao lần mẹ suýt chết vì đạn lạc vì té đèo té sông, những lần thoát nạn như thế về ngồi kể lại mà nước mắt mẹ chan hòa; mẹ bảo chỉ sợ khi chết đi rồi không ai đùm bọc chúng tôi. Mẹ ơi, tôi làm sao quên được những ngày như thế, Nhưng tôi nghĩ là tôi nên xa mẹ thì hơn, tôi không có quyền báo hại mẹ nữa. Á, mẹ cứ yên nằm đi, mẹ còn muốn đi đâu nữa. Mẹ tạm nghỉ ngơi và cho tôi được nói. Nói để rồi lặng thinh suốt đời. Mẹ đang rấm rức đó phải không. Mẹ lại ho nữa rồi, bịnh già đang hoành hành mẹ. Mẹ biết không, tôi đau nhức cả tâm thần, tôi phân vân và nghiền nghĩ mãi. Đôi lần tôi muốn

hết đi cho khuất mắt mẹ, cho mẹ đừng còn lo nhớ đến tôi, nhưng rồi tôi lại đi lang thang, suốt cả ngày đêm. Tôi đi cả trong giờ giới nghiêm nửa đêm về sáng lại về gọi cửa, mẹ biết tôi khổ, nhưng nào biết vì sao tôi khổ, tôi khổ cho cái gì. Nhìn thân xác tôi còm cõi, mẹ lại cho tôi ăn hết thức này đến thức khác. Ôi tôi càng nhức nhối hơn, đau đớn và mai mỉa cho tôi quá mẹ ơi tôi làm sao nuốt cho được những thứ bổ dưỡng ấy. Tôi nghèo khát trong tâm hồn, tôi thèm sự cảm thông lại được mẹ bù đắp bằng vật chất, miếng ăn. Thế nên tôi nổi khùng và sinh ra nói hỗn với mẹ. Tôi quí mẹ nên tôi gây hấn. Nhưng chẳng bao giờ tôi dám trách móc. Mẹ ơ, mẹ không hiểu tôi. Đất, Bền 2 miền cách biệt.

Tôi chỉ là kẻ thất tình. Tôi thất tình với đời sống tôi hôm nay.

Mẹ, đừng nhìn tôi trìu mến như vậy. Mẹ hãy tát ngay vào mặt tôi, thằng con nghiệp chướng của mẹ ; cho mặt mày tôi vỡ tung ra trăm mảnh, mẹ sẽ không còn nhận ra tôi, rồi mẹ sẽ quên tôi như đã sinh tôi và thương tôi. Thật vinh hạnh cho tôi lắm thay, may ra tôi được sống thảnh thơi để tôi dòm tôi như một mối bất hạnh của bạn bè cha mẹ, một nỗi cô đơn trong đau nhức êm ái.

Thế mà đã mấy năm trời rồi mẹ nhỉ. Tôi sống không nơi nương tựa tôi không có lấy 1/4 người để làm thân. Tôi vô gia cư vô nghề nghiệp, bỏ học bỏ hành bỏ thi bỏ cử. Đôi lúc tôi tưởng cầm cọ một nghề trong tay, Tôi lên cao nguyên và dạy học tại một trường tư thục, ăn lương giờ, nhưng rồi tôi không chịu nổi cái thứ khoa điều và tôi bỏ dạy.

Phải rồi, mẹ hãy nhắm mắt lại, tôi sẽ kể và mẹ sẽ thấy được nhiều hơn, mẹ sẽ thấy tôi đang chạy trốn. Tôi như một tên tù cố thoát ngục. Giữa cuộc đời này tôi cô đơn quá sức. tôi cố tìm bắt sự hiện diện của mình và chối bỏ hư vô, tôi hành động và vùng vẫy, như hỡi ôi, tôi lại chỉ hành động trong cô đơn. Tôi không thoát được. Tôi biết một ngày kia rồi tôi cũng sẽ chết trong cô đơn. Nỗi cô đơn êm đềm và hiền hậu. Tôi lả sức trong cuộc đuổi bắt. Một hành trình vô vọng. Tôi thấy tôi như một tinh cầu rơi trong khoảng bao la không có chút áp lực không khí. Tôi chỉ là con sơn dương mỏi cánh nhưng không dám bay về rừng mẹ thân yêu

Mẹ đừng mở mắt ra làm gì, mắt mẹ đã mỏi và mê mệt như kiếp người mẹ. Mẹ không tin là có tôi đang ngồi trước mặt hay sao. Tôi phải nói và tôi muốn nói như điên. Những mạch máu trong người tôi luôn trườn lên. Chúng lăm le hành hạ tôi trong suốt những ngày qua. Những ngày hành khất Nhiều đêm trở giấc trong một ngôi chùa, tôi nghe tay chân mỏi rừ lên án. Vì sao tôi không nối nghiệp thầy đi làm cách mạng, tôi sợ tù đày và ươn hèn không dam chết cho lý tưởng. Tôi cũng không có lý tưởng. Tôi không mê say sự gian dối của lịch sử. Ô, mẹ làm sao thế, cả thân thể mẹ lại run lên cần cập. Mẹ lại nhớ thầy tôi rồi. Cái số thầy như vậy, mẹ buồn khổ nữa làm gì. Ngay xưa mẹ không thường bảo thế hay sao. Nhẽ ra mẹ phải cười và kiêu hãnh về chồng mình. Một người có vầng trán cao, đôi mắt lạnh môi nhiệt tình thông minh và quả quyết. Tôi không giống thầy một điểm nào cả. Tôi bần tiện và hèn hạ. Đối với tôi, thầy chỉ là một cái bóng khổng lồ, một mối ám ảnh lơn lao do lòng kính mến dựng nên. Mẹ cho phép tôi được vào ban thờ nhìn thầy một lần và cầu nguyện. Thôi được, mẹ cứ nằm, để tôi tự thắp nhang lấy. Lạy thầy. bây giờ tôi như thế đo thân tàn ma dại sống buôngxuôi và không có lý tưởng trong lucđấtnước này đang nhiễu nhương. Linh hồn thầy, nếu có, chắc sẽ tủi hổ về một thằng con như tôi. Tôi xin đứng yên để nghe thầy mắng chửi,- tôi đang cần sự mắng chửi của thầy như lúc nhỏ cần qua. Lạy thầy.

Mẹ ạ, hãy ngưng tay và nghe tôi nói, tôi không đau đâu, đừng đổ ra mất công. Một ngàn lần mẹ không hiểu tôi. Mẹ hãy để dành cho tụi nhỏ, chúng nó xứng đáng hơn, chúng nó sẽ bù đắp ít nhiều cho mẹ, đứa nào cũng tươi rói, sắp có vợ có chồng và lo làm ăn đàng hoàng. Mẹ hãy xem như không có tôi. Tôi không còn tư cách nào để làm đau tụi nó. Xin mẹ hiểu giùm. Mẹ thở ra sao mà não nuột qua vậy. Không riêng gì mẹ, mọi người cũng chẳng hiểu được tôi. Tôi đi rong hoài và suy nghĩ. Không có việc gì nên tôi đành ra làm thơ. Làm thơ cho đỡ buồn, cho hết ngày hết tuổi. Thơ của tôi không ai chịu cảm thông, thơ tôi tối tăm mù lòa như đời sống tôi. Tôi cũng chẳng trách móc gì ai nhưng có điều xin đừng hỏi nghĩa thơ tôi cũng như đừng bao giờ khảo vấn những điều phi lý. Cần nhất là sự thông cảm. Mẹ ơi, mẹ có thấy không. Tuổi trẻ của tôi tuyệt tâm. Tôi phải làm người già trước khi chưa kịp già. Tôi đang hoảng hốt và cóng lạnh giữa miền dự tưởng. Lũ ngựa già đang băng vô chạy xa. Thơ của tôi, hồn của tôi bầm tím từng dấu chân vô tình.

Phải đó, mẹ nên nằm ra thoải mái như thế, mẹ biết không, đôi lúc tôi muốn làm loại vô tri. Như cọng lá rơi trong trời đêm. Không lo không nghĩ không phiền không muộn. Tôi cám ơn sự ngu tối mù lòa. Những lúc rảnh rỗi, tôi muốn tháo tung cả bộ thần kinh ra treo trên ngọn cây làm võng để đùa chơi với gió và phơi hồn mình lên kè đá với ước mong được hóa thạch nghìn năm. Tôi không chịu nhận mó đời sống tầm gửi. Xin mẹ hiểu cho tôi, dù chỉ 1 lần. Giữa cuộc đời đầy những hỗn mang của hình nộm này tôi chóng mặt quá đỗi. Tôi bị xoay tròn và mất thăng bằng.

Mẹ cứ nằm nghỉ đi, mẹ cần sự yên lặng và nhàn hạ trong tuổi già. Trọn đời, tôi mang theo hình ảnh mẹ sáng láng và huy hoàng. Tôi cắn chặt mọi để nhìn mẹ hiền hòa và ấm cúng như mặt trời. Tôi xin mẹ đừng nói thêm gì nữa, điều ước mong duy nhất của tôi đó. Tôi sẽ câm nín như dòng sông, tôi lặng lờ để mặt trời mẹ phản chiếu rực rỡ. Xin mẹ hiểu cho, đừng đố dành, khuyên bảo và chăm sóc tôi. Tôi cần thái độ bỏ quên của mẹ. Mẹ chịu tôi một lần.

Xin cảm ơn mẹ. Đó, mẹ cho tôi sự bình thản và vui lòng coi như không có tôi. Lạy mẹ lần cuối cho tôi được thưa rằng, mẹ thương tôi và tôi quá quí mẹ, nhưng tôi xa mẹ vô cùng. Giờ thì tôi phải đi bởi tôi muốn gần mẹ, bởi tôi muốn mẹ ngời sáng trong bao la của hỗn tôi. Thôi mẹ đừng nói thêm một lời nào nữa, một tiếng thở dài cũng đủ xé nát lòng tôi. Lạy mẹ, xin hãy gắng gượng cầm nước mắt. Lạy mẹ, xin hãy quên tôi.

trong đêm tối

TRUYỆN NGẮN

□ *THỤY VŨ*

NGÕ hẻm không rộng hơn bề ngang tay lái chiếc Solex của tôi mấy. Thành phố lúc này đã lên đèn nhưng khắp con đường nầy, bóng tối vẫn lấn áp nó. Tôi phải xuống xe để đi vào đó. Hẻm đen và sâu như một cái hang đá. Mấy ngọn đèn vàng từ trong những gian nhà tôn lụp xụp không đủ ánh sáng soi rõ ngõ hẻm ngoằn ngoèo Tôi dừng xe lại trước một gian nhà bằng cây lợp ngói. Sau khi đã khóa xe lại cẩn thận tôi đẩy cửa bước vào. Ngôi nhà ít khi mở cửa vì chủ nhân thường vắng nhà luôn. Bên trong chỉ có cái bàn nhỏ và bốn cái ghế dựa lót đệm mousse. Nhưng đặc biệt hơn những ngôi nhà trong xóm lao động nầy là có chiếc giường nệm trải drap màu thiên thanh Chiếc màn vải hoa kéo ngang che mất một nửa chiếc giường Hồng Kông.

Hai thằng bé chừng mười tuổi nghe có tiếng động trên gác co leo xuống. Chúng nó chắp tay chào tôi và kéo ghế mời ngồi. Thằng bé nhìn tôi chốc chốc lại hít mũi rồn rột. Tôi hỏi :

— Cô em chừng nào về?

Nghe hỏi tới, nó vội vàng đưa cánh tay lên quẹt mũi rồi đáp :

— Cộ em nói hôm nay cô em mắc đi làm đêm. Nói xong nó chạy vào buồng mang ra một cái thơ chưa bóc đặt lên bàn nói :

— Cô em nhờ cô giáo coi thơ rồi trả lời dùm cho ông Bob.

Tôi cầm thơ lên. Cái thơ do chàng Robert Miller ở Mỹ gởi qua. Tôi thông thả xé thơ ra. Hai tờ giấy màu xanh nhạt thoang thoảng mùi nước hoa Revelon Intimate.

« Em Alice thân yêu,

Bận về thăm các con nên chậm biên thơ cho em. Anh xin lỗi làm em mong tin. Chỉ còn sáu tháng nữa chúng mình sẽ sống bên nhau như ngày trước Anh sẽ lo giấy tờ ly dị với vợ anh...

Tôi không đọc hết đoạn cuối vì những cái thơ của Bob lúc nào cũng đòi ly dị vợ để cưới Alice Dậu.

Tôi biểu thằng bé :

— Em lấy cho cô tập giấy viết thơ của cô Ba dùm cô.

Nó dạ rồi đi vào buồng.

Tôi còn đang suy nghĩ không biết phải viết gì cho Bob. Chàng đã nhận hằng mấy mươi lá thơ của Alice do tôi viết dùm. Những cánh thơ của chàng không ngoài những lời âu yếm và dặn nàng chờ đợi. Tôi đang bối rối không biết phải trả lời chàng thế nào. Câu chuyện cũ rích cứ hâm đi hâm lại mãi. Bất chợt đứa tớ gái của Alice đẩy cửa vào Cô ả tươi cười chào tôi.

— Cô « A-lic » dặn em nhờ cô viết trả lời ông « Bốp » là cô em đang đau nặng và đã nghỉ làm gần tháng nay cô nhờ nói với ông cho cô em tiền uống thuốc vì không đi làm được nên cô em không có tiền.

Nói xong cô ả nhìn tôi rồi cúi xuống nhoẻn miệng cười. Tôi hỏi :

— Chị Alice có đau thiệt không ?

Ả lắc đầu, đáp :

— Cô ấy mạnh như thường. Lúc nào viết thơ mà cổ không nói là đau, là hết tiền xài. Mấy bà làm ba thì có một điệu như nhau cả. Em không hiểu tại sao mấy ông Mỹ của các bà ấy lại ngoan và dễ tin như vậy ? Trong mười cái thơ của mấy bả đều có « khảo » tiền. Cái kểu đó mà áp dụng với đàn ông mình thì đừng có mong.

Tôi nhìn ả, chăm chú theo dõi câu chuyện :

— Cô nghĩ coi, làm tiền đến hàng năm mươi mấy sáu mươi ngàn mỗi tháng mà bả vẫn mắc nợ. Lãnh lương xong độ chừng năm tây là đi vay đi hỏi rồi. Bả xài cho bản thân thì có là bao. Cô coi lương hướng như vậy mà chui vào ở cái xó như vầy. Chỉ cái tội nuôi trai mà ra nông nỗi.

Ả kéo tấm rideau qua một bên chỉ cho tôi xem một bức ảnh chụp bán thân với người đàn ông Việt Nam chừng ba mươi tuổi. Bộ mặt hắn có vẻ ranh mãnh.

Ả tiếp :

— Cái ông nầy thượng mỗ hạ xẻ bà. Đã có vợ nhà và bốn con rồi đó.

Ả kéo ghế xích lại gần tôi có vẻ quan trọng, mắt ngó chừng hai đứa cháu của Alice. Chúng đang ở ngoài hẻm nô đùa với mấy đứa trẻ hàng

xóm. Mắt ả nhìn tấm ảnh rồi ngó sang tôi.

— Cái thằng cha đó cứ đầu tháng là về ôn Ỉ. Thế là bả trút túi. Lớp đưa tiền, rồi còn phải mua sắm áo quần cho bà vợ ổng. Cô « A-lic » từng tuổi đó mà bị lường. Bả hơn ổng gần mười tuổi chớ phải còn nhỏ nhít gì cho cam. Kể ra vợ ông ta cũng đáo để. Cứ mỗi tháng thả chồng ra vài ngày là có tiền ăn một cách phủ phê. Cô coi cái bộ mặt của hắn đểu giả gớm. Mỗi khi thấy mặt ổng là em ghét cay, ghét đắng. Mỗi lần về đây là em phải phụng sự hắn liền tay. Vì bà « A lic » ăn ở tử tế với em nên em cũng rán chiều hắn

Hai thằng bé đuổi nhau chạy đâm vào cửa. Ả quát :

— Chúng bây có đi chỗ khác chơi không ? Để yên cô giáo viết thơ.

Hai đứa trẻ lặng lẽ bỏ lên gác. A đứng dậy con dặn

— Em nói cô nghe, cô đừng nói lại với bà « A lic » nghen. Em coi cô như người nhà, em mới nói cho cô nghe, chớ kể khác thì cạy miệng em em cũng từ chối.

Tôi dở chồng giấy viết nhanh, xếp vào phong bì rồi bước ra ngoài khép cửa lại.

□

Tôi thích đọc sách nói về đàn ông vì ở trong đó, tôi muốn hiểu đôi chút đời sống thầm kín của họ. Chiều hôm đó, tôi đọc một quyển nói về tâm lý của bọn đàn ông độc thân vào tuổi ba mươi và tuổi hồi xuân. Thú thật là không làm sao hiểu hết các ý kiến rải rác trên đó. Từ bao lâu tôi sống không hiểu rõ con người thực của mình huống chi là hiểu rõ ai. Bóng tối rón rén vào căn buồng lúc nào tôi cũng không hay. Đầu óc bực bội nên tôi muốn đi dạo một vòng. Tôi đi lại nhà Châu, trước để thăm nàng sau để được xem căn nhà của nàng vừa mới mua, nghe nói có gắn máy điều hòa không khí và được trang hoàng với những bức tranh ấn tượng mà tình nhân của Châu mua tặng nàng trong một cuộc triển lãm mùa thu năm ngoái. Chúng tôi chuyện vãn bên chiếc Pickup phát ra một bản nhạc cổ điển tây phương thật êm dịu. Thỉnh thoảng Châu nhìn đồng hồ. Tôi ngỡ là Châu sắp có hẹn,

— Em sắp có một nữ bác sĩ đến thăm.

Châu cười tinh quái. Tôi định ra về. Châu giữ tôi lại, nói :

— Cô ở lại chơi với em. Hôm nay nay không có ma nào đến ngoài bà bác sĩ bạn thân của em. Nếu có gặp chỉ cô sẽ có cảm tình với chỉ ngay.

Tôi hỏi :

— Chắc là chị ấy nhỏi đẹp và tử tế lắm phải không Châu ?

— Em để cô phê phán sau.

Châu ló đầu ra cửa sổ, nhìn xuống đường phố. Mắt Châu buồn buồn nhìn vào ánh sáng của ngọn đèn đường Châu bỗng quay vào.

— Kìa, chỉ đang đi dưới phố. Chỉ sắp lên rồi.

Tôi buông quyển *Play Boys* xuống bàn đi ra cửa sổ. Bóng người đàn bà trong chiếc áo đầm hở cổ màu xám thẫm bó sát lấy thân. Tóc nàng dài hơn nửa lưng. Tôi chỉ nhìn được phần sau của nàng rồi nàng khuất vào bóng tối. Châu chạy ra cửa đón. Tiếng gót giày của nàng gõ đều đều ở cầu thang và rõ dần. Châu chui vào cánh cửa. Nàng vừa đến nhìn quanh quất Châu nhảy ra ôm cổ nàng B. nữ bác sĩ bảo :

— Đồ ma, mầy làm tao hết hồn.

Châu níu tay nàng đến trước tôi. Nàng cười thật tươi nhìn Châu nhưng Châu nhanh miệng giới thiệu:

— Đây là cô giáo tôi.

Châu quay sang tôi.

— Đây là bà bác sĩ Alice bạn thân nhất của em Alice đẩy nằm trên chiếc ghế sofa. Nàng đấm vào lưng Châu

— Nầy cô giáo, Châu nó ngạo tôi đó. Nhè cái con dốt chữ này mà nó kêu là bác sĩ.

Châu cười ngặt nghẹo nhìn sang tôi.

— Chị Alice ra đường đố ai biết là chỉ mù chữ phải không cô ?

Alice cú lên đầu Châu.

— Mầy chỉ có tài ngạo tao hoài. Bộ đeo kiếng là bác sĩ hết sao ? Nghe mầy nói làm tao ớn óc.

Nàng nói với tôi :

— Tôi thường nghe Châu nói nhiều về cô. Tôi cũng muốn học cho biết đọc chữ quốc ngữ. Mộng của tôi là biết đọc báo, coi truyện Tàu và tiểu thuyết tình. Thật là khổ thân, tôi thì có bịnh ghiền truyện và tiểu thuyết. Cứ mỗi lần nhờ con nhỏ ở gần bên đọc thì phải trả công cho nó năm đồng mà còn phải đợi cho nó học bài rồi nó mới chịu sang đọc dùm.

Dưới cặp kiếng trắng đôi mắt nàng to và tròn. Lúc nào miệng nàng cũng tươi cười.

Tôi biết nàng đêm ấy rồi tôi đến dạy nàng mấy tháng nay. Nàng chưa học thuộc hết mấy chữ vần. Alice đâu kém trí nhớ và lười biếng nên không tha thiết đến học. Những bận tôi đến gặp nàng, nàng chỉ học qua loa rồi tán gẫu suốt cả buổi. Khi nàng ở ba về Alice có vẻ mệt nhọc. Lúc ngồi vào học nàng lơ đãng nhìn đâu đâu. Chỉ một tiếng động nhỏ bên ngoài nàng chạy ra cửa ngay. Nếu không thấy bóng ai nàng quay vào, ôm ngực cằn nhằn :

— Lũ nhỏ cứ làm tôi hồi hộp. Cũng vì nghèo nên mới chịu vào chỗ như vầy.

Nàng kể lể :

— Không hiểu sao, tôi làm bao nhiêu tiền nó đi đâu mất hết. Trước kia tôi chỉ làm việc ban ngày. Nhưng dạo nầy tôi thường làm đêm. Ở trong cái xó nầy, đi đêm về ngại lắm. Lỡ kẹt khi nào đông khách phải ráng ở lại.

Tôi muốn tìm một ông Mỹ nào có thể cấp dưỡng cho tôi chừng năm ba chục ngàn mỗi tháng là tôi sẽ không làm ba nữa.

Tôi đến dạy Alice hơn ba tháng liền. Nàng ít khi có ở nhà. Mỗi tháng tôi chỉ gặp nàng nhiều lắm là vài lần. Tôi có cảm tưởng mình là thư ký riêng của Alice hơn là một cô giáo. Bao giờ không có thơ để hồi âm thì tôi ra về liền.

Đến đây nhiều lần, nhưng chưa lần nào tôi gặp Danh (người chụp trong ảnh với nàng)

Có lần tôi nhớ có trả lời cho hắn một cái thư.

Trong thư hắn viết.

« Nghe em đau anh rất muốn về Saigon nhưng vì anh bận công vụ nên mong em hiểu cho. Anh cần hẹn hạp làm ăn với mấy người bạn nhưng anh không có tiền. Anh tin chắc rằng em có thể giúp anh ».

Đọc xong thư Danh nàng trề môi kêu lên.

— Lại tiền !

Nàng giục tôi :

— Cô viết trả lời ổng như vầy.

« Anh đã làm ăn bao nhiêu lần rồi ? Anh tưởng tôi không biết gì cả. Bao nhiêu tiền đưa cho anh, anh không tiếc tay xài cho hết. Phải rồi, tôi dư biết anh chỉ xem tôi như là một cái kho tiền nên anh đòi hỏi quá nhiều. Anh quên tôi đi. Tôi chỉ là một con bán ba hèn hạ »

Viết xong tôi đọc lại cho nàng nghe. Hai giòng nước mắt nàng chảy dài xuống má.

Alice nói :

— Cám ơn cô.

Nàng có vẻ uất ức. Thân nàng run rẩy.

— Tôi đã vứt khoát với ông ta lâu rồi nhưng khổ nỗi tôi có tánh lạt lòng. Không gặp nhau thì còn định cách nay, tính cách nọ. Chớ

(xem tiếp trang 20)

ĐINH HOÀNG SA
kinh cầu

Mỗi chúng ta là một niềm hối tiếc
của giọt sương mai im lìm bốc hơi
mỗi chúng ta là một hành tinh lạnh lẽo
tự quay quanh quỹ đạo chính mình
và quay quanh một mặt trời xa lạ
trong khoảng trống mênh mông
của vì sao khuya âm thầm
băng vào bên kia màn đêm hư vô

bằng ảo tưởng lung linh muôn màu
trên hai cánh đại bàng phiêu lãng
của tuổi trẻ ngông cuồng
dưới sức nóng hừng lên như lửa cháy rừng
của khát vọng vô biên
sỏi đá nở thành hoa ảo mộng
hai cánh cửa mở vào thiên đường qua ngõ mắt
mười ngón tay đan thành chiếc võng nhung êm
tóc giăng màn mưa nắng đậu trên cao
nguồn tươi mát từ làn môi ủ mật

hạnh phúc nào không ôm sự chết
một thuở bơ vơ giữa chừng mê lộ
giọt sương cỏ đau thương
vẫn nâng niu làm thực phẩm thơm ngon
dù một mai sẽ tan vào màn đen bao la
bên kia bờ diệu vợi
vẫn khát khao một lần tham dự
hôi hoa đăng của các vì sao
vẫn tha thiết một lần uống cạn
chén bi đát thoảng mùi hương quyến rũ
rồi bình yên trong giấc ngủ u miên
trong đáy mộ thời gian muôn đời

nhưng em đã chối từ
cuộc đời là tu viện thâm u
anh gục đầu ngoài vách cửa
bằng tiếng đập của buồng tim tơi tả
anh gõ hoài những lời thiết tha
như gõ lên bia mộ
bên trong không vọng một hồi âm
phải chăng anh vừa hóa thân
đang bò vu vơ trên bức tường rêu ẩm
như vùng nghĩa trang hoang vu
và từ đó mỗi lần nhớ em trong đêm khuya
anh chỉ biết lâm râm lời kinh cầu
bình yên trong vùng trú ẩn
đêm ngày gậm nhấm chất rêu xanh
mọc lên từ mỗi giòng lệ nhỏ
đến khi về bên kia biên giới tịch liêu

NGUYỄN TÔN NHAN
một đoạn tặng T.

Kẻ nào không có một lần ngủ giữa giá băng
Ngủ cô đơn như những đồi thông
Mặt trời đi hoài cũng mỏi chân
Tôi sống vô vọng như sương sớm tan
Như những ngón tay bằng thủy tinh
Gõ vào đầu nhân loại

Đầu nhân loại phẳng lì như đá xanh
Tim biển hòa như độc dược
Khi mẹ tôi gọi tôi trở về
Những ngón tay bằng thủy tinh cụt hết
Giọt sương sớm tan cùng giá băng tan
Tôi vác mặt trời ném vào thinh không
Nó đi hoài đến khi nào cụt chân

Tôi biết có một người ngủ giữa giá băng
Có một người đánh rơi mất trái tim
Có một người không ai biết tên
Nhưng trái tim y sẽ mọc một cành hoa
Tôi nhặt lấy cùng khi mẹ tôi gọi tôi trở về
Những ngón tay sẽ vỡ tan như thủy tinh
Ôi mặt trời chới với giữa thinh không
Đến khi nào cụt chân

VÔ
nỗi n

giang tay tr
bài ru nước
chênh vênh
chim chiều

đêm lên thị
đến chong n

cỏ hồng đa
ngùi trông

TẦ
t

Đặt tay lên
dà
Gió lùa lơ
Giữa những
Tôi tìm số

Ngôi nhà cũ

Chiếc cây kh
Buổi tối bắt

Tôi đã trở
Miền thần t

Đêm vụng v
Tôi đếm nhẩ
Với quãng t

Gọi trở lại n

Tôi lủi thủi

Và trở về
Những nín t

QUÊ
hớ về xa

ọng gió thu ngàn
mất lời than lạc đà
bóng đồ miên xa
động cánh tìm qua
phố hồng

trấn sẹ minh
ắt nhớ buồn xanh
phận người
lối tương lai
cố quận còn dài
chinh biên

N VY
ở về

cổng, nhìn đường
mất hút sau lưng
lặng.
cái lá sắp rơi
phận tôi,

thản nhiên làm
mặt lạ
trơ cành
Mẫu nhẹ tênh như
khói
về đây.
hoại của trí nhớ
xuống thấp
rơi nỗi xót thương
n ký ức
ời gian càng thêm
lớn rộng
gười vừa mất tích

li trên con đường
cát

ánh vời theo

TỪ HOÀI TẤN
nhận diện

nhìn kỹ xem hãy nhìn kỹ thử xem
tôi là thằng gì mà mỗi ngày
vẫn ngủ vẫn ăn vẫn thở
nhìn kỹ xem hãy nhìn kỹ thử xem
tôi là thằng gì mà mỗi ngày vẫn
sống đều hai buổi ?

soi mặt trong gương : ủa mặt
mày sao lạ vậy
hai con mắt trũng xuống môi
miệng tím bầm
ủa mầy là ai mà mặt mày sao
lạ vậy
méo mó cười như một gã vô
duyên

đấm bể gương tôi qui xuống
khóc
20 năm không ngó lại mặt mình
nhìn gương vỡ rồi ra bết lớn
nhìn kỹ xem hãy nhìn kỹ thử
xem
khuôn mặt nào giờ bị cắt xén

đêm trở về trên một vùng
loang lổ
ngó ra ngoài rồi toét miệng
cười khan
cười một lúc rồi lăn ra ngủ
và thức dậy vẫn một lời nói
mê

nhìn kỹ xem hãy nhìn kỹ thử
xem
tôi là thằng gì mà sống hoài
như chết ?

PHẠM NHÃ UYÊN
nói chuyện với mùa thu

1

Cánh đồng đã nói rằng nơi đây cỏ quạnh
con đường nầy, cây cầu nầy, dòng sông nầy
trời mưa mau
và từ lâu đêm vá đen trên áo
tội tình gì đốt bùng từng hy vọng của que
diêm tối thật nhanh

Tôi tự nhủ thầm đã biết đã biết rồi
vết thương nức nở của con đường
oằn oại của dòng sông
và cây cầu gãy đổ như một bàn tay
bàn tay trên lằn ranh sống chết
của cải là điếu thuốc lập lòe
bàn tay tôi có gì đâu xa lạ ?

2

Cánh đồng đã nói rằng nơi đây đe dọa
khoảng trống lạnh lùng nầy, hiu hắt nầy
một đám tang còn dấu mặt
và từ lâu đêm chôn vùi vội vã
tội tình gì thấm lạnh giọt lệ sương sẽ khô
rào thật nhanh

Tôi tự nhủ thầm đã biết đã biết rồi
khoảng trống bi thảm của đời tôi
hiu hắt ngọn đèn trước gió
và đá sỏi khô cằn của thâm tâm
vay mượn lệ sương tươi
vay mượn da thịt mát
ấp ủ trái tim mà cửa đời đã đóng mạnh khoa
sầu
thâm tâm tôi có gì đâu mất mát ?

3

Cánh đồng đã nói rằng nơi đây lừa đảo
ánh lửa, lửa xa, ánh lửa xa
đêm thắp sáng
anh đã nhìn đã ngắm biết bao lần
là ánh đèn của gia đình đoàn tụ
là ánh ma trơi ?
anh đoan chắc được gì không ?

Tôi tự nhủ thầm tự nhủ thầm bất lực
vầng trăng vừa khuất
chạy trốn nỗi hoang mang
ngọn-đèn-đoàn-tụ hay ánh-ma-trơi
bởi điểm sáng của tôi trong đêm dài tăm tối
bởi bàn tay, bởi đáy lòng
tôi có nên gìn giữ gì không ?

trong đêm tối

■ *tiếp theo trang* 17

lúc ráp lại bàn nhau thì bao nhiêu sự tính toán đều tiêu tan mất ổng có tài ôn ỉ. Tôi có tật hay xiêu lòng Đôi khi mình nghĩ mình mềm yếu mà phát giận.

Nàng cầm miếng giấy xé ra từng mảnh. Alice Dậu không biết hút thuốc Salem nàng thích nhai kẹo cao su trong khi nói chuyện. Nàng mơ màng :

— Tôi muốn được như cô. Cuộc sống tuy ít tiền nhưng không khổ thân. Ngày tôi còn nhỏ, tôi thích được làm cô giáo. Thiệt đó mà.

Rồi nàng nhìn đồng hồ tay.

— Nó nói chín giờ nó tới mà bây giờ hơn chín giờ rồi.

Tôi định cáo biệt nhưng Alice không cho tôi về. Nàng âu sầu.

— Chắc « nó » nói dóc rồi. Thôi cô ở đây chơi, tôi sẽ bói cho cô một quẻ bài mà tôi vừa học lóm của con Minh.

Nàng vào trong lấy bộ bài cào. Một người Mỹ đẩy cửa bước vô.

Hắn nhìn tôi, hỏi :

— Có Alice ở nhà không ?

Tôi chưa kịp trả lời thì Alice chạy ra vồ lấy hắn.

— Em cứ tưởng anh nói dối.

— Anh đon tắc xi không có nên đến trễ.

Hắn đến cho Alice một cái hôn nhẹ trên môi.

Tôi hẹn sẽ nhờ nàng bói cho tôi một quẻ vào buổi học tối khác. Nàng đưa tôi ra cửa rồi từ từ khép lại.

□

Hai hôm sau, tôi vừa đến nhà Châu, nàng đón tôi tại cửa, hỏi dồn :

— Hôm cô đến dạy chị Alice cô có gặp một người Mỹ đầu hói, cao lớn mặc quân phục không ?

Tôi hỏi :

— Có phải ông trung sĩ tên B đứng đầu không ?

Nàng gật đầu lia lịa.

— Phải chính hắn đó. Hắn tên là Bailey. Tôi chỉ còn nhớ mang máng chữ đầu tên hắn là B. Tôi đã gặp bao nhiêu chàng trung sĩ lui tới với Alice nên không tài nào nhớ cho hết.

Châu thở dài :

— Tôi nghiệp chị Alice lắm. Cái thằng khốn đó hôm qua nó vào ba. Nó nửa say nửa tỉnh la ầm lên rằng : « Con Alice có co đẹp nhưng tao ngán nó quá. Tao sẽ không bao giờ mua tickê đi với nó nữa đâu ». Rồi nó nhìn sang lũ bạn nó. Mấy tên nầy thằng nào cũng mua giờ đi với chị ấy. Chúng lăn ra cười. Chị ấy không biết nghĩ thế nào mà đã ném vào đầu hắn cái gạt tan thuốc bằng sành bể nát. Cũng may là hắn né kịp. Tụi tôi can, nếu không nó đã đánh chị chết rồi.

Mắt Châu sáng rực lên, nàng mím môi. Cơn giận được hàm lại.

— Em đã thủ sẵn chai « Gin » trên tay. Nếu hắn động đến chị em sẽ bổ vào đầu nó vỡ sọ lập tức. Cô xem, Thật là quân khốn nạn. Đồ tồi cả lũ...

Tôi còn đang ngơ ngác chẳng hiểu việc gì đã xảy ra trong quán Moonlight ma châu vừa kể.

Châu nằm lăn ra giường bỗng ngồi nhổm dậy :

— Nầy cô giáo ! Em lấy làm lạ hết sức. Không hiểu tại sao cứ mỗi người Mỹ chỉ uống một hai ly trà và mua giờ đưa chị đi ngủ. Như cô đã thấy, cái thân hình khêu gợi và đầy sinh lực của chị làm khách mua giờ không tiếc tiền đi với chị. Nhưng sau chuyến phiêu lưu đó họ chẳng muốn nhìn đến chị nữa. Chúng còn ra trò khiêu khích. Có một bận một tên Mỹ vừa đi với chị, sáng ra, hắn lại vào ba uống rượu Hắn gặp em đang ngồi ăn nhẩn và nói chuyện khao với chị. Nó đến bên em, kề tai em nói :

— Châu, tôi sẽ mua cho Châu nhẫn khác ăn. Đừng ăn của Alice. Nó bẩn lắm. Tên Mỹ vừa trở lại ghế ngồi. Em kể lại cho chị nghe chuyện nó vừa nói. Chị đỏ mặt rồi chị tảng lờ không muốn sanh sự. Lần nầy chị bị thằng Bailey nói khích trước mọi người chị mới nổi nóng như vậy Em biết chị đâu có chút máu du côn nào đâu, mới hỏi chị vì nghĩ rằng chỗ chị em với nhau không lẽ chị giấu diếm « Có phải chị móc bóp hay là gạt nó nhiều lần hay là chuyện gì mà chúng nói đối xử kỳ vậy. » Nước mắt chị ướt trong mắt rồi lặng thinh. Tội quá..,! Em kèo nài hỏi cho bằng được kẻo ấm ức trong lòng. « Hay chị đau bịnh kín » mà chị không chữa cho tuyệt căn, Chị cũng lắc đầu.

Em rán tìm hiểu. Ngày nào chị cũng mua giờ cả đến đêm nữa. Khoẻ như bò mộng thì mới chịu nổi như vậy Chị là hoa khôi và giỏi tán khách nhất trong ba nầy. Mỗi tháng chị lãnh hơn Bốn chục ngàn chớ ít sao Có tiền như vậy mà chị chui vào xó chuột đó ở. Em đoán chắc chị đãi không cho khách trẻ và đẹp trai. Chơi sang kiểu đó thì mạt gấp. Có lần chị nói với em bằng cái giọng chơi bảnh của bà Võ Hậu « Mấy thằng đẹp trai thì tao khoái đi với nó. Chớ còn các tên hói đầu, thối miệng thì chịu chết Đẹp trai đãi không cũng chẳng tiếc phải không mậy ? » Đo ! Bây giờ em mới hiểu tại sao chị « mê tít » ông Danh. Ông ấy đẹp trai, hèn cô ? Đẹp mà còn xỏ lá nữa những người Mỹ đến Moonlight đều ngán chị, cho nên chị phải « đợi » khách ngoài đường Cho đến ông thợ sữa máy xối ông thợ quét nước vôi coi bãi hai trai chị cũng đưa vào phòng trả công.

Hôm em đến rủ chị đi coi thầy bói thình lình em gặp quả tang ông thợ hồ vào phòng chị lãnh tiền công.

Em có biểu chị đi bác sĩ xem mắc phải chứng gì mà thiên hạ ngán như vậy. Có lần chị khóc với em : « Chính tao cũng hiểu tại sao « kỳ » như thế. Có phải nếu vắng đàn ông một đêm là chị không chịu được hay sao Ai mà muốn đi sâu vào câu chuyện la của chị thì lúc nào chị cũng khóc đề rồi bắt lãng qua chuyện khác. Em tức mình nghĩ rằng phải chi mình là đàn ông đẹp trai, và khỏe mạnh như vị thần chiến thắng Hercule em sẽ tìm cách ngủ với chị một đêm để biết sự thể nó ra sao. Rồi một vài lần em dò hỏi, thằng Jim bồ cũ của chị và hiện giờ đang ăn ở mặn mòi và gắn bó với em. Nó chỉ cho em cái thẹo ở trên vai rồi bảo rằng : « Thú tiêu khiển của Alice đấy ? » Thật quái đảng hết sức ! Em liền mở một cuộc càng kết trong giới chị em chơi bời, và khách tìm hoa ngoại kiều thì rõ chuyện lạ lùng không thể tưởng tượng được. Bất cứ thằng Mỹ nào mà ăn nằm với chị, chỉ cũng cấu xé cắn mình mẩy người ta bầm tím.

□

Đêm đêm, tôi thao thức. Căn phòng của tôi quay qua sân cửa nhà láng giềng. Vào đêm sáng trăng, tôi mở cửa sổ. Ánh trăng trải vào phòng tôi một thứ sa tanh xanh phớt và mịn màng.

Tôi ngồi bên cửa sổ, ngắm bụi trúc đào dài lá và đen thẫm bên bờ rào. Bóng đàn dơi bay chập chờn qua cửa sổ, rồi lẫn khuất vào mái

nhà. Tiếng xe hơi vang động ngoài đường, rồi mất hút. Khung cảnh nhàm mắt, hình ảnh và âm thanh quen thuộc : Alice Dậu sẽ ra sao với cái chứng bạo dâm đó ?

Sự sinh hoạt của tôi tẻ ngắt diễn từng ngày này sang ngày khác, trí óc tôi mệt mỏi ít chịu suy nghĩ vẫn vơ. Nhưng một hôm tôi đi xem một phim tài liệu về các vũ nữ thoát y tôi lại nghĩ đến Alice và cả sự huyền bí về nàng. Tôi mơ hồ có cảm tưởng nàng là một con quái vật đội lốt người đẹp để cho đàn ông phải kinh tâm tán đởm sau một đêm ăn nằm với nàng. Alice đẹp thật đấy. Đôi mắt linh hoạt như sẵn sàng nheo lại để nhìn người ta một cách ranh mảnh, đôi môi hơi thô nhưng rất nồng nàn như sẵn sàng khuấy động da thịt họ. Khi vào ba, dưới ánh đèn đêm nàng có một sức hấp dẫn hết sức huyền hoặc và một biệt tài duyên dáng để kéo bọn Mỹ. Thế mà nàng vẫn nghèo, vẫn là một cái b a hứng chịu những sự khinh bỉ lẫn ghê tởm của bất cứ thằng Mỹ nào đặt chân đến ba Moonlight. Đặc biệt là khi rước họ về nhà, nàng còn đãi họ một bữa ăn hậu hĩ có rượu, thịt và đủ món bánh tráng miệng.

Trở về tôi, tại sao tôi không thoát ra khỏi nhà nầy nhỉ ? Cuộc đời bên ngoài nhộn nhịp và cởi mở hơn nhiều. Tôi thèm ngắm những gian hàng bán loa ở đường Nguyễn Huệ mà màu sắc từ luống hoa đem đến vẫn còn tươi rực rỡ dưới ánh nắng mai. Tôi nghĩ đến những vỉa hè bày đầy món đồ chơi trẻ con, quần áo may sẵn, sách vở báo chí bán « xôn». Tôi thèm không khí nhộn nhịp của những gian hàng cà phê gần sát lề đường. Tại sao tôi phải giam mình trong sự suy nghĩ vẩn vơ để gậm nhấm mãi cái bực mình vô lý ? Tôi phải trở về cuộc đời, tìm lại sinh khí, tìm Dậu để tâm sự cùng nàng.

Tôi trở lại nhà Alice sớm hơn mọi hôm vì tôi biết hôm nay nàng ở nhà. Theo lời Châu cho tôi biết, Alice xin phép nghỉ một hôm vì nhức đầu.

Alice đang nằm úp mặt xuống nệm. Nghe động nàng ngẩng lên nhìn tôi. Ngọn đèn « nê ông » giữa nhà không bật lên. Cái ánh sáng xanh nhợt của ngọn đèn ngủ xanh nhợt từ trong vách rọi xuống người nàng. Tóc nàng rối bồng lên nàng ngồi dậy. Đôi kính nàng đã lột ra làm cho hai con mắt nàng nheo lại. Alice uể oải với tay bật đèn chính giữa nhà. Tôi nhắm mắt lại cho khỏi chói mắt khi ánh sáng mờ ảo của chiếc đèn ngủ được thay đổi đột ngột.

Alice hôm nay hơi xanh. Mắt nàng lõm sâu như bị mất ngủ. Nàng lấy một phong bì ở đầu giường trao cho tôi. Chiếc phòng bì nầy không dán kín. Nàng nói :

— Cô hãy giữ lấy chút ít tiền này xài. Ngày mai tôi đi Đà Nẵng. Saigon bạc bẽo với tôi quá. Tôi đi thử một lần thử thời vận mình ra sao. Đi xa con Châu tôi mất đi một nguồn an ủi lớn. Nó tuy là xấu mồm xấu miệng nhưng tốt bụng. Chỉ có nó biết thương tôi và hiểu tôi phần nào. Bao giờ tôi về Saigon tôi mong cô sẽ đến tôi như những ngày cũ.

Hỏi ngay nguyên nhân mà Alice phải bỏ Saigon, tôi hỏi :

— Bao giờ chị trở về ?

— Cứ đầu tháng tôi về gặp anh Danh. Chừng nào ảnh đi Pleiku thì tôi mới ra Đà Nẵng. Hẹn gặp cô lại nhà Châu khi tôi có dịp đến thăm Châu.

Lần này Alice tiễn tôi ra tận hẽm. Chúng tôi đi cạnh nhau trong im lặng. Nàng khoanh tay trước ngực, khẽ rùng mình. Hôm nay lạnh quá phải không cô ?

THỤY VŨ

Phát hành trong tháng tới :

CĂN NHÀ VÙNG NƯỚC MẶN

tùy bút của MAI THẢO

AN TIÊM XUẤT BẢN

ĐÓA HOA-KHÔI

Em tôi là đoá hoa-khôi
Tóc đen, da trắng đẹp thôi nhất vùng.
Bỗng dưng tóc ngả màu hung
Khô vàng, cháy ngọn, rối tung, tơi bời.
Còn chi là đóa hoa-khôi
Người yêu vắng bóng, bạn thời lánh xa.
Em ơi !
Muốn cho nhan sắc mặn mà
Tóc huyền đen mượt... dùng mà BIOCRÈME

CÁC CHỨNG BỊNH VỀ TIM

Đau tim, lớn tim, hồi hộp, tim đập mạnh, xây xẩm choáng váng, mệt ngất, mất ngủ, đổ mồ hôi, hay giật mình, hoảng hốt, thần kinh bất an, dùng : Thuốc Bổ Tim TÂM CHI BỬU La-Vạn-Linh.

TRONG THỜI KỲ THAI NGHÉN

Để bồi dưỡng cho quí Bà được khỏe khoắn, ngũ yên Ăn ngon và trị các chứng ụa mửa, mệt nhọc, bóc thai trắng, đau lưng, dùng thuốc :

Dưỡng Thai Chi Bửu La Vạn Linh

đến ngày sanh mau, em bé cứng mạnh (Có bán ở các tiệm thuốc Bắc) Tổng phát hành : số 532, Đồng Khánh CHOLON

(K.N số 606-610-N. 18-2-1963)

ĐỒNG LUYẾN ÁI CÁI THẾ GIỚI ĐÓ DỮ DỘI HAY ÊM ÁI ? VÀ Ở SAIGON CÓ KHÔNG ? NGƯỜI CON TRAI MANG GIỌNG MÁU LẠ LÙNG ĐÓ ĐÁNG LÊN ÁN HAY KHOAN HỒNG ?

CHIẾN TRANH ĐÃ ĐƯA NHỮNG NGƯỜI CON TRAI VÀO MỘT SỐ PHẬN NÀO ? VÀ NGƯỜI CON GÁI NÊN CƯỜI HAY NÊN KHÓC KHI BỊ ĐEO VÀO MÌNH KIẾP LÀM VỢ KHẮP THIÊN HẠ ?

ĐỖ QUẾ LÂM NGƯỜI LÍNH TRẺ THÔI LÀM THƠ, ĐÃ TỪ LÂU VẮNG BÓNG NAY TRỞ LẠI VỚI TÂM TRẠNG BI ĐÁT VA MỘT LỐI VIẾT SẮC VÀ MẠNH, HỢP CÙNG :

NGÔ THỊ XUÂN DUNG MỘT KHUÔN MẶT ĐẦY TRIỂN VỌNG, SẼ VẠCH TRẦN BỘ MẶT THẢM NÃO CỦA TUỔI TRẺ, CỦA TÌNH YÊU, CỦA CHIẾN TRANH QUA TẬP TRUYỆN :

VẾT HẰN RƯỚM MÁU

BÌA VÀ TRÌNH BÀY : LÊ PHƯƠNG CHI

Phụ bản : TRÙNG DƯƠNG, HỒ NGỌC THU, ĐỨC LỢI NGHIÊU ĐỀ, ĐỘNG ĐÌNH HỒ

KIM ANH XUẤT BẢN

NHÀ MAY *AUX CISEAUX D'OR*

CAN

Nơi gặp gỡ của
những người sành điệu

110, đường Tự Do *SAIGON*

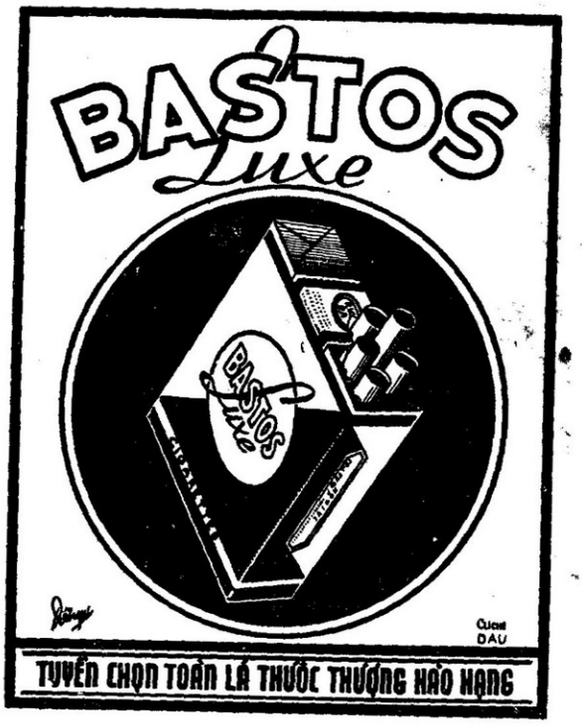

Một gói thuốc thượng đẳng hảo hạng.
Giá mỗi gói : 17 đ.00

bạn đọc viết

— tiếp theo trang 11

Tìm Lệ đó là công việc phải làm để « khỏi phải sa vào khoảng trống » khỏi băn khoăn ? nhưng Lệ có thật sự giải quyết được nó chăng ? sự hiện diện của Lệ có vùi lấp được khoảng trống đó chăng hay rồi Thái vẫn chìm đắm trong lo buồn tiếp nối ? Tôi đi tìm em, tôi đã gặp em nhưng mãi sao chúng mình vẫn ngăn cách vào xa lạ Cuộc đời quả « nhạt nhẽo » chúng ta sống nhạt nhẽo, chết nhạt nhẽo và khóc cũng « nhạt nhẽo » Đó là sự thật sự thật chua xót, buồn đau. « người ta sống là bơi hoài trong vô tư hay chán chường ; vô tư khi không nghĩ gì tới nó, và chán chường nếu có một lúc nào ngồi kiểm điểm lại đời sống mình người ta kiếm đủ tên gọi những trạng thái của đời người, trừ hạnh phúc. »

Lúc này, tôi muốn có một giấc ngủ tôi muốn quên những sự việc đang diễn biến quanh tôi. Tôi muốn tôi không còn là tôi bởi « hình như từ lâu tôi đã sống trong một không khí mù mờ và mọi hành động của tôi giống như một sự bài tiết tự nhiên của sự mệt mỏi, chán nản » « tôi mất dần mòn những gì tôi cần giữ » vì tôi hay vì người ta « tước đoạt ».

Tôi băn khoăn để tự hỏi lòng có phải « nếu mình có rời xa được sự ồn ào của đời sống thì cũng chỉ như đám cây mà thôi » Tôi không tin như vậy bởi tôi hy vọng, tôi tin tưởng ở tôi ở bạn ở nhiệt thành của tuổi trẻ có thể đem sức mình góp lại mà kiến tạo tương lai.

Bây giờ Thái đã ngủ rồi ; Thái ngủ để « bao giờ Thanh đến nàng sẽ đánh thức tôi dậy » Thanh có đến không ? và nàng sẽ đến lúc nào ? hay rồi Thái vẫn cô đơn ; Thái vẫn chìm đắm trong giấc ngủ mà không ai đến đánh thức bởi họ đã đi xa, họ đã ngoảnh mặt, họ đã trở thành xa lạ với mình. Ai đến thức bạn ? và anh có đến đánh thức anh không ?

Những độc giả muốn mua Nghệ Thuật dài hạn

Để trả lời quí bạn hỏi mua báo Nghệ Thuật dài hạn, ngay từ bây giờ quí bạn hãy gửi tiền bạc hoặc bưu phiếu đề tên cô Nguyễn thị Ngọc Diêu, quản lý báo Nghệ Thuật, 231 Phạm ngũ Lão, Saigon.

Giá báo: sáu tháng 230đ.

Một năm 450đ.

Phát hành trước Tết Nguyên Đán

TUYỂN TẬP

thực hiện chung của :

TÚY HỒNG □ TRẦN THANH HIỆP □ VŨ KHẮC KHOAN □ TRẦN LÊ NGUYÊN □ NGUYỄN SỸ TẾ □ THÁI TUẤN □ DUY THANH □ DOÃN QUỐC SỸ □ MAI THẢO □ VIÊN LINH □ CUNG TRẦM TƯỞNG □ KIỆT TẤN □ THẠCH CHƯƠNG □ THANH NAM □ NGUYỄN ĐÌNH TOÀN □ NGỌC DŨNG □ TÔ THÙY YÊN

Phụ bản của Thái Tuấn □ Ngọc Dũng □ Duy Thanh

SÁNG TẠO xuất bản

họa sĩ

tiếp theo trang 13

« Ông vẽ tôi cho giống một chút» bà Truman căn dặn. « Tôi hy vọng ông không phải là một họa sĩ âu hời đấy chứ, phải không ông ? »

Campion lầm bầm trong miệng, đồng thời chàng bóp sơn trong ống ra đĩa.

— Ông vẽ tôi cho trẻ trung nhé ! »

— Bà khá trẻ đấy chứ » Campion nói lơ đãng.

Tinh thần chàng bắt đầu làm việc và tay chàng đã bắt đầu run rẩy trong một cử chỉ bất nhẫn cố dằn. Chàng vẽ như một nha sĩ đang sát khuẩn dụng cụ nhổ răng.

— Quả thực là một nàng Hécube tái sinh, Campion đứng dậy nói.

Bây giờ chàng nhìn Elsie như bà ta chỉ là một mảnh vật chất vô tri, những nét thanh nhã dịu dàng quanh cằm và môi bà ta chỉ khơi dậy nơi chàng một ước muốn rất trừu tượng.

« Thế ra bà muốn bức hình thật giống bà », Campion nói giọng xa vời và dán dỏi. « Tôi tự hỏi liệu bà có thực thấy bà ra sao không. »

Elsie không biết nói sao, và bà ta đỏ mặt.

« Khuôn mặt của một kỹ nữ sành đời », Campion nói như chỉ nói với chính mình hơn là với người mẫu của chàng. Chàng ngậm cây bút vẽ giữa hai hàm răng, và chàng phác vài nét chì lên khung vải.

« Chắc ông đã hiểu đàn bà kỹ lắm» ba Truman lên tiếng, hơi khó chịu, cảm thấy mơ hồ rằng dưới hình thức đùa cợt có thể tiềm ẩn nhiều nhận xét sâu sắc cần phải thu nhận.

Campion như muốn xẻ khuôn mặt ra làm nhiều mảnh nhỏ. Không còn phải là một tổng hợp, một thực thể mang tên bà Truman, mà trước mặt chàng bây giờ chỉ có một loạt những hình thái và mặt phẳng. Thật là một cuộc kiểm điểm đáng bực. Elsie chợt nhớ là mình chưa đánh phấn lên mũi « Ấy bà đừng nhìn chếch đi nữa nhé» Campion nói giọng hấp tấp như ra lệnh vội) và vết nhỏ trên môi mình thật là tệ.

« Một kỹ nữ, « Campion nhắc lại. « Nếu bà ở miền Nam, chắc bà sẽ chứng tỏ được tài năng ».

Bà Truman đưa lưỡi chèm ra môi và không nói gì. Campion pha màu trong đĩa, mồi một điếu thuốc, thở phào ra một hơi, rồi vừa để điếu thuốc lên thành gỗ trên sàn tàu, chàng vừa nói :

— Tôi có biết một thiếu nữ giống hệt bà ; khi đó tôi còn là sinh viên. Nàng vui tươi và cũng dữ dằn — như một luồng hơi nóng hổi toát ra từ lò than tàu hỏa. Nàng không biết làm ái tình.

— Chắc là một cô người Tô Cách Lan », ba Truman hỏi.

— Nàng quê ở tỉnh Leeds bên nước anh.

— Ông vu khống », Elsie vừa nói vừa gãi mắt cá chân bằng miếng da lót đế giày.

— Tôi chỉ nhận ra điều đó khi tôi gặp một người con gái Lỗ Ma Ni ở Ba Lê », Campion thú nhận.

Chàng nói với mục đích độc nhất là để thấy thoáng hiện những tia vui mừng và thích thú trên khuôn mặt người đàn bà làm mẫu.

« Nàng tên là Lola ».

« Cái tên rất kỳ quyệt », Elsie nói gợi.

— Thực ra nàng rất lười biếng. Nàng nằm cả ngày, không ngớt nhai kẹo sô cô la và đọc tiểu thuyết, nhưng chiều tối nàng lại rối rít lên như một con quay vậy »

— Mà con gái tỉnh Leeds không bằng nhăng vậy chứ, ông nhỉ ?» Elsie hỏi bằng một vẻ vui mừng rõ rệt. « Ông cứ hỏi chồng tôi thì biết, anh ấy quê ở Leeds ».

Elsie xin lỗi và ngồi ngay ngắn lại như lúc đầu. Campion đặt tay vào mũi bà ta mà nâng mặt lên.

« Tôi hi vọng ông không vẽ tôi giống nàng Lola. Nhà tôi hơi cổ đấy, chắc ông cũng hiểu thế.

— Vậy bà không thích tôi vẽ giống bà sao ? » Campion hỏi mỉa mai.

Nhưng chàng lại chú tâm vào công việc. Chàng bắt đầu bằng vài quệt chấm màu. Những ngón tay nhỏ nhắn của chàng nắm chặt lấy cây bút vẽ to lớn bằng một thứ sức mạnh nóng nảy của người có tật hấp tấp ; hầu như chàng sợ đánh rơi mất bút vẽ. Bà Truman so sánh những ngón tay Campion với móng một loài chim lạ. Thỉnh thoảng chàng lại huýt sáo khe khẽ qua hai hàm răng hoặc ngừng tay để rít vài hơi thuốc lá.

Sau chừng nửa giờ, chàng mời Elsie nghỉ xả hơi, và họ ngồi bên nhau hút thuốc lá; nhìn lên khung vải mới chỉ lộ ra vài chấm loang lổ vô định hình.

« Hẳn người ta phải tưởng đây là một cuộc hỏa tai ở Barcelone », Elsie nhận xét bức tranh dang dở. « Này là những chàng lính cứu hỏa, kia là đại lộ ».

— Đó, thưa bà, đó là chỗ mũi bà nhô ra ấy mà .

— Màu hung nhạt sao ông ?

— Đó là điềm báo trước bệnh hoại huyết vì bà không thể ngồi yên được một giây đồng hồ.

— Vâng, thế thì tôi không cựa quậy nữa nhé ? Elsie đáp.

Elsie trở lui một lát để thoa phấn lên mũi.

Khi bà ta trở lên boong tàu, Campion đã sửa soạn vẽ từ trước đó. Elsie vứt mẩu thuốc lá còn lại và ngồi ngay ngắn ở chỗ cũ.

« Này ông bạn », ba Truman bỗng hỏi « làm sao trở thành nghệ sĩ được nhỉ ? »

Bà ta vừa hỏi, mắt vừa nhìn về chiếc gương nhỏ ở căn buồng bên cạnh. Campion hỏi lại, giọng xa vắng :

« Điều đó thực sự ám ảnh bà hay là bà chỉ muốn làm mất thời giờ của tôi thôi ?

Elsie bĩu môi và gật đầu. Campion vẫn yên lặng vẽ lúi húi một lúc lâu nữa.

« Thật dễ dàng », sau cùng chàng lên tiếng. « Khi họ còn nhỏ, cứ để họ ngã dộng đầu xuống đất và đừng lo lắng gì đến họ nữa ; thế là họ bó buộc phải lo liệu lấy hết cả, theo khả năng của họ, và họ sẽ tìm thấy cho họ một tài năng ; những chàng nghệ sĩ tồi bằng lòng rập theo thiên nhiên, trong khi những chàng cừ khôi... có một cái rất kỳ cục xảy ra cho họ ».

— Cái gì ? » Elsie thắc mắc.

Qua lời nói nhẹ nhàng, dễ dãi của Campion, bà ta ngờ có một điều sâu xa lắm.

— Họ tập làm ái tình với đối tượng.

— Như thế nào ?

— Bằng cách vẽ lên. Khuôn mặt bà đẹp quá. Hiểu theo một nghĩa nào đó, có thể nói là tôi làm ái tình với khuôn mặt bà. mỗi lần tôi quệt một nhát sơn lên khung vải. Hẳn ít ai tưởng tượng nổi một thứ ái tình thuần túy hơn thế chứ nhỉ ? Có lẽ vì điều đó mà đời tư của tôi rất ít nguyên tắc. Nhưng sự này còn bội phần sâu xa hơn là tôi ngủ với bà.»

Bà Truman đỏ bừng mặt. Campion vẫn tiếp tục vẽ, như chàng chưa hề nói gì có thể làm bà ta bối rối. Tay chàng đưa đi đưa lại lẹ làng, pha trộn các màu sắc và quệt những nét

mảnh lên khung vải. Và Elsie cảm thấy thẹn thùng đến ngột ngạt, như mỗi quết sơn là một cái hôn thực một cái vuốt ve cụ thể. Khi đã xong đâu đó cả rồi, bà ta trở xuống phòng riêng và một lần nữa lại ngắm mặt mình trong gương. Bà Truman mang máng nhận thấy trên khuôn mặt mình vài nét điển hình cho cá tính mình vẫn hằng có : vui vẻ, lương thiện, thực thà. Nhưng liệu sắc đẹp có đi đôi với những nét cá tính đó không, và nó lẩn ở chỗ nào ?

Ông Truman đang đọc một tờ nhật báo, nằm trườn mình trên chiếc giường ngủ, nhìn vợ chế riễu :

« Anh thấy rồi. Cưng làm ẻm đấy hả, cưng ? Cưng sắp sửa đi Hoa Lệ Ước hay sao đó ? »

Elsie ngồi xuống bên chồng và hỏi bằng giọng đứng đắn nhất trần đời :

« Em có đẹp thật không ? Em hỏi là đẹp thật đẹp cơ ? »

Ông Truman vừa tiếp tục đọc báo vừa lơ đãng vỗ vào lưng vợ :

« Có » ông nói giọng bình thản. « Chắc chắn là đẹp »

Elsie đứng thẳng dậy, nghiêm nghị và bực tức :

« Anh đừng hòng nói dối tôi, anh nghe không ; »

Bà ta lại leo lên boong tàu.

Campion và Graecen vừa quan sát bức tranh vừa hút thuốc lá.

« Dĩ nhiên », Campion nói, « nếu tôi quệt lại chỗ mũi này, cái thế nó soải xuống từ vùng trán, thì cả khuôn mặt sẽ thành hình ngay ».

Elsie quay đi, chán nản, rồi đến ngồi vào chiếc ghế quen thuộc bà vẫn ưa thích trên boong A. Trong khi đó, Campion và Graecen nói đến khuôn mặt bà ta như một hiện tượng không dính dấp gì tới con người thực tên là Elsie ; một cái gì hoàn toàn tách biệt, không phải là một phương tiện để con người nhờ đấy mà biểu lộ tính tình và duyên dáng nữa. Elsie Truman lướt tia nhìn trên mặt biển mênh mông và phẳng lặng, rồi bà ta lại ngắm dãy núi tuyết phủ vùng Péloponèse lấp lánh dưới bầu trời trong vắt. Những con cá bay tung mình lên khoảng không như những viên ngọc thạch óng ánh và sáng loáng bên cạnh con tàu « Europa » trên mặt biển im lìm ! Xa xa, một con cá heo rạch một đường nước uyển chuyển trên mặt sóng, rồi biến mất để lại đằng sau một vết đen ngòm như mực. Chiều nay tàu đến Pirée. Ngày mai mọi người sẽ tới Crète...

□

Những người đi trên chuyến tàu « Europa » hồi tháng 6 năm 1950 cùng chung mục đích là đi thăm một hang sâu được đồn là di tích kỳ lạ bậc nhất Hi Lạp, mê lộ của Dédale, nơi trú ẩn của con thú quái dị « minotaure » thời xưa. Đoàn người khởi hành gồm có nhà chiêm tinh Olaf Fearmax, ông bà Truman, cô Virginia Date, đại úy Baird, huân tước Graecen, nữ giáo sĩ Dombey và họa sĩ Campion. Khi tàu « Europa » ghé bến, đoàn người dùng xe tới làng Cefalu, rồi được một người hướng đạo dẫn vào hang sâu. Đi rất lâu trong bóng tối bằng đèn bấm rọi đường, mọi người vượt qua một con suối ngắn. Qua bên kia, đi được một đỗi thì tới một lâu đài cổ kính trong hang. Bất thình lình, một loạt những tảng đá lớn đổ ào xuống. Trong cảnh sụp đổ bất ngờ, mọi người phân tán thành những nhóm nhỏ hai hoặc ba, có chỗ một, còn người hướng đạo thì lại chết trước tiên (hay bị đống gạch đá đè bẹp không chừng).

Sau đây là họa sĩ Campion và thiếu nữ Virginia Dale trong và sau khi gặp nạn.

•

Campion và Virginia Dale bị hất tung vào một lỗ hổng giống như cái ống dẫn xuống lò sưởi kiểu cổ ở Pháp Cô gái ngất xỉu. Campion đỡ nàng trên tay và loạng choạng bước được ít bước xa chỗ tường đổ vài thước, trong khi đó đá và đất lở trút xuống ào ào phía sau lưng hai người, từ khoảng trống ở phía tường nứt nẻ. Campion nhận thấy mặt mình và mặt cô gái đen thui, đầy bụi, lúc chàng mò mẫm từng bước quanh chỗ có vẻ là một khoảng cao, những bậc đá lởm chởm, mà trên cùng là một dải ánh sáng trắng đục. Cô gái nặng hơn chàng tưởng ; chàng liền vác nàng lên vai, như một người lính cứu hỏa giải thoát cho một nạn nhân bằng lối cửa sổ của tầng lầu thứ bốn... Chàng bò chậm chạp, rồi dừng lại, khẽ đặt Virginia lên chân mình và cố cứu tỉnh nàng ; chàng không nghĩ là cô gái bị thương vì nàng đứng phía sau chàng khi tai nạn xảy ra ; song cũng có thể nàng bị một viên đá lớn rơi trúng người ; chính chàng cũng bị đá văng vào một con mắt làm chàng lóa đi một lúc lâu.

Ánh sáng tuyệt quá, tỏa xuống dịu dàng từ khoảng trống trên đầu hai người.

« Virginia ! » chàng vừa gọi vừa lau trán bằng mu bàn tay, « Virginia ! »

Cô gái có vẻ bắt đầu hồi tỉnh. Chàng thổi vào hai lỗ mũi Virginia và bật bật mí mắt nàng.

« Cô có thấy khá không ? » Chàng hỏi.

Nàng lại thiếp đi, nhưng lần này giống như một giấc ngủ mệt nhọc hơn là ngất xỉu. Campion kéo cô gái đến chỗ cao hơn rồi dừng lại. Ở bên trái, có một lỗ trống trong một tảng đá, một chỗ lở ra, không lớn hơn một tấm gương nhỏ đặt nơi phòng tắm và dày mấy bộ dẫn vào một động lớn mà, ngạc nhiên biết bao, ở đó, như trong một cái chậu thủy tinh nuôi cá, chàng thấy chập chờn bóng dáng cả hai ông bà Truman thu nhỏ lại ; hình ảnh đó thoáng hiện ra rồi biến mất trong khoảng không quá một giây đồng hồ, chẳng khác gì chàng đứng ở phía đầu lớn của một ống kính viễn vọng mà thấy họ xa tít tắp ở đầu nhỏ đằng kia. Chàng kêu to lên đến độ thất thanh và nhào đầu vào lỗ trống, nhưng không thấy hồi âm. Ánh sáng nhợt nhạt chỉ còn chiếu lên một đống đá xa vời vợi, có lẽ vào khoảng năm mươi thước. Như một ảo giác ! Con mắt chàng lại bắt đầu đau nhức, chàng cảm thấy có một cái gì bám chặt vào giác mạc khi chàng khép hai mí mắt lại. Virginia cựa mình và rên rỉ. Thỉnh thoảng dừng lại để đỡ cô gái, Campion bò lết qua khoảng hai mươi thước chia cách chàng với ánh sáng, rồi chàng và Virginia ngã quỵ ở bờ hang, chói mắt vì ánh nắng. Chàng nằm im một lúc hít thở hương thơm của loài hoa đan sâm trong không khí tinh khiết giữa miền núi cao ; tai chàng lắng nghe, thấy tiếng sóng biển vỗ mạn bờ xa xa. Virginia vùng dậy và mở mắt. Trông nàng tái mét và như sắp nôn. Campion cởi chiếc áo choàng ra khỏi mình ; quá mệt, không đứng dậy nổi, chàng xoay mình sang một bên để rút tay ra khỏi cánh tay áo rồi lại quay mình sang bên kia và làm lại cùng một động tác. May quá cả hai không đến nỗi thiếu ăn trong cuộc mạo hiểm.

— Virginia, cô thấy trong người thế nào ?

Cô gái nhìn chàng, vụt kêu lên :

— Mắt ông kìa ! Lại đây ông !

Một mảnh đá găm vào giác mạc, như đầu nhô ra của thứ thạch mặc dùng làm bút chì. Chàng ngồi yên nín thở trong khi Virginia rút cái dăm đá ra khỏi mắt chàng bằng ngón tay cái và ngón trỏ. Cũng không đau gì mấy. Dù sao chàng vẫn nhìn được bằng con mắt này. Campion cảm ơn cô gái rồi nằm ngả người ra đất.

« Thoát rồi ! Cảm ơn trời đất ! »

Chàng đốt một điếu thuốc, hít

(xem tiếp trang 26)

họa sĩ

tiếp theo trang 25

óc nàng cũng vừa thoáng gặp ý tưởng của chang. Campion rất ơn nhìn phụ nữ khóc. Chàng nhắm nghiền hai mắt lại. Lát nữa, hai người sẽ có thể khỏe lại rồi họ sẽ tìm về đường làng Cefalu để kêu cứu — ít ra thì người hướng đạo vắng mặt đã khá lâu cũng khiến người ta phải ngờ có chuyện chẳng lành xảy ra trong hang. Chang dựa mình lên tảng đá, thấy thoải mái, tận hưởng cơn gió mát mơn man trên da thịt và thổi tung mớ tóc rối của chàng, làm nhăn cả những tờ giấy vẽ chang đóng thành một cuốn sổ nhỏ, cuốn sổ bị gió thổi bật từ túi áo khoác của chàng để thành đống bên cạnh mình. Chàng lấy ra một hộp bút chì mau, những thỏi màu đã gãy thành nhiều mảnh vụn trong những cái bao bằng giấy cứng.

Virginia, cô có thấy khá hơn không ? Chàng hỏi.

Cô gái gỡ những sợi tóc xòa xuống mắt va hít mạnh một hơi.

— Dạ có ! Nàng trả lời bằng một giọng chắc chắn.

Virginia vừa thoáng nghĩ đến ông Graecen khả ái đã châm chút cho nàng tưng tí một, có lẽ bây giờ thân thể ông đa bị những tảng đa to nghiền nat. Biết đâu, nếu chẳng xảy ra nạn này, ông lại chẳng sắp ngỏ lời tha thiết với nang ; ma sao ông Graecen lại chẳng ở gần nàng vao lúc này, thay cho Campion. Virginia lau nước mắt và lùi về phía sau cho đến lúc hai vai nang chạm vao thành đa ở bờ hang tôi.

— Bây giờ chúng ta ăn một chút đã, Campion lên tiếng, giọng nói còn khàn khàn vì mệt mỏi, « rồi chúng ta xuống lang Cefalu, để nói cho họ biết về tai nạn mới xay ra.

Chang không nói cho Virginia biết đa đã thoáng thấy vợ chồng ông Truman qua đống đá ngổn ngang. Ích gì ? Chang cũng không thể giúp chi được họ. Ngoài ra chàng thấy nhẹ nhõm cả người khi cô gái đã ngừng khóc.

— Lấy đồ ăn ra thôi ! Chàng nói để cho Virginia có việc mà làm, mà cũng để lôi nàng ra khỏi ám ảnh về giấc ác mộng vừa qua, trong khi đó chàng đi dò xét.

Tiến đến bờ dốc núi, tia mắt chàng đắm chìm ngay vào mặt biển mênh mông, ở thấp hơn chang hàng trăm thước. Khoảng dốc núi mà hai người tìm lên đây chỉ là một cái nền đất hẹp nhô lên trên mõm. núi thắt ngẫng ở quãng giữa. Mặt Campion co lại, tái mét. Hai mắt chàng đảo qua lườn tảng đá trơn nhẵn dựng đứng lên trên mặt biển, chàng cố tìm một mõm nhọn hay một vết nứt. Rồi chàng lần lên phía nền đất và thử bò trở xuống. Chàng tìm ra một chỗ bám và trườn mình được vài bộ, nhưng rồi chàng thấy thật là vô vọng. Thành đá trơn quá, không có mạch, trừ vài đường nứt ngoài tầm tay với, tảng đá đứng sừng sững giữa trời, không mấu chốt.

Chàng bỏ dở cuộc leo đá và trở lại quan sát biển cả, đầu óc quay cuồng những ý nghĩ tìm tòi phương kế giải thoát. Đằng sau chàng, Virginia giờ bánh săng uych nát ngấu trong những mảnh giấy mấy chiếc bao đã nhàu, và cô gái lam dấu gọi chàng đến ăn Không nói một lời, chàng nắm lấy hai vai Virginia và chỉ cho cô gái thấy cảnh tượng trước mặt, rồi chàng nằm nhoài ngươi ra một lát, ngắm màu xanh ngăn ngắt của biển rộng dưới chân mình. Virginia kêu lên một tiếng thảng thốt khi nàng chợt hiểu.

Mặt biển ít nhất cũng cách họ khoảng trăm thước, ở phía dưới. Liệu họ có thể nhảy xuống được không ? Một con chim cắt từ hốc đá chui ra, kêu rít lên và chao cánh đi, bay lướt thật nhanh, lượn một vòng thật đẹp và hoàn hảo, rồi đáp xuống mặt nước. Campion cảm thấy cơn gió khô khan nơi hải đảo lùa vào trán mình. Đằng xa. rất xa, chang đoán hơn là nghe thấy, vang âm của cây lá và tiếng chim ríu rít. Hai người chỉ nhìn thấy một dải bờ xác xơ của hòn đảo lạ. Biển có vẻ sâu lắm. Campion thấy những đốm ánh sáng vàng lấp lánh bên trên bải cát. Nếu hai người nhảy xuống biển, họ phải tránh những mỏm đá lô nhô dọc theo chân núi. Liệu những mỏm đá này trải ra tới khoảng nào dưới nước ? Campion hiểu rằng mọi trù tính của mình đều vô vọng, Chàng nhắm mắt và cố nhớ lại độ cao của cầu nhảy cách Villars tám thước. Một phi công đã bảo chang rằng nếu nhảy từ một độ cao nào đó xuống biển, sức dội của mặt nước sẽ biến nó thành cứng nhắc như xi-măng vậy. Nhưng từ độ cao nào ? Chàng không thể nhớ nổi. Họ nằm sống soải bên nhau một lúc không động đậy. Nước biển xô dần phía dưới họ ; từng cơn gió ào ạt bất thường, thổi tới không đều, nghe xào xạc, buồn tẻ, Campion mở mắt, từ từ, và đốt một điếu thuốc mới. Virginia lặng thinh. Campion thấy đói nhưng họ lại không mang nước theo. Nếu cuộc thám hiểm hang sâu tiến diễn tốt đẹp thì họ đã ăn cơm trưa bên một dòng suối, dưới bóng cây ô liu. Campion nhăn mặt và hỏi ;

— Chắc cô cũng đói đấy chứ ?

Virginia ngồi dậy, co hai chân vào. Mặt cô gái đỏ gay như vừa chạy xong. Campion đoán rằng nàng lại sắp khóc.

« Chúng ta bó buộc sẽ phải nhảy xuống », chàng vừa nói vừa giở hộp bút chì ra và vẽ nguệch ngoạc lên thành tảng đá nhẵn thín, tay trái chàng cầm chiếc bánh săng uých. Cái trò này cũng làm chang tạm yên tam được một lúc Họ ngồi yên cạnh nhau trong ít giây, chang vẽ, còn cô gái vừa ăn vừa ngó chang, chậm chạp và sạch sẽ như một con mèo. Sau khi đã vẽ một loạt những tên hề nhỏ đội mũ trái dưa, một con ó biển, một chiếc tàu hỏa và con tàu « Europa », chàng phủi tay và nói bằng cái giọng tan nhẫn và chua chát cố hữu :

— Rốt cục, như vậy cũng hay. Tôi không chắc chắn có thèm khat trở về với xã hội chăng.

Cô gái nguiêng đầu suy nghĩ về lời tuyên bố của Campion bằng một cố gắng đáng kể, hết sức khách quan cho tới mức tột cùng.

« Tôi muốn nói nếu người ta có thể sống như ý muốn »,

Campion tiếp tục luận điều vừa rồi, « mà không phải luồn cúi cái bọn ngu xuẩn chỉ lo lắng về những chuyện phù phiếm và lãng quên tất cả những gì thiết yếu ».

Virginia không đáp, nhưng sự yên lặng của cô gái không có vẻ gì thù nghịch. Campion lại vẽ tiếp một thắng cảnh. một căn nhà, những cây ô liu.

« Hồi tôi hai mươi tuổi tôi tin có một điều gì đang bế tắc. Thời đó tôi là một thanh niên mê 'mac-xít, Tôi đã tin rằng một sự phân phối tài sản theo lối mới sẽ mở ra chúng ta tất cả những cánh cửa lớn của thiên đường Mấy năm sau này tôi mới được mở mắt ».

Nghiện thuốc lá năm hai mươi tuổi, sắc mắc năm hai mươi mốt tuổi mê triết lý của thánh Thomas hồi hai mươi lăm tuổi, tu sĩ dòng Cêteaux bằng tâm hồn lúc ba mươi tuổi.

Campion vừa nói vừa tiếp tục vẽ nguệch ngoạc, cho mình mà cũng cho Virginia Dale nghe ; thế là tất cả những biến cố của đời chàng trở lại trong trí nhớ, hỗn độn nhưng lại có một hình thức mạch lạc mới mẻ. Người đàn bà mà chàng đã gặp trong khu phố Ba'bi ở Gênes ; căn gác tiêu điều bên trên một quán cà phê, với những hình tiên đồng ngọc nữ bằng sành ở trên trần nhà và chiếc kiệu bằng gỗ dưới cái tàn che màu đỏ, một chiếc gương vỡ và một hộp đựng sà bông với tấm vé số bên trên. Nếu không có tai nạn nầy, có lẽ chàng sống nốt quãng đời còn lại của mình ở cạnh người đàn bà kia, giữa đống chăn nệm bẩn thỉu — rúc đầu vào mớ tóc đen dài, sặc mùi nước hoa gay gắt của nàng. Hay Nanteaux, nơi chàng tỉnh giấc một buổi sáng đẹp trời, trở dậy ngắm làn nước Địa Trung Hải loang loáng như một tấm kính cửa xanh biếc để tự nhủ mình là không thèm làm gì nữa, không buồn đi nơi nào khác ? Vậy cái gì đã kéo chàng đi xa hơn nữa, nếu không phải là cái bản ngã phàm tục và nóng nảy của chàng, với những e sợ và những ý nghĩ viển vông về trật tự và hạnh phúc ? Nhưng giả dụ là chàng thoát nổi cái thế bí bây giờ, thì rồi chàng sẽ có thể tạo ra một thứ đời sống ra sao để thực hiện cho được điều chàng tin là mình đủ khả năng hoàn tất.. trong khi cuộc đời chàng cho đến bây giờ mới chỉ là một lỗ trống há hốc ra trong ý thức ?

Chàng bỗng quay sang Virginia :

— Cô đừng cựa mình nhé !

Ánh nắng chiếu nghiêng qua mặt cô gái. Chàng vẽ phác vài nét, thu lấy cái hình ảnh đó một cách nóng nảy vội vàng.

— Tôi đoán, Virginia lên tiếng, ông là người Do Thái phải không ông ?

Campion chưng hửng. Thật là một gánh nặng mà chàng chưa bao giờ nhận chịu nổi.

Nhưng chàng vẫn cố trấn tĩnh và hỏi lại bằng giọng bình thản :

— Sao cô lại nói thế nhỉ ?

— Chẳng sao hết ông ạ. Tôi đã nói với Graecen về ông, cũng mới hôm qua đây thôi. Ông ấy nói rằng ông là một nhà danh họa.

— Thế ông ấy nói tôi là Do Thái à ? Chàng hỏi lại, giọng trầm trầm.

— Dạ không Chính tôi nói với ông ấy là tôi đoán vậy. Ông Graecen thì không hề nghĩ thế. »

Campion đặt miếng chì màu xuống xoa xoa bàn tay lên phiến đá.

—Cái gì ở tôi nó gợi cho cô ý nghĩ đó ?

— Tôi đã gặp khá nhiều người Do Thái ở Luân Đôn » cô gái đáp. « Họ cũng có thái độ như ông trước cuộc đời. »

— Thái độ nào ?

Giọng nói độc điệu của cô gái bắt đầu làm chàng nổi xung đến cực độ

— Họ cho rằng xã hội không mấy tốt với họ.

Campion nhếch mép cười khan, cầm lại mẩu chì màu và bắt đầu đánh bóng những nét xanh xao không thiếu vẻ duyên dáng nhỉ nhảnh của cô gái. Nàng ngồi rất ngoan ngoãn, giữ nguyên đầu nghiêng về một phía để ánh nắng ban chiều trải đều trên gò má và cổ nàng.

« Phải » Campion bây giờ mới lại nói, « tôi là người Do Thái »

Chàng dí mẩu thuốc lá xuống đất và nói tiếp.

Nếu cô cho rằng mọi người Do Thái đều chung một tâm lý

Virginia cố nén một cái ngáp dài :

— Khi nào chúng ta nhảy xuống hở ông ? Cô gái hỏi :

Nàng có vẻ đã lấy lại được sự bình tĩnh cần thiết. Campion nói giọng lì lợm :

— Lúc nào muốn nhảy cô cứ nhảy xuống. Tôi còn cố tìm hiểu xem tôi có thực thèm khát trở về sống với thiên hạ không đã.

Virginia nghĩ lung một lúc khá lâu.

— Ông sợ, có lẽ thế, cô gái nhận xét, rồi nàng dằn giọng, nói tiếp : Tôi không bảo là phải nhảy, mà là phải trở lại với xã hội, ông không phải gì hết. Một nghệ sĩ lớn cần kiểm soát cuộc đời. Đừng để cho mình ngã lòng vì những cái éo le lặt vặt.

Campion tự nhiên thấy mình bị cuốn hút trong cái giọng nhỏ nhẹ ở những vùng ngoại ô, đang giảng thuyết cho mình bằng một vẻ bình thản đến lạnh lẽo này, nhưng chàng không thể trả lời sao được bây giờ. Chàng tiếp tục vẽ, hoàn toàn chú tâm vào công việc. Một lúc sau, khi chàng bảo Virginia nghỉ ít phút, chàng ngừng vẽ, cô gái hút một điếu thuốc chàng mời, có một vật đầy bùn đất bám xung quanh, trồi lên từ lỗ hang phía sau hai người kêu lên khe khẽ.

« Spot ! » cô gái la mừng, « làm sao mày lên được đây ? »

Đó là con chó của cô Dombey, một nữ giáo sĩ Tin Lành trong bọn người đồng hành với Campion đi thám hiểm hang sâu. Con chó có một bộ lông khá đẹp màu bụi trộn. Nó vừa rên rỉ vừa luồn qua dưới cánh tay Virginia rồi nhào đầu vào giữa hai gối cô gái.

Nó run rẩy toàn thân khốn nạn thế này, nàng nói thì thầm và vuốt ve con vật, trìu mến như một người mẹ trẻ.

Campion nhìn cảnh tượng cảm động đó, lòng cũng nôn nao. Phụ nữ nước Anh chỉ biểu lộ tình cảm trước những loài chó, mèo, chàng nghĩ thế. Campion vẫn thường thích nhận xét đại loại kiểu đó. Thiếu nữ này hẳn là ít chịu để cho tình cảm bột phát như vậy trong vòng tay của một người đàn ông. Ý nghĩ của Campion chợt quay về với nàng Francesca kiều diễm và quảng đại, chàng thấy nuối tiếc đôi mông núng nính no tròn, bộ ngực phồng căng như hai trái vả. Khi Francesca ôm hôn, hầu như nàng muốn in đậm cả niềm tha thiết nóng bỏng lên môi chàng, toàn thân nàng quằn quại trong mỗi cái hôn say đắm. Hiến dâng và đón nhận mỗi cái hôn là một điều đau đớn vô tả đối với nàng. Campion thở phào một cái và gặm vội một miếng bánh.

Virginia thì sung sướng như một đứa trẻ thơ thấy mình có thể dồn hết lo lắng vào cho một con vật bé bỏng, Spot nhận một chút bánh và ngoe nguẩy đuôi. Campion cảm thấy như thoát nợ. Cả hai đều không dám nhắc nhở đến cô Dombey, nhưng cả hai đều tự hỏi cô đã chết hay còn sống.

Campion lại đi tới biên đốc và nghiêng mình nhìn xuống biển, tia mắt chàng thử áng chừng khoảng cách một lần nữa. Vô vọng. Chàng ném một viên đá xuống mặt nước, và chàng phải đợi một lúc rất lâu mới thấy đá chạm mặt biển, rồi chìm vào trong màu xanh dờn, làm bắn tung vài sợi bọt trắng xóa. Bỗng nhiên chàng nảy ra một ý mới. Campion quay lại và gọi con chó, làm bộ cho nó một cái gì ở giữa ngón cái và ngón trỏ. Rồi, ôm con chó trong hai tay, chàng đứng dậy và sắp sửa ném nó ra khoảng không, thì cô gái chạy bay tới chàng.

— Ông làm gì vậy ? Virginia vừa kêu lên vừa nắm lấy tay chàng.

Campion dằng ra, vẻ giận dữ lộ ra nét mặt :

— Đồ ngốc !

Nàng kéo mạnh quá khiến Campion suýt mất đà. Virginia nổi xung, kháng cự kịch liệt dự định của Campion dùng con chó Spot làm vật thí nghiệm.

(xem tiếp trang 31)

đối diện

tiếp theo trang 8

Cuối cùng qua ánh mắt nhìn nghiêng, tôi trông thấy loáng thoáng nó đến gần tôi. Hồ thẹn và sợ hãi làm đầu gối tôi run lên. Tôi len lét nhìn phía dưới chân nó tôi có vẻ đang cúi đầu chịu lỗi. Cái quần ca rô của nó trông bẩn làm sao, thứ đồ ăn mày. Nó lại đi dép Nhật nữa, bàn chân bẩn thỉu, kỳ quặc dưới quai dép màu vàng, thứ màu tôi ghét nhất. Trời ơi, tại sao tôi không thể vùng lên chụp lấy dao thém gãy gập ống quyển nó, cho xương chân của nó thòi ra cùng với mỡ máu, giữa lớp vải ca rô.

Tôi nghe gân tôi nóng lên và cứng lại, nhưng đầu gối tôi vẫn run. Rồi một mệnh lệnh nào đó của thần kinh nãy giờ nấp dưới những ý nghĩ lẩm cẩm chợt vút ra. Tôi đứng ngay dậy chụp lấy ly cà phê đá, ném bốp Chắc vì tay tôi run, cái ly chỉ phóng ra trúng ngực nó thay vì đầu, bể loảng xoảng. Tôi nghe tiếng thủy tinh vỡ như trong một cơn mơ rồi tôi lại chìm vào sự sợ hãi ban đầu. Chỉ một thoáng thôi, tôi trông thấy sự ngạc nhiên và đỏ vỡ trên gương mặt nó. Một mảnh thủy tinh vô tình nào làm rách áo nó, ngay ngực. Có thể nó bị chảy máu, nhưng cà phê thấm ướt nên tôi không nhìn thấy. Tôi cũng không có đủ can đảm để khoái trá với chiến công đó, tôi sợ cái sắp đến tôi tiếc việc đã xảy ra, mặc dù nó, một thằng hèn đang phải lựa chọn. Phản ứng của tôi làm cho nó e dè. Nó đóng kịch vụng về, nở nụ cười nhạt khó nhọc nói mày chết mẹ mày rồi. Tôi chưa thấy thằng nào đóng kịch tệ như nó nhưng tôi vẫn sợ. Tôi im lặng. Cái khôn ngoan của tôi chỉ đủ đến độ hy vọng nó tưởng là tôi đang thủ thế, sắp sửa chơi no. Cây dao dang để ở góc kia, tốt hơn là tôi nên nhào qua chụp lấy trước đã. Nhưng tôi chưa làm thế lần nào; tôi không dám, mặc dù đó là hành động khôn ngoan thì cũng mặc. Tôi đứng yên, để cho nó quyền quyết định.

Đột nhiên, trong sự lo sợ, tôi thấy mình quái dị, buồn cười. Có lẽ mặt tôi lúc đó trông bần tiện lắm Nó thì cũng thế, tôi nhìn thấy tôi qua dáng đểu nó, tôi muốn vẫn cho tan nát cái hình ảnh đó đi

Tiếng động đã làm cho khá nhiều người kéo đến Tôi chợt nghĩ đến thế đứng của mình, có thể coi cũng hùng dũng lắm. Tôi không muốn người ta khi ghét tôi vì tôi hèn. Nếu no không dám làm gì nữa, người ta sẽ cho là tôi cũng ngon. Nhưng tôi nghe rõ cái sợ hãi nó đang run run khắp thân thể tôi và sự hèn mạt làm mặt tôi xám lại. Đúng lúc là mọi người nên ném cà chua trứng thối vào người tôi, nên nhổ nước bọt vào mặt tôi, tôi lại nghe những tiếng thì thào, tội nghiệp, cậu đó lo học không hà, hiền khô, chắc cái thằng khốn nạn nầy nó làm sao đó, nó giật tiền chắc, cha, bây giờ làm phách, mai mốt người ta làm ông làm cha cởi đầu cởi cổ rồi mặc sức... Tôi nghe bắp thịt trên mặt tôi chuyển động, tôi muốn bỏ chạy, không phải vì nó nữa, mà vì những lời quái ác kia Tôi muốn gào to lên, đừng mỉa mai tôi nữa, tha cho tôi đi tán thưởng màn hài kịch này bằng gạch ngói, đá xanh đi !

Nhưng tôi vẫn đứng đó vì tôi chưa có can đảm để làm bất cứ chuyện gì. Cái kính cận chĩu xuống, nặng nề trên mũi, tôi không dám đẩy lên, tôi thẹn. Ước mơ của tôi lúc đó là được bình yên trở về nhà, nằm vừa hút thuốc vừa khóc thật to cho hả. Bất chợt tôi thấy nó nhảy qua chụp con dao, tôi phác một động tác chưa ra hình, không hẳn đánh mà cũng chưa ra chạy. Có thể sau đó tôi đã nhắm mắt lại Rồi tôi nghe tiếng một quả đấm khô khan, một người nào đã đánh nó, một người quen mặt, một tay xếp sòng trong xóm. Anh ta nhìn nó đang lảo đảo đứng dậy, nhăn nhó, co rúm người lại, anh ta mắng nó oang oang đ m, mầy đụng với con người ta không dân chơi mà mày cũng phải cầm dao, thỏ như như vậy mà cũng điệu. No lủi đi. Anh ta quay lại, vỗ vai tôi anh cự nó hả, sao anh không đập cho nó thêm cái nữa, anh chọi nó cái ly là phải, đ. m nó không biết nể người lối xóm gì hết, à à anh sợ nó chơi lén hả, không sao đâu, anh chơi nó cái ly là nó hơi nhợn rồi, còn tôi làm chi. Thôi, cám ơn gì, đ m tôi thề nói gian cho súng đạn ăn, thấy người tử tế là tôi nể lắm, còn nói dân chơi, thằng này chưa biết dội ai hết. Cái thằng này thì ăn nhằm gì, lần sau tôi cho nó bỏ xóm. Thôi về anh hai, chấp nó làm chi

Hắn cười hề hề bỏ đi. Tôi thấy mấy bà đứng coi nhìn tôi với cặp mắt thương hại và có lẽ quí mến nữa. Tôi một thằng hèn hạ, bần tiện nhất. Tôi muốn nói cho họ biết sự thật về cái hiểu biết, cái trí thức của tôi mà họ đã quí trọng giữ gìn trong cái xóm nghèo này. Những người đứng xem kia, có những anh làm ma cô, những chị bán ba, làm đĩ, đi với Mỹ, làm phu rác, xích lô. Họ sẽ mang hết sức họ ra mà biến con họ, những đứa bé nhem nhuốc, ốm yếu thành những thằng đại khái như tôi. Tôi phải nói cho họ biết chớ, cái thứ như tôi nó cũng bẩn, cũng nhem nhuốc còn hơn họ nữa. Nhưng tôi là một thằng hèn mà. Có lẽ tại hôm nay tôi đã mệt quá, tôi sẽ bắt đầu bằng một hôm đẹp trời hơn. Tôi tự hỏi tôi phải đóng cái màn kịch này tới bao giờ?

thức giấc

— tiếp theo trang 8

không thành. Một buổi trưa, ông bạn già sang báo cho biết đã bán xong khu đất ấy với giá thật cao. Tôi ngồi tiếc ngẩn ngơ. Ông ta nói với tôi đợi cậu lâu quá. Tôi thì cần tiền. Cậu có tiền mua cái khác vậy. Có tiền thì thiếu gì chỗ mua. Tôi muốn hét vào mặt lão ta là đồ tham tiền. Nhưng tôi kiềm được ngay, tự nhủ, ai chả thế. Từ bấy giờ, tôi bặt luôn tin ông bạn già quí hoá ấy. Tôi lại bắt đầu sống như những ngày cũ. Khác một điều là tôi đánh bạc lợn hơn trước. Những tháng lương nướng dần vào canh xì. Nợ nần chồng chất, đồ đạc cầm cố đến nỗi, chỉ còn độc nhất một chiếc giường và hai bộ quần áo thay đổi Nhiều lúc thấy mình nên bỏ cờ bạc, nhưng sao không bỏ được. Chiều thứ bảy chết sống tôi cũng đi tìm sòng, gầy sòng rồi ngồi cho tới sáng thứ hai rồi về ôải đi làm. Có khi túng quá muốn tự tử quách cho xong. Thang nay tiền nhà tiền cơm còn thiếu Ba chủ nhà hiền lành bảo tôi : chịu cậu, vợ con, tương lai chẳng lo gì cả. Ở một mình rồi hư người ra đấy. Tôi nói, cháu cũng lo lắm chứ. Cháu định để dành một mon tiền khá khá, mua một căn nhà nhỏ, rồi mới cưới vợ sau. Đứa con đầu lòng, con trai cháu đặt tên là Hùng, con gái là Nga. Cháu sẽ dạy nó gọi bác là bà, bà nội. Bác cũng đáng mẹ cháu rồi còn gì. Được chứ, bác ? Ba ta thích chí, cười nhe toàn răng giả. Tôi cũng cười, không biết đến bao giờ mình mới được như thế.

Không biết đến bao giờ mình mới được như thế, tôi nhắc lại và mỉm cười trong bóng tối.

đám mây...

■ *tiếp theo trang 9*

không. Huy gục đầu xuống nhìn tạc đạn, bản súng bắt trên vế chàng. Huy đứng dậy, đi dọc theo con suối, chân nện lên cát. Hai bên suối, mấy cành tre xanh non đứng đợi trước cơn gió thổi mạnh. Một cơn gió thổi mạnh là một lần cành tre xào xào đung đưa, là một lần Huy ngước mặt nhìn đám mây đen. Huy hoang mang tủi lạnh cô đơn.

Cũng hơn mọi hôm, ngày hôm nay Huy trở lại canh gác, ngồi trên tảng đá. Hình như Huy uất ức một sự gì hay Huy đang mong đợi đàn chim, đàn dê thân yêu, cảnh rừng mọc ? Cái cảnh giác đối với Huy có một đối tượng duy nhất là đời sống hồi còn cha mẹ, hai đứa em trai dại. Huy âu sầu như con chim non mất tổ, mất mẹ. Huy nhìn ra biển — biển xanh — Con tàu chạy ra khơi. Làn sóng trắng phau phau. Bên ngọn đồi nhỏ, dãy nhà tranh tiêu điều phơi mình dưới làn mây đen tối, cái động với những đám dương liễu bơ phờ, nể nải như đợi chờ hồi sinh. Hình ảnh chiến tranh tạo nên. Huy cảm thấy bồn chồn hoang mang, có biết mình đã giết kẻ nào vô tội chưa ? 10 thằng rồi ! trời ! suốt cả một năm giết 10 đứa, ít quá... nhiều quá... còn nữa !...

Đồn trại đứng sừng sững giữa khoảng không. Dưới sườn đồi nóc nhà hiện ra trót 300 cái, trụ cờ cao vút. Huy nhìn xa hơn, làng mạc nhà cửa chìm trong vùng đen tối, vùng nước mắt của những kẻ xấu số. Những đám ruộng bỏ hoang với luống cày bỏ dở. Những cồn cát trong cảnh vắng gợi lên cảm nghĩ rùng rợn ghê tởm của một nơi mồ hoang vắng tanh. Con sông đi ra biển bị đứt thành khúc, cây cầu đổ nát. Huy se lại không dám nhìn nữa, Huy biết sợ, biết tủi, biết khổ đau Chàng sợ nhất là cảnh cô đơn lẻ loi như ngày hôm nay. Huy chợt ngoảnh mặt lại. Con suối vẫn chảy, róc rách trong kẽ đá. Tâm hồn Huy lại nghĩ vơ vẩn. Huy chờ đợi, chờ đợi cái hy vọng... nhưng đã thất vọng rồi song chàng không trụy lạc, vẫn còn tin tưởng vào đàn chim. Chàng nén lòng ngồi chờ... nhưng đàn chim kia bao giờ trở lại bay mấy năm trời, bây giờ ở đâu ? tất cả cái gì kỷ niệm của đàn chim hồi còn nhỏ đối với chàng hình như có một sức sống vô biên không bờ bến. Huy cho đàn chim, đàn dê là điểm tựa để chàng sống để đi qua bên kia thế giới huyền bí sống cảnh thú thần tiên Mất đàn chim là mất tất cả. con người Huy sẽ gầy mòn và Huy cảm nghĩ đời mình đã bắt đầu bất hạnh như một đứa trẻ mất mẹ. Huy sực nhớ chàng mường tượng người mẹ trong lời nói tiếng cười lộ hàm răng đen nhánh, người em nét mặt sáng sủa, ngây thơ, Từ khi Tú — em Huy — bỏ nhà ra đi, Huy chưa hề gặp Tú lần nào cả. Huy còn nhớ rõ lời nói của em mình vào một buổi chiều thu, trời mưa não nề suốt tuần. Tú ngồi thái khoai lang cho mẹ. Tú nhìn Huy rồi nói « anh Huy sướng quá mẹ nhỉ ! hồi đó mẹ không đẻ con ra trước ? mẹ lại đẻ ảnh ra trước, bây giờ vô ích quá mẹ nhỉ ? con như đứa con gái, chắc con không ưa ảnh đâu ! » Bà mẹ nhìn đứa con mỉm cười « Con tôi dại quá, mới chừng nấy đã biết hết rồi, trời ! con giúp anh con một tí không được sao ? Thôi đưa mẹ làm cho ». Tú nhăn mày nói « ảnh lớn rồi, đáng lẽ ảnh giúp con, giúp mẹ chớ » Tú nói tiếp « Hồi kia ba con có giống như ảnh không mẹ ?» Mẹ lại cười rít lên ôm Tú vào lòng, bà nhìn ra ngoài vườn xem ông Tú tưới hoa, rau cải nói « Con không được nói thế nghe con !», Huy bắt đầu cười, nhìn em. Huy sung sướng được có người em như Tú, chàng không ngờ Tú lại thông minh, dí dỏm hơn các đứa trẻ khác. Huy bùi ngùi, lòng chứa đựng cái sung sướng. Huy cảm thấy thương em nhiều. Lòng Huy rung cảm, quặn quại, chợt Huy bình tĩnh lại, nhớ đến lời nói của cha. « Con chưa biết gì, con biết hơn cha khi con sống ngoài 70 tuổi ». Câu nói đó trước mặt họ hàng có cả thím Tư Điền và thầy bói Tư Cầu. Huy ngưng lại, bỗng sùi sùi khóc.

Huy bỏ hẳn mọi ý nghĩ. Chàng chống cằm nhìn con suối quen thuộc. Bụi chà là rũ rã, lá khô mục nát nằm ngổn ngang chung quanh. Xương chà là còn đầy mắt đen, để lộ cái vẻ mùa trái cây qua rồi, bước sang mùa khác. Cái vẻ ấy gợi Huy nỗi niềm vui, Huy cười rộ lên — tiếng cười chua chát và hiền từ — Một lần huy sống gần Hạnh qua chuỗi ngày trên núi với bọn thằng Đức, thằng Ngô, con Hương, con Lý, thằng Đào, thằng Tủ và ông Dư ; lúc đó Hạnh học lớp nhì, Huy học lớp nhất. Hễ đi học về Huy ném vở vào sập gụ rồi chạy thẳng lên núi đón bầy bò Vào buổi trưa, buổi chiều có Hạnh, Huy vừa sung sướng vừa đau khổ vì có thằng Đức theo bên cạnh nên không có lần nào gợi chuyện với Hạnh. Con người Huy luôn luôn thầm lặng Chàng không bao giờ cho ai biết cả về tình yêu giữa mình và con Hạnh. Rồi nhiều khi, Huy buồn, không biết Hạnh có yêu mình không ? Huy băn khoăn và xáo động câu hỏi nổi từ đáy lòng người. Mặc dầu Huy biết những cử chỉ kia nhưng không lộ hẳn cái « yêu » của tuổi trẻ Tình yêu với Hạnh là tình yêu cao đẹp và thanh cao.

Huy càng nghĩ song óc Huy bị đám mây đen kia phân phối, chia xẻ lý tưởng Huy đang sống và muốn kéo Huy vào chỗ sa đọa, vũng bùn lầy.

Huy không thấy lúc nào hết như bây giờ, cảnh tàn rụi, mây đen giăng kín từ xa kéo đến từng lớp, từng cuộn làm xoáy tâm hồn Huy.

Bóng tối dần dần chụp xuống thung lũng. Gió thổi mạnh Huy cảm thấy lành lạnh, tư lự nhìn đám mây đen, chàng không biết sao mình nhìn nó say mê đến thế. Dường như đám mây đen kia có một sức phá như quả bom tạo nên cảnh thương đau. Một cảnh mồ hoang vắng lạnh. lối đi cỏ mọc um tùm vách tường của ngôi nhà trong vườn đổ nát dưới thời gian. Một cảm giác ớn lạnh của những kẻ chứng kiến cái cảnh đầu rơi máu đổ Đám mây vẫn áp tinh thần Huy. Mưa đã đổ nặng hột và to Huy đứng dậy bước xuống tảng đá chen vào hang đá bên cạnh. Gió thổi mạnh hắt hạt mưa vào mặt Huy. Huy lấy tay vuốt nước mưa. Mưa đập bụi chứ. Nước suối chảy ồ ồ. Đêm bắt đầu hiện. Làn mây bao phủ đầu Huy. Đằng xa cây cối rũ rượi dưới làn mưa Tất cả cái gì của hình ảnh ấy gợi nơi Huy một nỗi buồn vô vàn. Đàn chim không bay về nữa — bay đi từ mùa thu năm ngoái — Huy rung cả người, cất tiếng hát như than vãn cùng mưa, cùng gió. Cặp mắt chàng sáng quắc, chàng còn chờ đàn chim, tin tưởng vào đàn chim bé nhỏ.

phê bình

(tiếp theo trang 7)

bẩn thỉu, xoàng xĩnh, trình bày vội vàng, nhiều lỗi Typo, còn có trăm nghìn thứ khác nữa. Mấy thứ đó có cần cho một tác phẩm có giá trị không ? Hẳn nhiên là không và những người mang nặng đầu óc hình thức đòi hỏi một tập thơ đầy đủ và đẹp mỹ quan chắc cũng đã hiểu như vậy. Tập thơ đã bị bỏ quên từ đó, bỏ quên một cách bi thảm. Nhưng phải công nhận là sự bỏ quên đó không cần.

Người làm thơ cũng có cái ngang nhiên là vậy. Và chúng ta cũng có cái thưởng ngoạn là vậy.

Người đọc sách chỉ nói lên một cái gì không thể bị vùi chôn dưới lớp tro tàn kinh niên ấy. Ở đây chỉ có tác giả và tác phẩm.

Thơ Triệu cung Tinh đăng những rải rác qua trên Văn nghệ Tiền Phong, Ngàn Khơi, Huyền.

Cũng như *Đêm Lên Cơn Dài* là một qua khứ. Hơn thế nữa, một giai đoạn cần phải phế thải chặt bỏ và dứt khoát. Nếu cần sẽ quên đi như không có gì thơ Triệu cung Tinh bây giờ đã khác nhiều lắm.

Sau đây chúng ta thử tìm đọc một vài đoạn tiêu biểu của hơn ba mươi bài thơ trong toàn tập. Đầu tiên là « bài thơ cho hôm nay ».

dưới tia mặt trời hoàng hôn hấp hối
trên miền đồng khô cỏ cháy bao la
nằm đây nghe chim hót khúc bi ca
được nuôi nấng thân tôi bằng thứ ấy
đó là một đoạn của bài thơ tám chữ.

tiếng khóc cứ trôi xuôi
lỗi buồn lên tuổi tác
mới không phải để cười
tia sáng chìm trong mắt
chưa trọn vẹn con người
giữa khung trời thiếu vắng
(trích người và thành phố)

hoặc

người yêu từ cọng cỏ
làm thời gian rất xanh
từng bước chân loài thỏ
ôm biển nhưng mong manh
trái cây không chín đỏ
xây chưa trọn vòng thành
người yêu từ cục đá
nhớ cọng cỏ bên đường
đã chết trong nhớ thương
cục đá gây tai vạ
bước đi vấp nỗi buồn
(cỏ và đá)

hay

nằm bờ đá dũng cảm
nén chính tôi điên khùng
giữa thành phố hắc ám
bóng người ma vẫy vùng
tôi chết ngoài sa mạc
từng đường nứt đáy sông
cuộc đời khi nước rút
hòn đá chảy thành dòng
(trích ngã quỵ)

đó là vài đoạn trong những bài 5 chữ. Sau đây là một bài 4 Chữ mang tên « nước mắt »

nước mắt trên má
cứng như song sắt
tròn như chiếc cồng
trắng như ta áo
thơm như mai tóc
chảy như đầu tranh
nhỏ như tuổi trẻ
lăn như cách mệnh
Một đoạn lục bát trong bài « Chưa tới »

tay ơi sao chẳng chịu đai
giữa khi tình ái những ngày lên cơn
tuổi thanh xuân vọi tủi hờn
hụt em níu với đã mòn sức hơi
bàn tay chết đuối rã rời
cỏ hoa xưa đã ngậm lời chiến tranh
hay

tóc xanh rừng rú ưu phiền
trời hoang hôn trải lên miền bình minh
mắt nai thơ ấu ngước nhìn
mùa xuân nằm dưới chân in lá vàng
và *(trích lòng thu)*

mưa soi mục rữa hình hài
người đi vỡ trai con trai khô cằn
mê cuồng cào xé vầng trăng
chim tha cỏ cánh gãy quản vai tôi
cành xanh xa lãng quên rồi
nước vô vị giọt mưa lời cuốn về
(trích Mưa)

Một đoạn thơ 8 chữ nữa trong bài « Tỏ Tình »

tuổi trẻ gióng cụm mây đen đỉnh núi
phũ mịt mờ trên chót vót rừng xanh
những tia sáng phóng từ lòng hận tủi
thấy em ta viên đá sắp xây thanh
dòng suối xuôi cá lội ngược nhớ anh
mang dũng cảm khắp châu thân tình ái
cồng sắt xiết bàn chân chiều thứ bảy
kinh thành xa em cũ của quê hương
Một đoạn 7 chữ trong bài « xứ nóng »

cánh hoa tươi dưới vực sâu đêm
cơn sốt lên mê sảng đất mềm
anh gọi mặt trời như ánh sáng
gọi cánh hoa về gọi vọng em
và sau hết một bài tự do của Triệu Cung Tinh mang tên « Tù 2 »

dù bốn bức tường chỉ có sáu lỗ thông hơi
đựng sáu tia le lói ánh mặt trời
anh vẫn còn không khí để thở
như ở ngoài thành phố đại lộ vùng giới nghiêm.
như anh muốn có chân tay mồm
mắt óc tim thở được hay không anh
chẳng cần thắc mắc
chỉ cần mong biết đi biết quơ biết
la biết nhìn biết nghĩ biết yêu
như buổi biểu tình của trăm nghìn
người khai phóng tấm thân khúc gỗ rỗng
đã trôi trên biển rộng thời gian
anh rất trẻ với tóc xanh tay trắng
nhưng anh không là ca bởi tù ngục
trổ lá hoa và gỗ mục tha thứ cho anh
hỡi người yêu mong manh.

Thơ Triệu Cung Tinh còn nhiều nữa, nhiều bài để đọc cũng như nhiều cái để nói tới Tuy thơ làm đã lâu, nhưng hầu hết những bài thơ trong tập này từ 4, 5, 6, 7 tam chữ hay Tự do đều đã rất đặc đáo. Ngôn ngữ của Triệu Cung Tinh là ngôn ngữ sáng tạo đó là điều đáng kể cho một người trẻ tuổi cầm bút.

Kinh kỳ

KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc Điều Kinh hiệu Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần khắc Chân (gần chợ Tân Định)

KN. BYT số 594 ngày 18-12-1963

Có thai...

ỤA MỬA

Bón... Mệt, Mỏi Lưng, có Huyết Dư. Hãy uống thuốc Dưỡng Thai hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần khắc Chân (gần chợ Tân Định) KN. BYT. số 534 ngày 20-11-63.

Bạch đái

NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao, mệt mỏi, hãy uống thuốc Bạch Đái và Tử Cung hiệu Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần khắc Chân (gần chợ Tân Định). KN, BYT số 594 ngày 18-12-63.

họa sĩ

■ *tiếp theo trang* 27

— Cô đừng ngu thế ! chàng lặp lại.

Lôi lại được con chó đang vùng vẫy. Campion lao đến bờ dốc núi. Spot kêu oăng oẳng và dãy dụa thật mạnh, như một con quỉ sống.

« Cắm mõm ! » Campion thét nó. và chàng kêu lên một tiếng đau đớn vì bị nó đớp vào tay.

Campion tung con chó vào khoảng trống và trong một giây nó như bị treo lửng trong không gian rồi rơi từ từ xuống biển. Campion vừa hút máu ở chỗ tay bị cắn vừa nhướng mắt theo rõi đà rơi của Spot. Con chó nhỏ bé quay tít đi nhiều vòng rất lâu trước khi chìm nghỉm, để lại một vết trắng loang ra giữa vùng nước xanh. Trong một lúc định thần rất lâu, Campion dán tia mắt vào khoảng bọt trắng đó. Sau cùng, một vật gì trồi lên trên mặt nước, đứng yên đó một lát rồi bắt đầu rẽ sóng từ từ tiến vào bờ Campion la to lên, mừng vô tả...

Virginia lúc đó đang ngồi yên, dựa lưng vào vách đá, ngắm nghía mấy móng tay.

« Nó bơi vào bờ rồi ! » Campion kêu lên, và cô gái nghe tiếng chàng, đứng bật dậy, tiến đến đứng sững bên cạnh chàng.

Bây giờ Spot đã biến mất vào trong một khe đá. Campion nằm ngửa người ra và thở phào một cái nhẹ nhõm.

À Đấy ! chàng nói, « Đó là một dấu hiệu tốt. »

Virginia đột nhiên mừng quýnh lên Nàng vỗ tay kêu to :

— Trời ơi ! may mắn quá rồi !

Campion im lặng, nhẹ nhàng thở khói thuốc lá và suy nghĩ. Hiển nhiên là con người nặng hơn con chó hai mươi lần không dễ gì thoát được như Spot.

Thấy vẻ mặt Campion trầm mặc, Virginia lên tiếng hỏi : Ông nghĩ gì đó ?

— Chừng một giờ nữa mặt trời sẽ lặn. Tôi nghĩ là chúng ta phải đợi đến sáng mai. Dù cô và tôi có xuống được dưới đó yên lành và trở vào đất rồi, thì cũng còn cách xa chỗ người ở bao nhiêu cây số nữa, và chúng ta bắt buộc phải đi bộ trong bóng tối, quần áo ướt sũng.

— Vâng, nàng chậm rãi đồng ý, làm như không hoàn toàn tin lời Campion.

Họ ngồi yên và nhìn mặt trời nặng nề hạ xuống bên kia mặt biển. Nguyên có sự ngồi đó với nhau thôi, không thắc mắc không lo âu, cũng đủ khiến họ tạm yên tâm được một lát. Những con hải âu bay lượn, nhào lộn phía dưới họ, kêu inh ỏi chói tai, bên trên màu nước tím ngắt. Cơn gió lúc chiều tà quay quắt, vẽ thành những chữ tượng hình kỳ lạ ở phía nam.. Hai người không có đèn nhưng Campion đã đem theo mình một hộp diêm, trong túi, cùng với một mớ thuốc lá dự trữ. Gió không thổi tạt thẳng vào bao lơn đá nơi họ ngồi. Đêm ấm áp Họ tựa người vào thành một tảng đá lớn, thấy thoải mái ; Campion choàng tay ra ôm lấy vai Virginia Dale. Bóng tối trùm xuống, xanh và dày đặc ; những vì sao lấp lánh khắp trời, rông như những đầu của hàng triệu triệu mũi kim sáng loáng.

— Ông Campion, cô gái nói giọng ngái ngủ. « tôi rất áu hận đã làm ông buồn hồi nãy ».

Campion làm như không hiểu, nhưng chàng biết quá rõ nàng nói về chuyện gì.

— Tôi muốn nói là khi tôi bảo rằng ông là người Do Thái, nàng nhấn mạnh.

Campion im lặng hút thuốc lá một lúc.

— Tôi tin rằng cô đã bắt công với tôi, sau cùng chàng nói : Khi cô suy từ những nét đặc biệt của cá tính của tôi một dấu hiệu về chủng tộc tôi ; nếu tôi thuộc về một chủng tộc nào thì đó là loài nghệ sĩ, cái khía cạnh Do Thái của con người tôi chẳng có gì quan trọng dưới mắt nhìn của nòi nghệ sĩ.

Và rồi chàng nói cho cô gái nghe, giọng chậm rãi, không quanh co, về những sắc thái của con người nghệ sĩ, về những nhu cầu đặc biệt của loại người này, về những e sợ cũng như về những tham vọng của chàng. Mãi đến lúc chàng hiểu rằng cô gái đã ngủ rồi, chàng mới thôi nói.

Họ ngủ một giấc nhẹ nhàng thanh thản trong lần áo choàng của Campion, thỉnh thoảng lại thức giấc, và họ trở dậy hẳn vào lúc rạng đông. Không khí thật mát mẻ và họ say sưa hít thở. Một lớp sương dày đọng trên vạn vật. Họ ăn nốt những mẩu bánh săng-uých còn lại và hút nốt hai điếu thuốc cuối cùng còn trong hộp của Campion trong khi chờ đợi ánh nắng tỏa ấm trên phiến đá lớn nơi họ đang ngồi nghỉ.

— Thế cô muốn thấy lại tất cả sao ? Golder's Green, nhà trạm xe điện ngầm một lớp nhấp, chuyến xe buýt cuối cùng ?

Cô gái bịt hai lỗ tai và mỉm cười hóm hỉnh :

— Tôi xin ông mà ! nàng nói : Đừng bỏ nhắc hết cả. Tôi không muốn những thứ đó, mà là một cái gì khác cơ. ông không thấy sao ?

Nàng lấy ra một cái lược bỏ túi và để một mảnh gương trên mỏm đá cao, nàng trang điểm lại ; sau khi đã chải đầu, và vuốt lông mày bằng một ngón tay, nàng nói giọng rất bình tĩnh :

— Tôi sẵn sàng đây !

Campion thở phào, đứng dậy. Họ cởi hết quần áo trừ đôi giày, rồi gói chung lại thành một gói lớn. Rồi, trần truồng cả hai, tay trong tay, họ tiến bước đến trước biển đốc núi.

— Khi nào tôi ra hiệu, Campion nói.

Giọng chàng hoàn toàn bình tĩnh Nàng nghiêng người về phía trước, bậm mười ngón chân vào mặt đá.

— Khoan đã, bất thình lình nàng xoay lại

Virginia Dale nhào người về phía Campion bên cạnh hôn lên môi chàng Campion mỉm cười và đếm :

— Một, hai...

Cơn gió cuốn mất tiếng cuối cùng vừa thoát khỏi môi chàng, và chàng thấy mình quay đi quay lại khi toàn thân chàng lao xuống vũng nước xanh Một tiếng vang ầm tràn ngập cả chân trời. Những con chim cắt, sợ hãi, bay ùa ra khỏi mấy hốc đá và bay theo đà rơi của hai người chừng mấy mươi thước trước khi bay là là theo một mặt phẳng vô hình, kêu rít lên những tiếng hoảng hốt và kỳ lạ. Mặt biển sáng loáng quay cuồng, lừa dần và xô tới hai người.

nhân vật

— tiếp theo trang 5

về hai thời kỳ và hai thành phố : Jaffa những ngày trước đệ nhất thế chiến và Jerusalem trong hậu quả của đệ nhị thế chiến. Agnon đã nhận thấy trong dáng khoan thai của những cô gái miền biển Jaffa « một dang trùng hợp với những ngày hội rè linh đình ở Do Thái cổ, khi những nàng Do Thái bước ra sân nho khiêu vũ ». Agnon đã bao phủ những nhân vật thời đại bằng một đám mây mù huyền thoại và tiên tri : một nhà thực vật bọc trẻ tuổi của thế kỷ thứ 20 đứng trước những bồi rồi, có thể sánh với cái cối xay bột, gió quạt từng cánh để đưa những người Do Thái qua thời Thánh kinh tới một miền đất hứa hẹn. Những nhân vật quang bác của Agnon đã phơi bày những câu chuyện vô tận về hy vọng và sự tuyệt vọng của nhân loại, phân tích rồi phân tích những huyền sử vì « nếu những câu chuyện giữa hai người Do Thái là cần thiết như những bài ca hay điệu hát ; khi ta muốn nhắc lại, giọng điệu bao giờ cũng biến đổi. « Rõ ràng cả hai chuyện đều là kết quả một sự nhắc lại với một giọng điệu biến đổi và một thời gian biến đổi và với một giọng trào lộng nhẹ nhàng, Agnon đã xác nhận vai trò kể chuyện của mình bằng cách thuật lại sự « sáng tạo tiểu thuyết » của mình như thể ông kể lại những câu chuyện cổ đã bị thất truyền.

Nhà văn mà nhỡn quan đã dấn nhập vào một hoàn cảnh thần bí xa xưa nay đã được danh vọng lừng lẫy với giải Nobel, Agnon khó thể tin chuyện đó, ông nói : « Nếu sự thật như thế, tôi đã có thể cảm được một điều gì khác lạ vào buổi cầu kinh mỗi sáng rồi. » Thượng Đế của ông đã danh cho ông một ngạc nhiên thích thú.

Hoàng Ngọc Nguyên
(viết theo tuần báo NEWSWEEK)

N

Nghệ Thuật và Bạn Đọc

NHẮN TIN

DZẠ MIÊN. — 1) Bài phải viết một mặt giấy 2) không thể thường xuyên đăng kịch. Tuy nhiên, sắp có một số đặc biệt về bộ môn này 3) Khi có tài liệu về người bạn hỏi, chúng tôi mới có thể trả lời.

NGUYỄN MIỀN THẢO Những bài thơ đó sẽ đăng. Cứ gửi tiếp.

Anh ĐINH HOÀNG SA Gửi cho vở kịch đã nói. Trở lại bình thường rồi. Sẽ gửi ra cái vụ đó.

PHƯƠNG LINH 1) Không nhớ rõ. Nhưng đại khái là : Thơ Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng, Mai Trung Tĩnh, Hoàng Bảo Việt. Văn : Nhật Tiến, Doãn Quốc Sỹ. Kịch : Vũ Khắc Khoan, Trần Lê Nguyễn. 2) Đo là bút hiệu, 40 tuổi, độc thân 3) Không rõ.

HÀ HOÀNG MIÊN Bài phải viết một mặt giấy.

TRẦN TỊNH YÊN Chẳng nên chúc tôi an lão làm gì.

Anh NGUYỄN KIM PHƯỢNG (Đà Nẵng). Trong tuần này sẽ gửi ra cho anh cuốn sách đó. Cứ việc tiếp tục làm việc như vậy. Thân.

ANH NGUYỄN NHẬT DUẬT (Quảng Ngãi) Một bài nào chẳng hạn.

Anh Y QUYÊN (Tuy Hòa) Tuần này tôi sẽ gửi thư riêng và sách mới tới anh. Gửi cho thêm một cái gì nữa. Thân.

Nghệ Thuật đã nhận được thư và bài của các bạn,

THƠ

Quyên thị Thảo Sa, Phương Tuấn, Đặng Thiện Ga Hồ, Nguyễn Thanh Xuân, Yên Bằng, Dzạ Miên, Luân Bội Tưởng, Khương Vân, Trần bản Thiêm, Huỳnh duy Hiếu, Trần tịnh Yên, Tô Duy Băng Thạch, Hải Hồ, Thế Tùng, Trần Thy Dã Tràng, Dgiêu Thụy, Linh Bạt, Viêm Tịnh, Du Tử, Hoàng phiên Ngung, Nguyễn dã Tưởng, Tâm bi Thanh, Lý Tưởng Hóa, Hoài Khanh. (Phan rang) Thủy Triều, Võ Tấn Khanh, Trần tịnh Yên, Du Mục, N Bạch Dương. Tăng Lan Cúc, Thanh giang Hải, Châu văn Minh Trầm Vi, Lê Lệ...

VĂN

Đặng Huy Lợi, Dạ Huyền Điệp, Phạm mỹ Khánh, Vân Tuyền, L.L.H Phan kim Thoa, Dzuâng Lynh (2) Luux, Trần Thy Dã Trang, Ngô minh Yến, Phạm thị Thương Tùng, Nguyễn Thạch Vũ, Dương Dung Minh, Lê xuân Liên, Võ Quê, Châu Ân Thương Hoài Nhân, Nguyễn miền Biển, Trần Thế Thủy Triều

Trong vòng 4 số kể từ số sau mà chưa thấy bài mình đăng, các bạn nên tiếp tục gửi thêm Thân ái.

Nghệ Thuật trả lời chung các bạn hỏi mua báo cũ, báo đóng tập

☐ Để trả lời các bạn hỏi mua lại một số báo cũ chúng tôi lưu ý các bạn về giá tiền những số báo đó như sau :

— từ 1 đến số 19 : giá mỗi số 7 đồng (không kể số xuân) gồm hai số (14-15) giá 30 đồng,

— Từ số 20 đến số 35 : giá mỗi số 8 đồng.

— Từ số 35 trở đi : mỗi số 10đ.

☐ Nếu muốn mua báo đã đóng tập bìa (Simili), giá tiền như sau :

— Tập một (1-15) giá 200 đồng.

— Tập hai (16-30) giá 200 đồng.

☐ Tòa soạn không chịu trách nhiệm những số tiền các bạn gửi trong phong bì, đã có lần thất lạc.

Các bạn gửi cho bằng hai cách :

— Gửi bằng tem (số tem bằng trị giá tiền).

— Gửi bưu phiếu (đề tên quản lý)

ĐÃ PHÁT HÀNH TOÀN QUỐC

Tình khúc tháng 11

THƠ DU TỬ LÊ

Bìa NGUYÊN KHAI — Phụ bản DUY THANH, HỒ THÀNH ĐỨC, HUY TƯỜNG và TRẦN QUỐC TÚY

Sách in có hạn — Chỉ bán tại các nhà sách lớn

NHÂN VĂN xuất bản — Giá nhất định 101 đ.

GIÁO SƯ

TRÍ - NHÂN

Khảo cứu khoa học Đông Tây huyền bí

QUÁN THÔNG LUẬT TƯỚNG PHÁP

Đến Tiên Tri TRÍ-NHÂN sẽ thấu triệt rành mạch

TÌNH, DANH, TÀI, MẠNG

129, Đề-Thám (Dixmude cũ) *SAICON*

GIÁO SƯ MINH NGUYỆT

Nhờ đâu mà nổi tiếng ? Cam đoan đoán trúng mới nhận tiền. Bói bài 30đ. coi chỉ tay 50đ đoán tình duyên, vận hạn, tài lợi, công danh, Chấm Số Tử Vi lập thành Tập Cẩm Nang trọn đời luôn cả vợ con 1000 t. Ở xa gởi chữ ký và tuổi, bưu phiếu 200đ trở lên để : Ông Trần chí Kỷ quản lý tại số 257 đường Đề Thám (Dixmude cũ) SAIGON

HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆT
HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAM
HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAM
HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAM

K.D. số 2930 ngày 4-11-66

Giá : 10 đ.